

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
tháng 01, một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo năm 2026**

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026; Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 07/01/2026 về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại thành phố năm 2026, Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2026 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2026 của thành phố Hải Phòng và nhiều văn bản chỉ đạo khác về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tháng 01/2026, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố; tích cực nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, bám sát mục tiêu kế hoạch đã đặt ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 01 NĂM 2026

1. Về tình hình phát triển lĩnh vực kinh tế

1.1. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Tháng 01/2026, tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản ổn định, cơ bản bám sát kịch bản tăng trưởng.

Trồng trọt: Kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2025 - 2026 toàn thành phố 78.500 ha. Hiện nay, các địa phương đang tập trung gieo mạ và làm đất, triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo khung thời vụ đã đề ra. Diện tích mạ đã gieo 1.200 ha. Toàn thành phố gieo trồng ước đạt 29.076 ha, diện tích rau màu đã cho

thu hoạch ước hơn 18.500 ha chủ yếu là rau ăn lá, cải bắp, su hào, súp lơ, cà chua, đậu đỗ, dưa chuột... sản phẩm rau vụ Đông tiêu thụ thuận lợi, giá bán bình quân các loại cao gấp 1,5-2 lần so với cùng kỳ năm trước¹. Diện tích rau vụ Đông còn lại trên đồng ruộng khoảng 10.500 ha (chủ yếu là hành, tỏi, cà rốt, cải bắp, su hào, súp lơ,..). Rau màu vụ Xuân 2026: Kế hoạch sản xuất rau màu vụ Xuân 2026 là 18.350 ha. Đến nay, đã gieo trồng hơn 3.500 ha (19,07% Kế hoạch) chủ yếu là ngô, thuốc lá, khoai lang, rau ăn lá các loại... Cây ăn quả: Diện tích vải sớm, vải nhỡ đang ra hoa, vải chính vụ đang phân hóa mầm hoa.

Chăn nuôi: Duy trì ổn định đàn vật nuôi, kiểm soát tốt dịch bệnh. Tổng đàn bò ước đạt 18.004 con bằng 96,67% so với năm 2025; đàn trâu ước 8.988 con bằng 94,37% so với năm 2025; đàn lợn² ước 512.100 con, bằng 100,78% so với năm 2025; đàn gia cầm ước 24.328,3 nghìn con bằng 100,16% so với năm 2025. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 22,68 nghìn tấn bằng 102,1% so với năm 2025; trứng gia cầm ước đạt 80,75 triệu quả bằng 102% so với năm 2025.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 18.500 ha. Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 21.400 tấn bằng 104,5% so với năm 2025. Sản lượng giống thủy sản ước đạt 250 triệu con giống, tương đương so cùng kỳ năm trước.

Lâm nghiệp: Tiếp tục hướng dẫn chủ rừng xây dựng, triển khai phương án quản lý rừng bền vững; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, động vật hoang dã, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp.

Triển khai hướng dẫn biện pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng: chăm sóc rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng cải tạo rừng, trồng rừng thay thế diện tích chuyển đổi sang mục đích sử dụng khác, trồng cây xanh tạo cảnh quan; bảo tồn đa dạng sinh học...

Phối hợp chặt chẽ với các địa phương để hoàn tất công tác chuẩn bị cho “Tết trồng cây năm 2026”.

1.2. Công nghiệp, xây dựng

1.2.1. Công nghiệp

a) Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01 năm 2026 ước tăng 36,2% so cùng kỳ năm trước (*đạt kế hoạch đề ra*). Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 38,78%; Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,69%; Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử

¹ Giá một số loại rau như sau: Cải bắp: 6.500 đồng/kg; su hào: 5.000 đồng/kg; súp lơ: 9.000 đồng/kg; cà chua: 12.000 đồng/kg; hành: 18.000 đồng/kg; rau ăn lá: 9.000 đồng/kg...

² Bao gồm cả lợn con theo mẹ

lý rác thải, nước thải tăng 9,31%; Ngành khai khoáng giảm 10,94%.

b) Phát triển khu kinh tế (KKT), khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN).

Đã hoàn thiện, trình Bộ Xây dựng thẩm định đồ án Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050. Báo cáo về việc Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu vực đảo Cát Hải thuộc khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải (khu vực phía Bắc đường Tân Vũ – Lạch Huyện). Đang thực hiện tham vấn về đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 đảo Cát Hải tại khu vực đảo Cái Tráp, đặc khu Cát Hải, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Tổ chức khởi công Khu công nghiệp Tiên Lãng 1 và Khu công nghiệp Sân bay Tiên Lãng (Khu B), có vai trò hạt nhân trong việc triển khai thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù của Khu thương mại tự do; và khởi công Khu công nghiệp Vinh Quang, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

Ủy ban nhân dân thành phố đã trình và Bộ Tài chính đã có báo cáo thẩm định về việc thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng.

1.2.2. Xây dựng

- Thực hiện các trách nhiệm của thành phố Hải Phòng đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng:

Tổ chức buổi làm việc với Ban Quản lý dự án đường sắt – Bộ Xây dựng về phương án hướng tuyến đường bộ kết nối vào ga, bãi hàng và quảng trường ga Bình Giang, Nam Hải Phòng thuộc Dự án thành phần 1 - Đầu tư hạ tầng kết nối các ga trên tuyến và quảng trường ga thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Đẩy nhanh tiến độ các dự án: (1) Đầu tư xây dựng khu tái định cư phục vụ GPMB Dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, gồm 14 dự án tái định cư; (2) Bồi thường, hỗ trợ GPMB³.

- Thống nhất đường găng tiến độ và chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị thực hiện lựa chọn nhà đầu tư và khởi công ĐTXD Dự án tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng (nối QL.10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ). Hoàn thiện Phương án đầu tư xây dựng trục kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình đầu tư

³ + Khu vực phía Đông (06 dự án bồi thường; 02 dự án di dời hoàn trả hạ tầng kỹ thuật, do các Ban quản lý dự án khu vực thực hiện): Đến nay đã phê duyệt 06 dự án bồi thường GPMB (khu vực An Lão, Kiến Thụy, Cát Hải, Dương Kinh, Đồ Sơn, Hải An); hoàn thành thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt 01 dự án di dời hoàn trả hạ tầng kỹ thuật (địa bàn Kiến Thụy) và đang phối hợp với chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ thẩm định 01 dự án di dời hoàn trả (địa bàn An Lão).

+ Khu vực phía Tây: UBND các xã tổ chức thành lập Hội đồng bồi thường GPMB, lập phương án bồi thường GPMB theo quy định. Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 giao UBND các xã thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư các Dự án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, trên địa bàn phía Tây Hải Phòng.

xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh trên địa bàn các quận giai đoạn 2021-2025⁴.

- Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh việc triển khai các công trình trọng điểm, các dự án giao thông quan trọng trên địa bàn thành phố; cơ bản bám sát tiến độ tại kịch bản tăng trưởng (*chi tiết tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm, dự án quan trọng theo Phụ lục II kèm theo*). Thực hiện khảo sát, công bố Tập chỉ số giá, giá Vật liệu xây dựng hàng tháng trên địa bàn thành phố để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham khảo sử dụng vào việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình⁵; Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy và ban hành các thông báo 577 kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đảm bảo thời gian, quy định tạo điều kiện tối đa cho tổ chức, doanh nghiệp.

- Thành lập Tổ công tác chuyên trách, bộ phận thường trực của Sở Xây dựng trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân về trình tự, thủ tục, hồ sơ mua, thuê mua nhà ở xã hội và đưa vào hoạt động từ ngày 01/01/2026. Tập trung thực hiện các nghị quyết về phát triển Nhà ở xã hội, bám sát quan điểm 03 Tốt: **Vị trí tốt - Chất lượng tốt - Giá cả tốt**. Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án NOXH, phấn đấu hoàn thành mục tiêu phát triển nhà ở xã hội năm 2026 là 7.135 căn (Thủ tướng Chính phủ giao 6.700 căn tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 12/01/2026).

1.3. Dịch vụ

a) Thị trường hàng hóa trên địa bàn thành phố ổn định, nguồn cung dồi dào, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung hay sốt giá cục bộ trong các tháng cuối năm 2025 và giai đoạn cận Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 01/2026 ước đạt 35.499 tỷ đồng, tăng 14,82% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 1 ước đạt 16.376 tỷ đồng, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước.

Tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, giúp kích cầu mua sắm sớm như: sự kiện ghi hình chương trình truyền hình “Mái ấm gia đình Việt” thu hút khoảng trên 1.000 người từ các địa phương lân cận tham gia và nhân sự từ Ban tổ

⁴ Đến nay: Các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư: 32/33 dự án; Các dự án đã được quyết định đầu tư: 29/33 dự án; Dự án đã hoàn thành từ năm 2021-2025: 19 dự án; Các dự án tiếp tục triển khai thực hiện 14 dự án (07 dự án đang thi công, 07 dự án chưa triển khai); Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện Chương trình đầu tư xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh trên địa bàn các quận giai đoạn 2021-2025 thành giai đoạn 2021-2026 làm cơ sở điều chỉnh các dự án đang triển khai; Đưa Dự án vườn hoa phường Ngọc Sơn, quận Kiến An và Dự án Vườn hoa Đầm Ngọc, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn ra khỏi Chương trình đầu tư xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh trên địa bàn các quận; Nguồn vốn dự kiến bố trí cho 02 dự án này được xem xét bố trí làm chi phí dự phòng cho các dự án đang triển khai nếu có phát sinh trong quá trình thực hiện

⁵ Công bố giá VLXD 12 tháng năm 2025; công bố Tập chỉ số giá xây dựng tháng 12, quý IV và năm 2025 khu vực phía Đông thành phố Hải Phòng.

chức chương trình (từ ngày 04-13/01/2026); Chương trình Chợ Tết Công đoàn đợt 1 với quy mô trên 200 gian hàng diễn ra từ ngày 28/01 đến ngày 01/02/2026; Chương trình khuyến mại tập trung kéo dài từ ngày 01/12/2025 đến ngày 15/01/2026.

Khả năng cung ứng từ vùng sản xuất trên địa bàn thành phố đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng, đồng thời được bổ sung linh hoạt từ các tỉnh, thành phố lân cận và thông qua hệ thống phân phối, nhập khẩu đối với một số mặt hàng đặc sản.

Hệ thống phân phối trên địa bàn (siêu thị, chợ, cửa hàng tiện lợi...) chủ động dự trữ hàng hóa tăng 10 – 15% so với cùng kỳ, 30 – 50% so với ngày thường, bảo đảm đáp ứng nhu cầu mua sắm tăng cao dịp Tết.

b) Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 01/2026 ước đạt 4.500 triệu USD, tăng 27,08% so cùng kỳ năm 2025 (tháng 01/2025 đạt 3.541,09 triệu USD); đạt 8,65% kế hoạch năm (*đạt kịch bản tăng trưởng tháng 01*).

Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 01/2026 ước đạt 3.400 triệu USD, tăng 24,43% so với cùng kỳ năm 2025 (tháng 01/2025 đạt 2.732,43 triệu USD); đạt 7,91% kế hoạch năm.

c) Sản lượng hàng hóa qua cảng tháng 1 ước đạt 14,1 triệu tấn (*đạt kịch bản tăng trưởng*), tăng 9,97% so với cùng kỳ năm trước.

d) Trong tháng 01 năm 2026, thành phố ước đón 850 nghìn lượt khách du lịch. Trong 04 ngày nghỉ Tết Dương lịch 2026, thành phố Hải Phòng đón và phục vụ 515.600 lượt khách⁶.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Đề án “Tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, lập Kế hoạch xây dựng “Bộ quy tắc đạo đức doanh nhân thành phố Hải Phòng”. Ban hành Bộ Tiêu chí Du lịch Xanh thành phố Hải Phòng và Quy chế quản lý hoạt động du lịch và phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

1.4. Thu chi ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công

1.4.1. Thu chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố đến 31/01/2026 đạt 24.210 tỷ đồng, đạt 12,4% dự toán Trung ương giao, tăng 28,3% so cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa thực hiện 16.346 tỷ đồng, đạt 15,8% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, tăng 29,4% so cùng kỳ; trong đó thu tiền sử dụng đất thực hiện 785 tỷ đồng, đạt 2,2% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, bằng 43,7% so cùng kỳ; thu xuất nhập khẩu đạt 7.815

⁶ Trong đó: Số khách quốc tế ước 12.890 lượt; Số khách nội địa ước 502.710 lượt.

tỷ đồng, đạt 9,3% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, tăng 38,6% so cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách nhà nước thực hiện đến 31/01/2026 là: 5.361 tỷ đồng, đạt 6,3% dự toán Trung ương giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 3.632 tỷ đồng, đạt 9,8% dự toán Trung ương giao; chi thường xuyên đạt 1.726 tỷ đồng, đạt 4,5% dự toán Trung ương giao.

1.4.2. Quản lý đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của thành phố Hải Phòng là 38.806 tỷ đồng, trong đó, kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao là 38.756 tỷ đồng. Vốn kế hoạch đã phân bổ sau khi loại trừ số tiết kiệm chi 5% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là 36.967 tỷ đồng.

Trên cơ sở tổng kế hoạch vốn được giao, thành phố xây dựng kịch bản giải ngân chi tiết theo tháng, quý, bảo đảm tính khả thi, đồng thời đẩy nhanh tiến độ giải ngân ngay từ những tháng đầu năm, coi giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quyết định đối với tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Đến hết tháng 31/01/2026, thành phố giải ngân vốn đầu tư công hơn 3.632 tỷ đồng, đạt 9,8% so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (38.756 tỷ đồng) và đạt 9,8% so với kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân thành phố giao (38.806 tỷ đồng); Kết quả này cao hơn cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2025, thành phố giải ngân được 2.148 tỷ đồng, bằng 6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (35.893 tỷ đồng), bằng 5,4% kế hoạch thành phố giao (39.556 tỷ đồng)).

1.5. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Trong tháng 01/2026, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 6 đã triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của cấp ủy, chính quyền địa phương; các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn phấn đấu mở rộng hoạt động cho vay cần mọi thành phần kinh tế, đa dạng hoá các hình thức cho vay với các chính sách cho vay linh hoạt, mở rộng cho vay tổ chức cá nhân, tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên và các dự án lớn khả thi, các ngành kinh tế trọng điểm của Thành phố. Vốn tín dụng ngân hàng được đầu tư mở rộng tới mọi thành phần kinh tế như công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước, công ty TNHH, công ty tư nhân,... đã hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp trong việc đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới trang thiết bị tiên tiến và vốn kinh doanh.

Nguồn vốn huy động trên địa bàn thành phố ước đến 31/01/2026 đạt 652.521 tỷ đồng, tăng 0,51% so với cuối năm 2025. Tổng dư nợ cho vay các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng ước đến 31/01/2026 đạt 511.335

tỷ đồng, tăng 0,73% so với cuối năm 2025⁷.

1.6. Thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng

1.6.1. Hoạt động thu hút đầu tư

a) Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất công nghiệp để tối ưu hóa tiềm năng tăng trưởng. Tạo các điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, khai thác tối đa năng lực sản xuất. Đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển công nghiệp trọng điểm.

Nghiên cứu xây dựng và triển khai mô hình khu, cụm công nghiệp sinh thái, công nghệ cao theo quy hoạch; xây dựng và thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035; Đề án nghiên cứu khôi phục và phát triển ngành đóng tàu; tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp phụ trợ trong nước với các doanh nghiệp FDI; tổ chức Chuỗi sự kiện Hội nghị ngành Công Thương – Hội nghị Khuyến công - Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2026.

Đảm bảo cung cấp điện ổn định cho các hoạt động kinh tế - xã hội. Triển khai Dự án đầu tư Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng. Tăng cường thu hút đầu tư phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo.

Phê duyệt và triển khai Đề án “*Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế, kết nối với các tuyến hành lang, vành đai kinh tế*”. Nghiên cứu phát triển không gian dịch vụ logistics mới gắn liền với triển khai các dự án trọng điểm. Tập trung thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng và vận hành Khu thương mại tự do; thu hút các hãng tàu lớn, phát triển mô hình cảng xanh, thông minh.

Triển khai Kế hoạch xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử. Huy động nguồn lực hoàn thiện hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm logistics; phát triển hệ thống chợ theo hướng văn minh, hiện đại.

b) Kết quả công tác thu hút đầu tư trong và ngoài nước tháng 01 năm 2026

- **Thu hút đầu tư nước ngoài:** Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên toàn thành phố tháng 01/2026 ước đạt 412,68 triệu USD, vượt 69% so với cùng kỳ 2025 (30/01/2025: 244,57 triệu USD), đạt 101% kế hoạch thu hút tháng

⁷ Ước đến 31/01/2026:

- Tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 99.022 tỷ đồng, tăng 1,9% so với cuối năm 2025, chiếm 19,3% tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn;
- Tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu đạt 22.191 tỷ đồng, tăng 11,19% so với cuối năm 2025, chiếm 4,3% tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn.
- Tín dụng đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đạt 19.214 tỷ đồng, tăng 6,45% so với cuối năm 2025, chiếm 3,7% tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn.
- Tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt 91 tỷ đồng, tăng 1,58% so với cuối năm 2025, chiếm 0,018% tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn.

01/2026 (Kế hoạch tháng 01/2026: 410 triệu USD). Trong đó: Trong khu công nghiệp, khu kinh tế: ước đạt 400 triệu USD, chiếm 97% số vốn thu hút toàn địa bàn; Ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế: ước đạt 12,68 triệu USD, chiếm 3% số vốn thu hút toàn địa bàn.

- **Thu hút đầu tư trong nước:** Đến ngày 24/01/2026 đạt 24.228,133 tỷ đồng; cấp mới 08 dự án, điều chỉnh 01 dự án.

- **Về phát triển doanh nghiệp:** Trong tháng 01/2026 ước có 921 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (*tăng 46,19% so với kịch bản tháng 01*), với số vốn đăng ký 6.258,99 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với cùng kỳ năm trước. Có 713 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 1,32 lần; 2.870 doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động, tăng 66,07% so với cùng kỳ năm trước.

1.6.2. Phát triển hạ tầng

a) Công tác quy hoạch

Tập trung, khẩn trương, đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch chung thành phố đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075; tăng cường công tác quy hoạch và phát triển đô thị, nông thôn; phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược gắn với đẩy mạnh liên kết vùng, ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, đặc biệt là hạ tầng giao thông liên vùng, cảng biển, sân bay, hạ tầng năng lượng và đô thị thông minh.

Thực hiện điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 khu vực Đồ Sơn, Cát Bà, Nam sông Cấm và Bắc sông Cấm. Tổ chức thi tuyển và phê duyệt phương án kiến trúc Công trình cầu Rào 3 vượt sông Lạch Tray thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối cầu Rào 3 đến tuyến đường bộ ven biển, đoạn từ đường Bùi Viện đến đường tỉnh 363. Tham gia ý kiến 06 đồ án (nhiệm vụ) quy hoạch/ điều chỉnh quy hoạch phân khu; 06 đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xã; 77 đồ án (nhiệm vụ) quy hoạch/ điều chỉnh quy hoạch chi tiết, tổng mặt bằng.

b) Hạ tầng giao thông vận tải, cảng biển và logistics

Thực hiện các trách nhiệm của thành phố Hải Phòng đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

Thông nhất đường găng tiến độ và chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị thực hiện lựa chọn nhà đầu tư và khởi công ĐTXD Dự án tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng (nối QL.10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ).

Hoàn thiện Phương án đầu tư xây dựng trực kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc tiến độ thi công, nghiệm thu các công trình tài trợ (cầu vượt sông Sắt trên đường tỉnh 394B; nút giao liên thông kết nối đường tỉnh 390 (huyện Thanh Hà) với cường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; cầu Đại An).

1.7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

a) Công tác quản lý đô thị: Tham vấn, cấp phép cho các hoạt động liên quan đến đô thị, hành lang thoát lũ, cấp phép cắt đô thị công các dự án tu bổ đô thị. Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện Giấy phép liên quan đến đô thị. Hoàn thiện công tác xác lập chỉ giới hành lang bảo vệ đô thị cấp 4 trên địa bàn thành phố. Triển khai thi công và hoàn thiện thực hiện dự án Duy tu bảo dưỡng đô thị năm 2025. Triển khai các thủ tục thực hiện nhiệm vụ xử lý sự cố, hư hỏng công trình đô thị. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm và phối hợp với địa phương trong công tác quản lý nhà nước về đô thị. Tính đến ngày 15/01/2026: Đã tiếp nhận thẩm định, trình cấp phép hoạt động 02 hồ sơ liên quan đến đô thị.

b) Công tác thủy lợi và nước sạch nông thôn:

Phê duyệt khối lượng, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trong lưu vực. Thẩm định hồ sơ định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn các xã, phường do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi khai thác; thẩm định, trình cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố. Tổ chức thực hiện công tác thủy lợi phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp năm 2026. rà soát, đề xuất phương án đầu tư công trình phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; chỉ đạo lấy nước phục vụ gieo cấy lúa vụ Đông Xuân 2025–2026.

Ban hành kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch và quản lý tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch của các Nhà máy nước khu vực nông thôn; tổ chức kiểm tra các nhà máy, trạm cấp nước và báo cáo, đề xuất giải pháp bảo đảm cung cấp nước sạch. Hoàn thiện đề xuất giải pháp quản lý, cung cấp và tiêu thụ nước sạch nông thôn. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Hệ thống nước sạch nông thôn trên địa bàn.

c) Công tác quản lý tài nguyên nước và phòng chống thiên tai:

Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026; xây dựng đề cương Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2026–2030. Xây dựng chương trình công tác của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự. Rà soát, quản lý vật tư, trang thiết bị và tổng hợp kết quả thực hiện Quỹ phòng chống thiên tai, chuẩn bị kế hoạch thu – miễn giảm quỹ năm 2026.

Tiếp tục thực hiện Đề án “Điều tra cơ bản tài nguyên nước thành phố Hải Phòng; Đề án “Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt cho các sông, hồ nội tỉnh có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường của thành phố Hải Phòng”; Nhiệm vụ Xây dựng kế hoạch bảo vệ nước dưới đất: đang thẩm định dự toán kinh phí; Nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn thành phố; Đề án lập danh mục nguồn nước nội tỉnh.

2. Một số lĩnh vực xã hội

2.1. Văn hóa, thể thao

- Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa: Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn thành phố; Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh ở thành phố; Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích lịch sử văn hóa; Thẩm định, đề nghị phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp thành phố; Thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp thành phố ở thành phố có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 09/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2023 - 2027.

- Hoàn thiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành uỷ về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 và Đề án phát triển Bóng đá Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại giai đoạn 2021 - 2030, tỷ lệ người dân tham gia hoạt động thể dục thể thao thường xuyên đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

Tăng cường quản lý các hoạt động thể dục thể thao, đồng ý chủ trương tổ chức các giải thi đấu, bao gồm: giải chạy MANULIFE RUN 206, giải Bóng đá U13 Liên đoàn Bóng đá Hải Phòng mở rộng năm 2026, giải Bóng đá mini U20 Hải Phòng nhằm khuyến khích nhân dân thành phố tham gia các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện sức khoẻ.

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn 2045”. Ban hành 04 văn bản chỉ đạo, điều hành⁸ nhằm cụ thể

⁸ (1) Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 quy định cơ chế, chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế thành phố Hải Phòng; (2) Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày

hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố về phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo.

Quy mô giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng được mở rộng, đa cấp học, đa lĩnh vực, tạo tiền đề đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trong thành phố⁹. Thành phố đầu tư phát triển hạ tầng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục; đồng thời, củng cố và hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học theo quy hoạch; xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Tính đến thời điểm báo cáo, toàn thành phố ước có 77,7% số trường đạt chuẩn quốc gia.

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu về số lượng, chất lượng¹⁰. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được quan tâm, chú trọng.

Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong tháng 01 năm 2026¹¹... Chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học được giữ vững và nâng cao. Triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về

11/12/2025 quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng”; (3) Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 24/12/2025 về thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ GDĐT ban hành kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác truyền truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn: 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục đại học trực thuộc; (4) Quyết định số 256/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

⁹ Trong đó: Mầm non: 596 trường, gồm 465 công lập và 131 tư thục; 425 cơ sở giáo dục MN độc lập; Tiểu học: 437 trường, gồm 434 công lập và 03 tư thục; trong đó có 01 trường công lập giáo dục chuyên biệt; Trung học cơ sở: 426 trường, gồm 423 công lập và 03 tư thục; Trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp: 129 trường, gồm 82 công lập và 47 tư thục; Trung tâm GDTX, GDNN-GDTX: 17 trung tâm, gồm 14 công lập và 03 tư thục; Trường trung cấp: 13 trường, gồm 03 công lập và 10 tư thục; Trường cao đẳng: 22 trường, gồm 16 công lập và 06 tư thục; Trường đại học: 08 trường, gồm 06 công lập và 02 tư thục.

¹⁰ Toàn ngành có 72.055 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (Mầm non: 24.857; Tiểu học: 17.499; THCS: 14.628; THPT: 7.315; GDTX: 845). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019: mầm non: 92,96%; tiểu học: 96,96%; THCS: 96,91%; THPT: 100%, GDTX: 99,6%. Tổng số giảng viên của 08 trường đại học là 2.557 người (756 người trình độ tiến sĩ, tiến sĩ khoa học; 1.606 người trình độ thạc sĩ). Tổng số giảng viên, giáo viên của các cơ sở GDNN là 4.353 người (79 người trình độ tiến sĩ; 1.460 người trình độ thạc sĩ; 1.672 người có trình độ đại học, 180 người có trình độ cao đẳng, 834 người có trình độ trung cấp, trình độ khác là 128 người); 117 nhà giáo có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề.

¹¹ (1) Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đối với lớp 5 tuổi, năm học 2025-2026; (2) Tổ chức Vòng sơ khảo Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học năm học 2025-2026; (3) Tổ chức Vòng sơ khảo lựa chọn các bài dự thi của học sinh, giáo viên tham dự Vòng quốc gia Hội giao lưu “Tìm hiểu An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai” năm học 2025-2026; (4) Trình hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024; (5) Triển khai Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với các đơn vị trực thuộc Sở; (6) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết phê duyệt mức thu học phí năm học 2025-2026 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn thành phố; (7) Tổ chức coi thi, chấm thi, phúc khảo và công bố kết quả Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THPT năm học 2025-2026; (8) Tham mưu, hướng dẫn tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THCS năm học 2025-2026; (9) Tổ chức Lễ ra quân các đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2025-2026; (10) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn 2045”; (11) Xây dựng Kế hoạch đặc tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục năm 2026 đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 71-NQ/TW...

việc bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập tại các đơn vị hành chính khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định.

2.3. Y tế

Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, không chệch kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến các dịch bệnh mới nổi, tái nổi trên địa bàn thành phố. Tình trạng dinh dưỡng của nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Thực hiện tốt hoạt động kiểm dịch tại sân bay và cảng biển: Kiểm dịch 100% các tàu nhập cảnh, xuất cảnh theo quy trình. Chủ động cập nhật thông tin diễn biến dịch bệnh trong nước và trên thế giới, tăng cường công tác truyền thông và giám sát dịch bệnh đối với người, phương tiện tại khu vực cửa khẩu cảng biển và cảng hàng không quốc tế.

Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống các bệnh truyền nhiễm mới nổi: Bệnh Chikungunya, Bệnh Đậu mùa khỉ, Cúm A/H5N1, Ebola, Mers-CoV, sốt vàng... theo điều lệ kiểm dịch y tế. Cập nhật theo dõi thường xuyên thông tin về tình hình diễn biến của dịch bệnh để tăng cường công tác giám sát, phát hiện kịp thời và có những biện pháp chủ động sẵn sàng trang thiết bị, nhân lực, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng chống dịch tại cửa khẩu, ngăn chặn không để dịch bệnh nguy hiểm xâm nhập vào thành phố.

Quản lý nhà nước chặt chẽ, hiệu quả về công tác An toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn thành phố, không để xảy ra vụ ngộ thực phẩm tập thể nghiêm trọng. 100% số vụ ngộ độc được điều tra và xử lý kịp thời.

Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi và đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Các bệnh viện đều nỗ lực cải thiện các tiêu chí nhằm cải tiến chất lượng hoạt động của bệnh viện. Các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh và thanh toán BHYT; Cải cách hành chính trong quản lý nhà nước, quản trị cơ sở y tế và cung ứng dịch vụ. Thời gian chờ đợi của người bệnh giảm rõ rệt.

2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

- Tháng 01/2026, ước tổ chức 08 phiên giao dịch việc làm¹², thu hút 85 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với nhu cầu tuyển dụng là 28.240 lượt lao động; cung lao động tại sàn đạt trên 17.800 lượt lao động (đáp ứng 63,03 % nhu

¹² Trong đó: 04 phiên giao dịch việc làm định kỳ tại trung tâm; 03 phiên giao dịch việc làm online; 01 Ngày hội việc làm phường Ngô Quyền - Đồng hành cùng người lao động năm 2026

cầu tuyển dụng). Đăng ký bảo hiểm thất nghiệp ước 1.650 người (tăng 16,64% so với cùng kỳ năm 2025); đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 1.840 người (tăng 31,9% so với cùng kỳ năm 2025), với kinh phí là 48,6 tỷ đồng, (tăng 29,29). Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 1.650 lao động (tăng 16,64% so với cùng kỳ năm 2025).

Tính đến 31/01/2026, dự kiến thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được: 2.585 tỷ đồng, tăng 695 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ước tính đến hết tháng 01/2026 trên địa bàn cụ thể như sau: Số người tham gia BHXH là 1.106.437 người, tăng 147.300 người (15,4%) so với cùng kỳ năm trước; Số người tham gia BHTN là 950.474 người, tăng 109.784 người (13,1%) so với cùng kỳ năm trước; Số người tham gia BHYT là 3.880.015 người, tăng 152.002 người (4,1%) so với cùng kỳ năm trước. Ước chi BHXH, BHTN với số tiền: 1.812,6 tỷ đồng, tăng 70,1 triệu đồng (4%) so với cùng kỳ năm trước; chi khám, chữa bệnh BHYT trong tháng 01/2026 là 350,7 tỷ đồng. Số lượt khám, chữa bệnh BHYT ước tính hiện là: 389.541 lượt.

Ước cấp mới 350 giấy phép lao động, cấp lại 10 giấy phép lao động, gia hạn 30 giấy phép lao động, miễn cấp 05 giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Tiếp nhận 55 bộ hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa; tiếp nhận khai báo sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt của 50 bộ hồ sơ của 50 đơn vị, doanh nghiệp khai báo. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố xảy ra 02 vụ tai nạn lao động chết người làm 02 người chết (tăng 01 vụ và 01 người chết so với 01 tháng năm 2025).

- Trong tháng 01/2026, thực hiện chính sách, công nhận, quản lý đối tượng người có công và thân nhân với 283 trường hợp, gồm: Tiếp nhận, thẩm định tham mưu ban hành đối với 148 trường hợp hưởng chế độ chính sách; tiếp nhận, thẩm định để thực hiện chính sách, phục vụ công tác quản lý đối với 135 trường hợp.

2.5. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các Quyết định để triển khai Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội: Quyết định số 248/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 quy định tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới; Quyết định số 249/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 quy định hình thức, trình tự, thủ tục ưu đãi về đất đai đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố; Quyết định số 250/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 quy định hình thức, trình tự, thủ tục hỗ trợ tổ chức, cá nhân thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động và Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thực

hiện chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2030.

- Ban hành Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 31/12/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; Kế hoạch số về khoa học và công nghệ năm 2026; Kế hoạch về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2026; Kế hoạch về xây dựng và triển khai lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Hải Phòng đến năm 2035... Tiến hành tổng kết các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ trọng điểm, các chương trình khoa học và công nghệ có mục tiêu giai đoạn 2020-2025. Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

- Tiếp tục tập trung triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) phục vụ hoạt động và yêu cầu của lãnh đạo các cấp. Đã xây dựng, đưa lên IOC 16 tiêu chí. Phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng kịch bản cho 04 chỉ tiêu tiếp theo. Tiếp tục xây dựng chức năng phân quyền sử dụng IOC cho các Sở, ngành và cấp xã.

- Triển khai Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 02/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 – 2030, tiến hành rà soát nhu cầu sử dụng Wifi kết nối Internet tốc độ cao phục vụ miễn phí tại các xã, phường, đặc khu. Triển khai các nhiệm vụ về phát triển hạ tầng viễn thông tại đặc khu Bạch Long Vĩ. Trong tháng 01, các doanh nghiệp đã đầu tư bổ sung mới 11 trạm BTS, nâng tổng số trạm BTS trên toàn thành phố lên 5.678 trạm. Các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, nâng cấp đường truyền và thiết bị thuộc mạng lưới truyền dẫn, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đến thời điểm báo cáo tốc độ Download tiếp tục duy trì ở mức 313,04 Mbps, Tốc độ Upload duy trì ở mức 233,41 Mbps.

- Thành lập Đoàn giám sát và tổ chức giám sát về sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với các phương tiện thủy nội địa chở người đối với 05 đơn vị trên địa bàn đặc khu Cát Hải. Ban hành Kế hoạch cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

2.6. Thông tin, tuyên truyền

Tổng hợp 30 văn bản thông tin báo chí hàng ngày; Quản trị, cập nhật tin tức hàng ngày trên các cổng thông tin và Trang mạng xã hội Facebook Thành phố Hải Phòng. Tổ chức Hội nghị cung cấp thông tin và giao ban báo chí định kỳ; Tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết và trao Giải báo chí “Vì một Hải Phòng phát triển” lần thứ VII.

3. Lĩnh vực cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, đối ngoại và bảo đảm quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

- Thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị phân loại đơn vị hành chính cấp xã; tổng hợp Đề án phân loại đơn vị hành chính cấp xã do Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu gửi về, trình Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung công việc của nhiệm vụ “Lập mới hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp của thành phố Hải Phòng sau sắp xếp đơn vị hành chính”.

- Hoàn thành việc rà soát, thẩm định 2.017 trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghi việc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố đang xem xét, phê duyệt đối với 1.928 trường hợp đủ điều kiện theo quy định.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026. Thực hiện tự đánh giá chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; đồng thời, thực hiện triển khai công tác điều tra xã hội học đối với 1.815 người, gồm 05 nhóm đối tượng sau: (1) Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; (2) Lãnh đạo cấp sở; (3) Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc sở; (4) Lãnh đạo UBND cấp xã; Lãnh đạo phòng chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã.

- Triển khai công tác chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Thành lập 07 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI với tổng số 119 thành viên. Ban hành Nghị quyết ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

3.2. Tư pháp

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố năm 2026; Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2026 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 30, 31, 32 và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm trên địa bàn thành phố,...

Tham gia ý kiến 03 đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 12 đăng ký xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, báo

cáo thẩm định 09 Dự thảo văn bản QPPL, gồm 01 Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 08 Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng đối với 10 Dự thảo văn bản QPPL. Tham gia ý kiến vào 44 dự thảo văn bản QPPL.

Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố triển khai hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến Pháp luật về bầu cử; tuyên truyền phổ biến các Luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, các Nghị quyết được ban hành tại các kỳ họp (30, 31, 32) Hội đồng nhân dân thành phố. Sở Tư pháp đã tổ chức 4 hội nghị phổ biến Pháp luật về bầu cử cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố, tuyên truyền viên pháp luật và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở làm cơ sở cho việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại địa phương; in gần 200 ngàn tờ gấp về pháp luật bầu cử cấp phát tại địa phương.

Rà soát, xử lý dữ liệu bị sai lệch giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Tư pháp chuyển về 26.529/26.529 dữ liệu kết hôn, đạt 100%; 20.805/20.805 dữ liệu khai sinh, đạt 100%.

Trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết và các nội dung được giao quy định. Báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố Quyết công bố hết hiệu lực đối với 555 văn bản QPPL, gồm 174 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 381 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và nội dung được giao quy định. Báo cáo Bộ Tư pháp về việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố. Ban hành văn bản chỉ đạo về việc báo cáo việc sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Thông báo nhiệm vụ xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL tháng 01/2026.

3.3. Thanh tra

- Trong tháng 01/2026, Thanh tra thành phố đã và đang thực hiện 06 cuộc thanh tra, 01 cuộc kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, kiến nghị, thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 666.163.314 đồng.

- Toàn thành phố tiếp 1.338 lượt công dân (1.683 người được tiếp) với 1.051 vụ việc; trong đó có 28 đoàn đông người, tương ứng 279 người. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn: Toàn thành phố tiếp nhận và xử lý 1.796 đơn thư¹³.

¹³ Trong đó:

- Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.327 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 1.104 đơn (70 đơn khiếu nại, 28 đơn tố cáo và 1.006 đơn kiến nghị, phản ánh).

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Triển khai việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

3.4. Công tác đối ngoại

Trong tháng 01, công tác đối ngoại của thành phố Hải Phòng được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát chủ trương của Trung ương và định hướng phát triển của thành phố, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của Hải Phòng trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Hải Phòng đã đón tiếp 14 đoàn quốc tế với 42 lượt khách đến từ 05 quốc gia¹⁴, đồng thời tổ chức, hướng dẫn 04 đoàn gồm 10 người đi công tác, học tập tại nước ngoài¹⁵. Nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng được triển khai như chương trình làm việc giữa Đại sứ Liên minh châu Âu và lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; cử đoàn công tác tham dự Hội nghị trù bị Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2026 giữa Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Hải Phòng (Việt Nam) và Bí thư Khu ủy khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) tại Nam Ninh (Trung Quốc). Tiếp và làm việc với đoàn công tác thành phố Yokkaichi về việc chuẩn bị tổ chức kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ hợp tác Hải Phòng - Yokkaichi; tiếp và làm việc Hiệp hội EMS, Hàn Quốc trao đổi về đề xuất thực hiện dự án hợp tác xây dựng thành phố thông minh tại Hải Phòng.

Công tác thông tin đối ngoại được tăng cường, kịp thời cung cấp thông tin tới các đối tác và địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác, kết nghĩa với thành phố về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đồng chí Bí thư Thành ủy gửi Thư chúc mừng Đại hội XII Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Đón 01 đoàn báo chí với 13 phóng viên nước ngoài đến từ 09 quốc gia¹⁶ tham quan 02 điểm du lịch của thành phố là Tràng Kênh và Côn Sơn-Kiếp Bạc.

Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác đối ngoại năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 với chủ đề “Dấu ấn hội nhập 2025 - Tâm thế bứt phá năm 2026”. Triển khai các hoạt động quảng bá Cuộc thi Diễn thuyết tiếng Nhật lần thứ 10, chuẩn bị tổ chức hai sân chơi trí tuệ quốc tế First Lego League (FLL)

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết là 223 đơn.

Trong đó: Thanh tra thành phố đã tiếp 19 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 109 đơn thư. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 28 đơn (28 đơn kiến nghị, phản ánh).

¹⁴ Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hà Lan, Hàn Quốc, Ai Cập

¹⁵ Trung Quốc, Nhật Bản, Pháp

¹⁶ Lào, Campuchia, Cuba, Ấn Độ, Hoa Kỳ, Srilanka, Mozambique, Bồ Đào Nha, Nga

và World Robot Olympiad (WRO) năm 2026. Thực hiện thủ tục giải thể Hội Hữu nghị Việt - Triều tỉnh Hải Dương (cũ).

Công tác lãnh sự, bảo hộ công dân được thực hiện kịp thời, hiệu quả: bảo hộ 09 công dân Hải Phòng bị trục xuất khỏi Campuchia; xử lý 02 vụ việc lãnh sự người nước ngoài tại Hải Phòng, trong đó xác minh nhân thân công dân Trung Quốc vi phạm pháp luật tại thành phố và xử lý 04 vụ việc lãnh sự liên quan đến 08 công dân Trung Quốc⁵ và Anh tử vong và vi phạm pháp luật.

3.5. Bảo đảm an ninh trật tự, quốc phòng, quân sự địa phương

3.5.1. Công tác bảo đảm an ninh trật tự

Trong tháng 01, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tiếp tục được giữ vững. Đảm bảo an ninh cho các sự kiện chính trị và văn hóa quan trọng, bao gồm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Dương lịch 2026. Thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng lực lượng, công tác hậu cần và cải cách hành chính, hoàn thành các kế hoạch đề ra và chuẩn bị cho mục tiêu sắp tới.

- Tình hình các loại tội phạm trong tháng 01 cụ thể như sau:

+ Trong tháng xảy ra **106** vụ phạm tội về trật tự xã hội (tăng 24 vụ tương đương 29,3% so với tháng trước, giảm 13 vụ tương đương 10,9% so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, đã làm rõ, khởi tố 98 vụ án (đạt 92,4%), bắt 192 đối tượng; điều tra khám phá $07/08 = 87,5\%$ các vụ trọng án.

+ Tội phạm về tham nhũng, chức vụ, kinh tế: Chủ động triển khai thực hiện quyết liệt các chuyên đề trọng tâm công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu. Trong tháng, phát hiện và xử lý **169** vụ việc, trong đó nổi lên một số lĩnh vực: trốn thuế, mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng, vi phạm trong khai thác tài nguyên khoáng sản, buôn lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả. Tội phạm trong thực hiện xuất khẩu lao động còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái phức tạp trở lại. Tình trạng tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép pháo nổ diễn ra và có xu hướng gia tăng trong thời điểm cuối năm.

+ Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm: tiếp tục xảy ra trên nhiều lĩnh vực; đã phát hiện, xử lý **196** vụ việc, trong đó, nổi lên là tàng trữ, vận chuyển, mua bán thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, sử dụng chất cấm trong sản xuất thực phẩm; vi phạm pháp luật liên quan đến vận chuyển, xử lý chất thải.

+ Tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy: Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn vẫn còn tiềm ẩn phức tạp. Các đối tượng vẫn mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vẫn diễn ra tại nhiều nơi trên địa bàn thành phố. Đã phát hiện, xử lý **70** vụ ma túy trong tháng.

+ Tội phạm sử dụng công nghệ cao: Các đối tượng tiếp tục lợi dụng mạng

xã hội để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tình hình trật tự, an toàn giao thông: Trong tháng, xảy ra 79 vụ tai nạn giao thông; làm chết 39 người, bị thương 45 người (tăng 08 vụ, 05 người chết, giảm 04 người bị thương so với tháng trước; giảm 07 vụ, 02 người chết, 19 người bị thương so với cùng kỳ năm ngoái). Xử lý 11.007 trường hợp vi phạm giao thông, phạt tiền trên 33 tỷ đồng.

- Tình hình cháy, nổ: Xảy ra 04 vụ cháy (Nhà ở đơn lẻ 02 vụ, Cơ sở sản xuất kinh doanh 01 vụ, Phương tiện giao thông 01 vụ), 01 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 90 triệu đồng (giảm 02 vụ, tăng 01 người bị thương so với tháng trước, giảm 24 vụ so với cùng kỳ năm ngoái); 01 vụ nổ, 02 người bị thương (tăng 01 vụ, 02 người bị thương so với tháng trước và cùng kỳ năm ngoái).

3.5.2. Quốc phòng, quân sự địa phương

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; công tác tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm tình hình địa bàn, khu vực biên giới biển; sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự khi có tình huống xảy ra.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức bắn pháo hoa phục vụ Nhân dân đón giao thừa Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Tiếp tục hướng dẫn các xã, phường, đặc khu xét duyệt đạo đức chính trị và phát lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2026; tổ chức đón, tiếp xúc tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm cho quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

Triển khai xây dựng văn kiện luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với Công an thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức luyện tập chuẩn bị Lễ ra quân huấn luyện năm 2026 của lực lượng vũ trang thành phố.

Duy trì nghiêm kỷ luật, nề nếp chính quy và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố, chào mừng kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026).

Bảo đảm công tác hậu cần cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên và đột xuất; tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây Xuân Bính Ngọ 2026. Bảo đảm an toàn trong quản lý, sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật và an toàn trong tham gia giao thông.

3.6. Công tác chuẩn bị Tết nguyên đán năm 2026

Công tác trang trí, chuẩn bị tổ chức cho Nhân dân vui Tết, đón Xuân, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết đã được các cấp, các ngành, địa phương tích

cực thực hiện; quan tâm chăm lo, hỗ trợ người có công, đối tượng chính sách với mức hỗ trợ tăng cao so với cùng kỳ, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo:

- Triển khai thực hiện kế hoạch thăm, tặng quà tới các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026. Thực hiện quy trình, thủ tục mua quà tặng, quyết toán kinh phí quà tặng người có công theo quy định; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chương trình lãnh đạo thành phố thăm và tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026.

- Thành phố tiếp tục nỗ lực huy động nguồn xã hội hóa góp phần chăm lo cuộc sống của người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong dịp Tết Nguyên đán năm 2026.

- Thị trường hàng hóa trên địa bàn thành phố dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2025 sôi động hơn so với cùng kỳ năm trước. Các doanh nghiệp đã chủ động xây dựng nguồn cung các mặt hàng thiết yếu; hệ thống siêu thị, các doanh nghiệp đầu mối phân phối có kế hoạch dự trữ hàng hóa tăng trung bình 10 - 15% so với cùng kỳ, 30-50% so với ngày thường, bảo đảm đáp ứng nhu cầu mua sắm tăng cao dịp Tết. Các chương trình khuyến mại được triển khai liên tục tại hệ thống siêu thị.

- Chuẩn bị tổ chức Chợ Hoa Xuân 2026; chuẩn bị đèn chiếu sáng, đèn trang trí, hoa, cây cảnh trên các tuyến phố trung tâm thành phố, trung tâm các xã, phường, đặc khu; làm tốt công tác tổ chức, quản lý các khu di tích, lễ hội đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và dịch bệnh.

4. Về tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025, Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị

a) Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW:

- Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 31/12/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 5264/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 phê duyệt Chiến lược dữ liệu thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 5330/QĐ-UBND

ngày 30/12/2025 về kiện toàn Ban Chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 5340/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thành phố Hải Phòng.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 30/12/2025 về khoa học và công nghệ năm 2026;

- Xây dựng dự thảo Đề án Phát triển Đô thị thông minh thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

b) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW

Dự thảo báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới của thành phố Hải Phòng trong năm 2025.

c) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố trong năm 2026. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết và các nội dung được giao quy định.

Báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố Quyết công bố hết hiệu lực đối với 555 văn bản QPPL, gồm 174 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 381 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và nội dung được giao quy định. Thông báo nhiệm vụ xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL tháng 01/2026.

d) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của

Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

Công tác tuyên truyền được thực hiện đồng loạt, sâu rộng, phong phú về nội dung và hình thức. Các cơ quan báo chí thành phố, Cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân chính xác, khách quan, trung thực; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài, phóng sự về những cách làm hay, hiệu quả, sáng tạo trong phát triển kinh tế tư nhân, tạo hiệu ứng tốt và lan tỏa trong xã hội. Các cơ quan báo chí duy trì chuyên trang, chuyên mục, đăng tin, bài và tăng thời lượng phát sóng về tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, trung bình mỗi tháng có khoảng gần 30 tin, bài, ảnh đăng tải tuyên truyền liên quan.

Tính đến hết năm 2025, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị đã ban hành đầy đủ kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Sở Tài chính thường xuyên theo dõi, ban hành công văn và đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã ban hành.

Trong năm 2025 có 29 nhiệm vụ, trong đó có 27/29 nhiệm vụ đã hoàn thành, 02 nhiệm vụ đang triển khai, chưa hoàn thành do chưa có hướng dẫn của Trung ương về cơ chế chính sách, khung pháp lý để triển khai thực hiện.

e) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW; đồng thời thành lập Tổ soạn thảo, ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn 2045”.

g) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 26/12/2025 về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 về việc Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe

nhân dân”.

- Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, dự kiến ban hành trong Quý II năm 2026.

- Công tác dân số và phát triển được chú trọng. Duy trì mức sinh thay thế và triển khai các giải pháp can thiệp giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số thông qua sàng lọc trước sinh. Xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho người dân Hải Phòng ít nhất một lần trong năm 2026, thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và dự thảo Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035. Qua đó, góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng và chất lượng dân số...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01

Trong tháng 01/2026, thành phố đã ban hành nhiều Văn bản để triển khai các Nghị quyết của Trung ương, thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đã ban hành các Kế hoạch kịch bản về tăng trưởng kinh tế năm 2026, Kế hoạch thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố năm 2026, Kế hoạch kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, làm cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Các Sở, ban, ngành, địa phương đơn vị đã tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, cơ bản bám sát tiến độ mục tiêu tại kịch bản tăng trưởng, kịch bản thu ngân sách nhà nước và kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố trong tháng 01 năm 2026 cơ bản ổn định, các ngành sản xuất duy trì tăng trưởng khá tốt. Cả 08/08 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tháng 01 đều dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng, trong đó, có 02 chỉ tiêu vượt khá cao so với kịch bản là: số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng 01 tăng 46,19%; tổng thu ngân sách nhà nước tăng 10,36%. Thị trường hàng hóa trên địa bàn thành phố ổn định, nguồn cung dồi dào, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung hay sốt giá cục bộ.

Tích cực triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Thực hiện có hiệu quả công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về an sinh xã hội. Tổ chức nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong tháng 01 và chào mừng thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, kỷ niệm 96 năm

Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tổ chức thành công các chương trình biểu diễn nghệ thuật¹⁷. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo; người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng.

Tình hình quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng tiếp tục được giữ vững, đảm bảo ổn định phục vụ các hoạt động văn hóa, chính trị quan trọng đã và đang diễn ra.

Tuy nhiên, việc tổ chức một số chương trình nghệ thuật chào mừng các sự kiện lớn của đất nước và thành phố chưa đạt được như mong muốn.

2. Đánh giá việc thực hiện kịch bản tăng trưởng tháng 01 năm 2026

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2026 cơ bản bám sát kịch bản tại Kế hoạch số 08/KH-UBND, cụ thể như sau:

- Có 08/08 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tháng 01 dự kiến đạt và vượt khá cao so với kịch bản tăng trưởng (*chi tiết theo Phụ lục I gửi kèm theo*).

- Tình hình triển khai 31 công trình, dự án trọng điểm cơ bản bám sát tiến độ đề ra. Trong đó, có một số dự án, công trình để đảm bảo hoàn thành mục tiêu quý, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bao gồm: (1) Dự án Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương¹⁸; (2) Dự án Trung tâm dịch vụ logistics, cảng xăng dầu và hàng hóa, kho xăng dầu, khu dịch vụ thương mại (Minh Hòa)¹⁹; (3) Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và cảnh trang đô thị vùng phụ cận²⁰; (4) Dự án Cảng thủy nội địa Ninh Giang (Hồng Phúc)²¹ (*chi tiết theo Phụ lục II gửi kèm theo*).

- Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động trong năm 2026: Có 11/131 đã nghiệm thu, hoàn thành công tác đầu tư xây dựng; Có 79/131 dự án dự kiến hoàn thành mục tiêu quý; Có 23/131 dự án có khả năng hoàn thành mục tiêu quý nhưng cần đôn đốc nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự

¹⁷ Bao gồm: “Hòa nhạc MSB Concert”; Chương trình nghệ thuật “Hải Phòng - Chào năm mới 2026”; Chương trình nghệ thuật “Sáng mãi vàng dương - Rạng ngời khát vọng” chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tại Quảng trường Nhà hát thành phố.

¹⁸ Nhà đầu tư tập trung mọi nguồn lực, nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án, trình phê duyệt theo quy định. UBND xã Lai Khê cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

¹⁹ Nhà đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án, trình phê duyệt theo quy định. UBND phường Nguyễn Đại Năng cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

²⁰ UBND phường Ngô Quyền đẩy nhanh các thủ tục thu hồi đất, GPMB; Sở Xây dựng đẩy nhanh thủ tục bàn giao đường sắt

²¹ Nhà đầu tư, UBND xã Khúc Thừa Dụ đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện, phê duyệt quy hoạch chi tiết, giải phóng mặt bằng

án vào hoạt động đúng tiến độ (*chi tiết theo Phụ lục III gửi kèm theo*).

- Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN: Có 19/24 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp cơ bản bám sát mục tiêu kịch bản; có 05/24 dự án cần tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện²². 24/24 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp dự kiến hoàn thành mục tiêu quý (*chi tiết theo Phụ lục IV gửi kèm theo*).

- Tiến độ tính giá đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án khu dân cư, khu đô thị: Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các dự án cơ bản bám sát kịch bản; có 03 dự án cần đẩy nhanh tiến độ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để đảm bảo tiến độ thu tiền sử dụng đất²³ (*chi tiết theo Phụ lục V gửi kèm theo*).

- Tình hình triển khai nhiệm vụ Quý I của các Sở, ban, ngành trong tháng 01 cơ bản đảm bảo tiến độ (*chi tiết theo Phụ lục VI gửi kèm theo*).

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 02 VÀ CÁC THÁNG TIẾP THEO

1. Mục tiêu

1.1. Về phát triển kinh tế

Hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế quý I (theo giá so sánh) đạt 112.684 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, giá trị tăng thêm (theo giá so sánh): Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 5.109 tỷ đồng, tăng 2,24%; Khu vực Công nghiệp, xây dựng đạt 62.785 tỷ đồng, tăng 13,93%; Khu vực Dịch vụ đạt 37.472 tỷ đồng, tăng 10,74%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 7.318 tỷ đồng, tăng 9,78%.

Thu ngân sách nhà nước 50.495,96 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 25.167,91 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 69.400 tỷ đồng. Hoàn thành 519 căn nhà ở xã hội.

1.2. Về an sinh xã hội, văn hóa thể thao, an ninh quốc phòng

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao gắn với các sự kiện chính trị, lễ kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương, đặc biệt là các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026. Tiếp tục triển khai hiệu quả, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Tiếp tục tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

²² (1) KCN Tiên Thanh; (2) Khu công nghiệp và phi thuế quan Xuân Cầu; (3) Khu công nghiệp Thùy Nguyên (giai đoạn 1); (4) Khu công nghiệp sân bay Tiên Lãng (khu B); (5) Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu B).

²³ (1) Dự án Khu đô thị sinh thái Đông Nam Hải Phòng (Dự án 2) tại phường Hải Thành, quận Dương Kinh; (2) Dự án Khu đô thị du lịch dịch vụ khoáng nóng và sân gôn quốc tế Xuân Đám tại Xã Xuân Đám, huyện Cát Hải - nay là đặc khu Cát Hải; (3) Dự án Khu đô thị tại phường Trảng Cát, quận Hải An

2. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 và các tháng tiếp theo năm 2026

2.1. Nhiệm vụ chung

- Tiếp tục làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; kiên quyết xóa bỏ triệt để tư tưởng “**bên Đông – bên Tây**” còn tồn tại ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, kể cả ở một số lãnh đạo sở, ngành, nhằm tiếp tục củng cố, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, tất cả vì mục tiêu chung là hoàn thành thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của cấp ủy các cấp theo hướng **quyết liệt, sát sao, trách nhiệm**; phân công nhiệm vụ rõ ràng, xác định cụ thể trách nhiệm và thời hạn hoàn thành đối với từng cá nhân, đơn vị; phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thường xuyên; kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng **“chọn việc dễ làm; dễ làm khó bỏ; làm cho xong; làm để đối phó; đùn đẩy, vô cảm trước khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp”** bảo đảm mọi nhiệm vụ đều được triển khai một cách chủ động, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Khẩn trương thể chế, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 14 thành các chương trình, kế hoạch hành động, nhiệm vụ cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc và các mục tiêu tăng trưởng của thành phố đã đề ra.

- Tích cực kiểm tra, khẩn trương chỉ đạo các sở ngành, địa phương, các đơn vị bầu cử tổ chức thực hiện thành công cuộc Bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định. Chỉ đạo các sở, ngành rà soát, đề xuất các nội dung trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp chuyên đề, để kịp thời thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng thành công Đại hội XIV của Đảng và tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, thực hiện các văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

- Tập trung thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị. Xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Tiếp tục thể chế hóa và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng theo Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổ chức triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại

biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn thành phố.

- Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại kỳ họp cuối năm 2025; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố trong năm 2026.

- Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đối ngoại năm 2026, dự toán ngân sách năm 2026.

- Tập trung tổ chức thực hiện Chủ đề năm 2026 của thành phố “Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bút phá”.

- Các chủ đầu tư triển khai giải ngân ngay kế hoạch đầu tư công năm 2026 đã được phân bổ; nghiêm túc, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công, về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án mà Trung ương, thành phố đã chỉ đạo. Triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

- Chuẩn bị và tổ chức chu đáo các hoạt động ý nghĩa nhân dịp Tết Nguyên đán; tổ chức cho Nhân dân vui Tết, đón Xuân, quan tâm chăm lo, hỗ trợ người có công, đối tượng chính sách, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết.

2.2. Một số nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương

2.2.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

(1) Chỉ đạo các địa phương tổ chức sản xuất vụ Đông Xuân 2025–2026 theo đúng cơ cấu giống, lịch thời vụ, chủ động các biện pháp phòng, chống rét cho mạ và cây trồng. Tiếp tục điều tra, theo dõi sinh vật gây hại, hướng dẫn phòng trừ dịch hại; tổ chức diệt chuột tập trung ngay đầu vụ Xuân; tiếp tục công tác quản lý, cấp và giám sát mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, kiểm dịch thực vật nội địa. Tăng cường quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra dư lượng trên một số cây trồng chủ lực.

(2) Triển khai, xây dựng các đề án, nghị quyết, quyết định của thành phố liên quan đến Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026–2030; cơ chế, chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững; kế hoạch triển khai chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045; tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai các nghị quyết, kết luận của Trung ương về nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng và triển khai các kế hoạch giám sát, kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm và tập huấn pháp luật trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

(3) Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án xây dựng, hoàn thiện hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai khu vực Tây thành phố Hải Phòng; Đề án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 khu vực Tây thành phố Hải Phòng. Tiếp tục kiểm tra tiến độ sử dụng đất của các dự án đầu tư được giao đất, cho thuê đất trên địa bàn thành phố. Tiếp tục phối hợp với các xã, phường, đặc khu để giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án các công trình trọng điểm của thành phố.

(4) Tập trung tham mưu quản lý khoáng sản, vật liệu san lấp và hoạt động nạo vét, đáp ứng nhu cầu vật liệu cho các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố. Đẩy nhanh công tác thẩm định, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tiếp tục rà soát, xử lý các mô hình lấn quy hoạch và các vấn đề tồn tại, vướng mắc. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, tham mưu giao khu vực biển phục vụ phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

(5) Bám sát **Kế hoạch** của UBND thành phố về tiến độ xác định giá đất các Dự án đã được ban hành để khẩn trương xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất **đối với các dự án đã đủ điều kiện**, khẩn trương tiến hành tổ chức đấu giá **ngay trong Quý I** để đảm bảo nguồn thu ngân sách thành phố năm 2026.

2.2.2. Sở Công Thương

(1) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-BCT ngày 04/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Tổ chức làm việc nắm bắt tình hình sản xuất, tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị sản xuất sản phẩm công nghiệp đạt kịch bản tăng trưởng đề ra. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành hạ tầng các cụm công nghiệp.

(2) Xây dựng Kế hoạch Hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng năm 2026. Triển khai thực hiện Biên bản ghi nhớ (MOU) về thúc đẩy phát triển dịch vụ xuất nhập khẩu và Logistics giữa Sở Công Thương Hải Phòng – Việt Nam với Cảng Gothenburg - Thụy Điển. Ký kết và triển khai Thỏa thuận hợp tác về phát triển thương mại giữa Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Việt Nam với Sở Thương mại Khu Tự trị Dân tộc Choang tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

Kịp thời nắm bắt thông tin liên quan đến chính sách thuế của Hoa Kỳ, các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp bị ảnh hưởng do chính sách thuế của Hoa Kỳ, hỗ trợ các doanh nghiệp từng bước đa dạng hóa thị trường xuất khẩu để giảm sự phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ. Cập nhật cơ sở dữ liệu số doanh nghiệp nền nhằm phục vụ công tác nâng cao chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) năm 2026.

Tiếp tục chủ trì, triển khai Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu các tháng cuối năm 2025 và Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đặc biệt vào dịp trước Tết Nguyên đán.

(4) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên *theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh* của các doanh nghiệp, các cơ sở kinh tế; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp (nếu có) để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, nhằm đảm bảo hoàn thành Chỉ tiêu sản xuất công nghiệp IIP của Quý I (tăng **14,7%**) và cả năm (từ **15,5 đến 16%**) theo kịch bản tăng trưởng kinh tế đã đề ra (*tránh tình trạng không hoàn thành chỉ tiêu này như năm 2025*).

(5) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc tổ chức các Hội chợ Quốc gia mùa Xuân 2026.

2.2.3. Sở Xây dựng

(1) Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố và điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới để thực hiện ngay các nhiệm vụ trọng tâm, dự án trọng điểm của thành phố và các địa phương. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Lập nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng, tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ số trong việc lập mới Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng.

(2) Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội; đôn đốc các Chủ đầu tư dự án tập trung triển khai các dự án nhà ở xã hội. Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; Rà soát quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị; Tiếp tục bố trí, sắp xếp các hộ dân về các chung cư mới được xây dựng của thành phố.

(3) Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Về đầu tư xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng; Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đáp ứng tốt nhu cầu của người dân; Nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt, điểm đen về an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái; Công tác quản lý đường thủy nội địa; Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thực hiện các dự án trọng tâm, trọng điểm của thành phố; công tác cấp đăng ký, đăng kiểm phương tiện xe cơ giới đường bộ; cấp chứng chỉ, chứng nhận điều khiển hoạt động phương tiện thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải; từng bước hoàn thiện hệ thống vận tải hành

khách công cộng bằng xe buýt.

(4) Chủ động, liên hệ, bám sát Bộ Xây dựng để hoàn thành thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố; Tiếp tục rà soát, xác định các khu vực quan trọng cần khoanh vùng, nghiên cứu đề xuất ý tưởng, phương án quy hoạch để tích hợp vào đồ án quy hoạch chung thành phố, đảm bảo có tầm nhìn dài hạn (*hàng trăm năm*).

(5) Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được Thủ tướng giao, năm 2026 phấn đấu hoàn thành **7.135** căn.

2.2.4. Sở Tài chính

(1) Chủ trì tổng hợp, tham mưu triển khai các Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế, Kế hoạch thu ngân sách nhà nước và Kế hoạch kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

(2) Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Tập trung cải thiện chất lượng, thứ hạng Chỉ số PCI và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2026. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động số 07-KH/TU, ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

(3) Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Tập trung đề xuất đầu tư các dự án lớn, trọng điểm, các dự án hạ tầng giao thông theo hình thức hợp tác công tư (PPP) hoặc từ nguồn vốn ODA ưu đãi. Tham mưu kịp thời các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

(4) Khẩn trương hoàn thiện và tổ chức thực hiện kế hoạch giải quyết các dự án **tồn đọng**, chậm tiến độ trên địa bàn thành phố; tham mưu **thành lập tổ công tác** để đôn đốc thực hiện; định kỳ hàng tháng báo cáo UBND thành phố kết quả giải quyết.

(5) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ để giải quyết **151 dự án tồn đọng**, theo từng nhóm vấn đề (*07 dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng; 106 Dự án thuộc thẩm quyền UBND thành phố; 38 dự án thuộc thẩm quyền của cấp xã*) - để giải phóng nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp với tổng vốn trên **62** nghìn tỷ đồng); định kỳ báo cáo UBND thành phố theo tháng, quý.

(6) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã khẩn trương hoàn thành việc chuyển giao về địa phương, đơn vị để quản lý, sử dụng hoặc đấu giá theo kế hoạch, phương án được duyệt; định kỳ báo cáo UBND thành phố theo tháng, quý.

2.2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

(1) Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại các Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, nhất là các nhiệm vụ, chỉ tiêu phải hoàn thành trong năm 2025. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(2) Tập trung rà soát, đánh giá Trung tâm dữ liệu thành phố (DC) theo các tiêu chuẩn trong Thông tư số 42/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu, tham mưu hoàn thiện theo quy định.

(3) Xây dựng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ thống kê, báo cáo tình hình cử tri đi bầu cử.

(4) Tiếp tục tổ chức triển khai Phong trào Bình dân học vụ số. Thực hiện quản trị và vận hành các hệ thống, hạ tầng thông tin, nền tảng số, các công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được giao cho Sở.

(5) Xây dựng, tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học và công nghệ biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

(6) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2030.

2.2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(1) Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ nhân dịp tết nguyên đán Bính Ngọ; Chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2026) và 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946-06/01/2026); các hoạt động tuyên truyền phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng Nhân dân thành phố về công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích.

(2) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Đề án “Xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố âm nhạc giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045”; Xây dựng và triển khai Đề án Hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị con người Hải Phòng.

(3) Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện Nghị quyết của Ban Thường

vụ Thành uỷ về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

(4) Chuẩn bị các công tác để tổ chức tốt Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2026 theo kế hoạch đã được ban hành.

(5) Chủ trì, phối hợp với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Văn phòng UBND thành phố làm tốt công tác *theo dõi, nắm bắt thông tin, điểm tin* hàng ngày để kịp thời báo cáo lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo, xử lý.

2.2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo

(1) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045.

(2) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mô hình, quy mô đầu tư xây dựng chung các trường học trên địa bàn thành phố để làm cơ sở triển khai đầu tư, cải tạo, xây mới các trường học trên địa bàn thành phố.

(3) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, sửa đổi Đề án “Đổi mới và Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng”. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác trình Ủy ban nhân dân thành phố.

(4) Xây dựng Hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.2.8. Sở Y tế

(1) Tập trung triển khai Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”.

(2) Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến dịch bệnh trên địa bàn thành phố. Cùng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, thực hiện tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn, nhanh nhất.

(3) Triển khai 100% Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phát triển Y tế số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

(4) Chủ động, tích cực hợp tác và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tỉnh, thành phố trên toàn quốc và quốc tế. Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh hợp tác

quốc tế về chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo chất lượng cao, chuyển giao công nghệ phát triển y tế chuyên sâu.

2.2.9. Sở Nội vụ

(1) Tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn thành phố. Tham mưu, trình Hội đồng thẩm định thành phố xem xét, thẩm định hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã của các xã, phường, đặc khu.

Tiếp tục thực hiện các nội dung công việc triển khai nhiệm vụ “Lập hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp thành phố Hải Phòng sau sắp xếp đơn vị hành chính”; thẩm định hồ sơ đề nghị thẩm định đối tượng nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

(2) Thực hiện công tác chuẩn bị triển khai Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026. Hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về “Quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng”.

(3) Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính và kiểm tra công tác Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2026. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng năm 2026.

(4) Tham mưu triển khai kịp thời các hoạt động thăm, tặng quà, chuyển quà của thành phố theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023, Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố đến các đối tượng người có công, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố. Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành liên quan đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố làm cơ sở đề xuất xây dựng chính sách mới. Xây dựng và triển khai Kế hoạch điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ năm 2026 thực hiện Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố.

(5) Điều chỉnh biên chế đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố khi thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố. Tiếp tục tổng hợp nhu cầu, điều chỉnh biên chế đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

(6) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Tài chính và các Công ty công ích nhà nước của thành phố (*về thoát nước, cấp nước, điện chiếu sáng, môi trường đô thị*) nghiên cứu, tham mưu phương sắp xếp lại các công ty công ích đô thị trên theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động đồng bộ, tránh tình trạng thường xuyên đào bới vỉa hè, lòng đường đô thị, không có kế hoạch thống nhất thực hiện các dự án, gây lãng phí và ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

2.2.10. Sở Tư pháp

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 12/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân trên địa bàn thành phố.

(2) Đôn đốc các sở ngành thường xuyên rà soát các Luật, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư mới được ban hành để xác định các nội dung giao Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết hoặc giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*trước mắt tập trung vào rà soát Luật số 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Nghị quyết 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai*); chủ trì tổng hợp, trình ban hành danh mục các văn bản giao quy định chi tiết và giao ban hành.

Thực hiện tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân do các Sở, ban, ngành soạn thảo.

(3) Tiếp tục tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và tư vấn, hướng dẫn các sở, ngành; UBND các xã, phường và đặc khu giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng pháp luật; kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Rà soát, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã tiếp tục rà soát, xử lý đợt 2 đối với dữ liệu khai sinh sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.2.11. Thuế thành phố

(1) Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực thu, sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, quý sát đúng với thực tế phát sinh. Thường xuyên tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp để triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 được giao.

(2) Tập trung thực hiện kiểm tra thuế các ngành, lĩnh vực, doanh nghiệp có

rủi ro cao về thuế như: doanh nghiệp có giao dịch liên kết, bất động sản, doanh nghiệp sử dụng bất hợp pháp hóa đơn, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và doanh nghiệp có rủi ro cao về hoàn thuế GTGT. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra hóa đơn điện tử để ngăn chặn gian lận trong việc sử dụng hóa đơn để chống thất thu cho ngân sách nhà nước.

(3) Thực hiện hiệu quả và quyết liệt các giải pháp thu hồi nợ đọng thuế. Tập trung triển khai các biện pháp cưỡng chế và đôn đốc nợ thuế. Đẩy mạnh áp dụng giải pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp nợ thuế. Mục tiêu giảm chỉ tiêu nợ đọng, hạn chế thấp nhất nợ mới phát sinh.

(4) Hỗ trợ, hướng dẫn hộ kinh doanh tiếp cận thông tin trong quá trình chuyển đổi từ mô hình thuế khoán sang kê khai, hoàn thành các mục tiêu đặt ra theo Quyết định số 3389/QĐ-BTC ngày 06/10/2025 của Bộ Tài chính.

(5) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đôn đốc tập trung các nguồn thu vào ngân sách, phấn đấu tăng thu Ngân sách nhà nước ở mức cao nhất ngay từ *những ngày đầu, tháng đầu* năm 2026 (*Đặc biệt là thu từ tiền sử dụng đất và thuế từ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu*) để phục vụ cho đầu tư phát triển của thành phố.

(6) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi, thường xuyên vận động, khuyến khích các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố *mở trụ sở, chi nhánh* tại thành phố để đảm bảo *nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế* để đóng góp thực tế vào GRDP của thành phố, tránh tình trạng điều tiết giá trị sản xuất, kinh doanh từ Hải Phòng sang địa phương khác.

2.2.12. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

(1) Tập trung xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế và cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội của Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, Khu Thương mại tự do. Đôn đốc, triển khai các dự án đã được trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, biên bản ghi nhớ hợp tác tại Hội nghị xúc tiến đầu tư ABAC3. Tiếp tục đề xuất bổ sung chính sách, giải pháp đột phá để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của thành phố; tạo ra môi trường đầu tư thật sự hấp dẫn, khác biệt so với các địa phương khác và khu vực.

(2) Tập trung đôn đốc tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng 20 khu công nghiệp mới²⁴.

²⁴ (1) Nomura Hải Phòng (giai đoạn 2); (2) Trảng Duệ 3; (3) Nam Trảng Cát; (4) Lương Điền – Ngọc Liên; (5) Kim Thành 2 (giai đoạn 1); (6) Trần Dương - Hòa Bình (Khu A) – Giai đoạn 1; (7) Thủy Nguyên (giai đoạn 1); (8) Bình Giang; (9) Hoàng Diêu; (10) Ngũ Phúc (Giai đoạn 1); (11) Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng; (12) Tiên Thanh; (13) Tân Trường mở rộng; (14) Kim Thành; (15) Tân Trào (Giai đoạn 1); (16) Trần Dương – Hòa Bình (Khu B) – Giai đoạn 1; (17) khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu; (18) Khu công nghiệp Tiên Lãng 1; (19) Khu công nghiệp Sân bay Tiên Lãng (Khu B); (20) Khu công nghiệp Vinh Quang

(3) Nghiên cứu lập hồ sơ đề án thành lập Khu kinh tế phía Bắc Hải Phòng báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

(4) Tiếp tục bám sát việc thẩm định, phê duyệt đồ án Quy hoạch chung khu kinh tế phía Nam. Tiếp tục rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu vực đảo Cát Hải thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảm bảo phù hợp với đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2009/QĐ-TTg ngày 11/9/2025.

(5) Chủ trì, phối hợp với các Chủ đầu tư khu công nghiệp *đẩy mạnh thu hút đầu tư (đặc biệt là đầu tư nước ngoài)* vào các khu kinh tế, khu công nghiệp *nhằm tăng tỷ lệ lấp đầy* khu công nghiệp, đảm bảo hoàn thành *Chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư nước ngoài* của Quý I (đạt tối thiểu 900 triệu Đô la Mỹ) và cả năm (đạt tối thiểu 3,6 tỷ đô la Mỹ) theo kịch bản tăng trưởng kinh tế đã đề ra.

(6) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của gần 200 doanh nghiệp có giá trị sản xuất cao, doanh thu lớn (*trên 1000 tỷ*) trong các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, *có tác động lớn đến tăng trưởng của thành phố (như Vinfast, Pegatrol, LG, Inotex ...)*; đề kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và động viên các doanh nghiệp *đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, đóng góp vào tăng trưởng của thành phố*.

(7) Nghiên cứu, rà soát, tham mưu UBND thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo, đề xuất Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 226 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố, nhằm đáp ứng yêu cầu và phục vụ mục tiêu phát triển thành phố theo định hướng, nhiệm vụ đã được Trung ương và Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố giao (*tham khảo các cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đã được Quốc hội thông qua*).

2.2.13. Thanh tra thành phố

(1) Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2026. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

(2) Phối hợp với các cơ quan liên quan, tiếp tục thực hiện việc đề xuất phương án giải quyết đối với 07 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019, Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đơng người, phức tạp, kéo dài.

(3) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Các

vụ việc được Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố giao; Tăng cường công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; nhiệm vụ Ban chỉ đạo thành phố về phòng, chống lãng phí giao.

(4) Chủ động nắm chắc tình hình; tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật (*tội phạm liên quan đến an ninh không gian mạng, pháo nổ, đua xe...*), đảm bảo an toàn giao thông...; không để phát sinh “điểm nóng”, phức tạp về an ninh trật tự, đặc biệt là thời gian dịp Tết Nguyên đán năm 2026 và các Lễ hội đầu năm và cuộc bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

(5) Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các giải pháp tổ chức lại, điều tiết giao thông các khu vực trung tâm thành phố (*đang có tình trạng ùn tắc*) để đảm bảo không xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông (*đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán*) và phương án tổ chức lại giao thông trên tuyến Quốc lộ 5 (*đoạn trên địa bàn thành phố*) để tăng cường đảm bảo an toàn giao thông và thuận lợi đi lại cho người dân.

(6) Chủ động, tích cực phối hợp, hỗ trợ các địa phương trong quá trình xây dựng phương án và triển khai cưỡng chế GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố trong thời gian tới.

2.2.14. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

(1) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất với thành phố biện pháp xử lý các tình huống không để bị động, bất ngờ.

(2) Làm tốt công tác quản lý vùng trời, độ cao tĩnh không; quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trên địa bàn. Tổ chức tuần tra, kiểm soát bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xua đuổi tàu Trung Quốc vi phạm vùng biển Việt Nam và tuyên truyền, vận động ngư dân không vi phạm khai thác IUU; rà soát, đề xuất vị trí cắm biển báo “khu vực biên giới biển” theo địa giới hành chính mới.

(3) Tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, triển khai Chỉ thị về việc thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương, biên phòng năm 2026.

(4) Tham mưu cho thành phố ban hành kế hoạch “Xuân biên cương - Tết hải đảo - Thăm tình quân dân”; triển khai kế hoạch thăm, tặng quà dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ đối với các cơ quan, đơn vị và đối tượng chính sách trên địa bàn; hoàn chỉnh mẫu biểu cuốn sách “Danh sách Liệt sĩ” thành phố Hải Phòng (69.873 Liệt sĩ).

(5) Tổ chức thực hiện tốt:

- Kế hoạch tổ chức Lễ giao nhận quân; đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương năm 2026;

- Kế hoạch tổ chức gặp mặt, tư vấn, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm cho công dân thành phố Hải Phòng hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân trở về địa phương năm 2026.

2.2.15. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6

(1) Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc NHNN, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn.

(2) Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về thanh tra, kiểm tra, cấp phép và giám sát nhằm bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng; triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra các tổ chức tín dụng trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ, ngân hàng và yêu cầu quản lý của địa phương.

(3) Tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin tín dụng; tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân; ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các tổ chức trong và ngoài ngành nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ thông tin tín dụng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của NHNN.

2.2.16. Sở Ngoại vụ

(1) Tích cực, chủ động kết nối, mở rộng hợp tác với các đối tác mới tiềm năng. Kết nối giới thiệu môi trường đầu tư của thành phố tới các đối tác nước ngoài để thúc đẩy đầu tư, thương mại. Xúc tiến ký kết các thỏa thuận quốc tế mới đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố. Tích cực, chủ động vận động thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

(2) Thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030 và Đề án liên kết với các tổ chức quốc tế, các địa phương nước ngoài triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa. Quảng bá, phát huy giá trị các di sản thế giới: Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà, Quần thể Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn - Kiếp Bạc.

(3) Triển khai các giải pháp liên quan đến xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố kết nối toàn cầu”, trung tâm tổ chức các sự kiện quốc tế.

(7) Vận động, thu hút trí thức Người Việt Nam và người Hải Phòng ở nước ngoài, chuyên gia nước ngoài chuyên giao, hợp tác và hỗ trợ thành phố phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

(8) Xây dựng triển khai nội dung thỏa thuận kết nghĩa mới giữa Hải Phòng và Suwon; chuẩn bị chương trình Hội nghị gặp gỡ đầu Xuân giữa các Bí thư 5

tỉnh/thành phố (Việt Nam) và Quảng Tây (Trung Quốc).

(9) Chủ trì, phối hợp với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Ban Quản lý Khu kinh tế khẩn trương xây dựng Video Clip giới thiệu về thành phố phục vụ cho việc tiếp khách quốc tế; quảng bá hình ảnh, xúc tiến đầu tư.

(10) Rà soát, đôn đốc triển khai thực hiện các thỏa thuận, biên bản hợp tác, ghi nhớ của Lãnh đạo thành phố với các nước, tổ chức quốc tế, tập đoàn, doanh nghiệp nước ngoài khi đến thăm và làm việc tại thành phố.

2.2.17. Thống kê thành phố

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành kịp thời cập nhật tiến độ thực hiện các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn, ước tính các chỉ tiêu kinh tế xã hội. Phối hợp, làm việc chặt chẽ với Cục Thống kê (Bộ Tài chính), đảm bảo ước tính đầy đủ tăng trưởng của thành phố.

2.2.18. Liên đoàn Lao động thành phố

Chủ động, tích cực quan tâm hỗ trợ công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp trong dịp Tết Nguyên đán (*về đời sống, đi lại, thăm hỏi người có hoàn cảnh khó khăn, vv*); báo cáo, đề xuất UBND thành phố phương án hỗ trợ (*nếu cần thiết*).

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 01, nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp xã;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐDBQH&HĐND TP;
- CVP; các Phó CVP UBND TP;
- Lưu: VT, N.V.Kỳ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

PHỤ LỤC I
KỊCH BẢN THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2026
 (Kèm theo Báo cáo số **35** /UBND-TH ngày **05** tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Ước thực hiện năm 2025	Kết quả thực hiện Kịch bản tăng trưởng năm 2026				Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)
					KH năm 2026	Tháng 01	ƯTH tháng 01	Đánh giá so với KB	
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP, trong đó:	%	Quý, năm	11,81	13,00	-	-	-	-
a	Công nghiệp và xây dựng	%		13,61	15,17	-	-	-	-
-	Công nghiệp	%		14,21	15,62	-	-	-	-
-	Xây dựng	%		7,29	10,12	-	-	-	-
b	Dịch vụ	%		10,21	11,00	-	-	-	-
c	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%		4,33	2,00	-	-	-	-
d	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%		9,63	11,00	-	-	-	-
2	GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành)	USD/người		Năm	7.056,0	7.944,5	-	-	-
		Triệu đồng	177,0		201,6	-	-	-	-
3	Tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong GRDP	%	Năm	30	31	-	-	-	-
4	Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	Tháng, quý, năm	15,2	15,5 - 16	36,2	36,2	Đạt	Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 36,23% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, ngành khai khoáng giảm 10,94%, tác động làm giảm 0,03 điểm% vào mức tăng chung toàn ngành; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 38,78% đóng góp 35,92 điểm%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 3,69% đóng góp 0,25 điểm%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 9,31% đóng góp 0,09 điểm% vào mức tăng chung toàn ngành. Đối với ngành chế biến, chế tạo, tăng trưởng tập trung ở một số ngành công nghiệp trọng điểm, đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng chung như: sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (ngành 26) tăng 56,46%; ngành sản xuất phương tiện vận tải (ngành 30) tăng 104,04%; ngành sản xuất xe có động cơ (ngành 29) tăng 35,65%; ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (ngành 24) tăng 48,29%; ngành sản xuất máy móc thiết bị (ngành 28) tăng 23,29% so với cùng kỳ năm 2025
	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	%	Quý, năm	44,4	45,8	-	-	-	-
	Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo	%	Tháng, quý, năm	61,5	63,0	62,7			
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	Tháng, quý	187.767	194.935,65	18.836,96	24.622,00	Vượt	Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tháng 01 năm 2026 là 24.622 tỷ đồng, đạt 12,6% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, tăng 30,5% so cùng kỳ; Trong đó: - Thu nội địa thực hiện 16.735 tỷ đồng, đạt 16,2% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, tăng 32,5% so cùng
	+ Thu nội địa	Tỷ đồng		100.000	103.166,00	11.617,16	16.735,00	Vượt	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Ước thực hiện năm 2025	Kết quả thực hiện Kịch bản tăng trưởng năm 2026				Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)
					KH năm 2026	Tháng 01	ƯTH tháng 01	Đánh giá so với KB	
5	+ Thu xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	Tháng, quý, năm	83.250	84.200,00	7.214,00	7.863,00	Vượt	kỳ; trong đó thu tiền sử dụng đất thực hiện 893 tỷ đồng, đạt 2,5% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, bằng 49,7% so cùng kỳ. - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện 7.863 tỷ đồng, đạt 9,3% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, tăng 39,4% so cùng kỳ.
6	Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn	Tỷ đồng	Quý, năm	321.000	363.000	-	-	-	-
7	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	Tháng, quý, năm	50,14	52,0	4,5	4,5	Đạt	Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 01/2026 ước đạt 4,5 tỷ USD, tăng 27,08% so cùng kỳ năm 2025
8	Sản lượng hàng hóa thông qua cảng	Triệu tấn	Tháng, quý, năm	213,1	238,0	14,1	14,1	Đạt	Sản lượng hàng hóa thông qua cảng tháng 01 ước đạt 14,1 triệu tấn, tăng 9,97% so với cùng kỳ năm trước
9	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	Tháng	14,43	16,36	0,85	0,85	Đạt	Trong tháng 01/2026, thành phố ước đón 850 nghìn lượt khách du lịch. Trên cơ sở số liệu thống kê từ các địa phương và các khu, điểm du lịch trên địa bàn thành phố, trong 04 ngày nghỉ Tết Dương lịch (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 04/01/2026), thành phố đón và phục vụ 515.600 lượt khách
10	Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào GRDP	%	Năm	50,0	51,5	-	-	-	-
11	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội	%	Năm	10,0	10,6	-	-	-	-
12	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	Tháng, quý, năm	3.800	3.900	410	412,68	Vượt	Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên toàn thành phố tháng 01/2026 ước đạt 412,68 triệu USD, vượt 69% so với cùng kỳ 2025 (30/01/2025: 244,57 triệu USD), đạt 101% kế hoạch thu hút tháng 01/2026, đạt 11% kế hoạch thu hút 2026. Trong đó: - Trong khu công nghiệp, khu kinh tế: ước đạt 400 triệu USD, chiếm 97% số vốn thu hút toàn địa bàn. - Ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế: ước đạt 12,68 triệu USD, chiếm 3% số vốn thu hút toàn địa bàn.
	- Trong khu kinh tế	Triệu USD	Tháng, quý, năm	3.500	3.600	400	400	Đạt	
	- Ngoài khu kinh tế	Triệu USD	Tháng, quý, năm	300	300	10	12,68	Vượt	
13	Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn	Doanh nghiệp	Tháng, quý, năm	53.820	60.195	51.869	51.977	Vượt	Trong tháng 01/2026 có 921 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 46,19% so với kịch bản tháng 01), với số vốn đăng ký 6.258,99 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với cùng kỳ năm trước. Có 713 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 1,32 lần; 2.870 doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động, tăng 66,07% so với cùng kỳ năm trước.
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới	Doanh nghiệp	Tháng, quý, năm	7.200	7.500	630	921	Vượt	
14	Chỉ số chuyển đổi số (DTI)	Điểm	Năm	-	-	-	-	-	-
	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Điểm	Năm	-	-	-	-	-	-
	Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index)	Điểm	Năm	-	-	-	-	-	-
	Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI)	Điểm	Năm	-	-	-	-	-	-

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Ước thực hiện năm 2025	Kết quả thực hiện Kịch bản tăng trưởng năm 2026				Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)
					KH năm 2026	Tháng 01	ƯTH tháng 01	Đánh giá so với KB	
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	%	Quý, năm	36,5	40,0	-	-	-	-
16	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	Quý, năm	55,2	56,8	55,3	55,3	Đạt	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội ước đạt 55,3%, đạt kịch bản tăng trưởng tháng 01
17	Chỉ số phát triển con người	Điểm	Năm	0,794	0,795	-	-	-	-
18	Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành	Căn	Tháng, quý, năm	10.775	7.135	-	-	-	-
19	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn		Năm	-	-	-	-	-	-
	- Đô thị	%		95,0	95,0	-	-	-	-
	- Nông thôn	%		90,0	90,0	-	-	-	-
20	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	Năm	32,22	32,63	-	-	-	-
21	Số đơn vị dân quân thường trực cấp tiểu đội, trung đội được thành lập ở các xã, phường, đặc khu được Bộ Quốc phòng công nhận trọng điểm về quốc phòng, an ninh.	Đơn vị	Năm	-	08 - 10	-	-	-	-
22	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm	%	Năm	-	> 75	-	92,45	-	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm tháng 01 đạt 92,45%
	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng	%	Năm	-	> 90	-	94,10	-	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng tháng 01 đạt 94,1%

PHỤ LỤC II

DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số **35** /UBND-TH ngày **05** tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
	Tổng số (31 dự án)							
I	Dự án khánh thành năm 2026 (02 dự án)							
I.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (01 dự án)							
1	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	234.539	Phường Đồ Sơn	Thi công xây dựng đạt 95% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng (~59% TMĐT)	Thi công xây dựng: Lũy kế giá trị khoảng 85% giá trị Hợp đồng không bao gồm dự phòng chi (khoảng ~59% TMĐT)	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành thi công san lấp, xử lý nền, kê bảo vệ bờ, lấp đặt xây dựng phần thô đến thờ Anh hùng liệt sỹ, đền thờ Nam Hải đồ đốc, nhà sắp lễ; - Hoàn thành thi công cải tạo phần trụ chính, 4 trụ phụ tôn tạo đài tưởng niệm; - Thi công các công trình phụ trợ: biển di tích, cổng tứ trụ, nhà vệ sinh... 	Hoàn thành mục tiêu	-
I.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (01 dự án)							
2	Trung tâm thương mại Aeon Hải Dương	1.198.916	Phường Thạch Khê	GPMB (100%) Thi công xây dựng (71%)	Thi công xây dựng 62,6%	Thi công xây dựng 62,6%	Hoàn thành mục tiêu	-
II	Dự án khởi công năm 2026 (16 dự án)							
II.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (08 dự án)							
3	Dự án chỉnh trang sông Đào Hạ Lý từ cầu Thượng Lý đến cầu Tam Bạc, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng	584.065	Phường Hồng Bàng	Phê duyệt dự án. Lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Thực hiện các thủ tục chuẩn bị để triển khai các công tác giải phóng mặt bằng	Thẩm định Dự án, hoàn thiện hồ sơ Dự án theo ý kiến thẩm định	Đang thực bước thẩm định Dự án, Sở Xây dựng đã có Thông báo kết quả thẩm định, Ban Quản lý dự án và Tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ Dự án theo ý kiến thẩm định	Hoàn thành mục tiêu	-
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng (CT.08), đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09Km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) - Xây dựng cầu Văn Úc 2	2.068.788	Xã Kiến Hải và Hùng Thắng	Lập và trình thẩm định, phê duyệt dự án. Lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công	Lựa chọn nhà thầu, thực hiện khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công	Lựa chọn nhà thầu, thực hiện khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công	Hoàn thành mục tiêu	-
5	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng trên địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Hưng Yên - Đoạn cao tốc HN-HP với nút giao ven biển	4.335.124	Kiến Minh, Dương Kinh, Nam Đồ Sơn, Kiến Hải	Lập dự án, đánh giá tác động môi trường	Chủ đầu tư đã trình thẩm định Dự án	Chủ đầu tư đã trình thẩm định Dự án	Hoàn thành mục tiêu	-

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
6	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao thuộc Khu liên hợp văn hóa thể thao tỉnh	790.000	Phường Thạch Khôi	Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng	Dự án này nằm trong một số dự án trọng điểm Sở Xây dựng đang tổng hợp báo cáo xin ý kiến UBND thành phố về điều chỉnh quy hoạch xây dựng.	Đang chờ điều chỉnh quy hoạch xây dựng để xác định vị trí đảm bảo đúng quy hoạch được duyệt làm cơ sở để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Hoàn thành mục tiêu	
7	Dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các khối nhà cũ và bổ sung hệ thống PCCC Bệnh viện đa khoa Hải Dương	959.000	Phường Thạch Khôi	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban QLDA đã hoàn thiện theo ý kiến của Thường ủy và trình hồ sơ sang UBND	Hoàn thành mục tiêu	
8	Dự án đầu tư xây dựng nút giao phía Tây thành phố và Đại lộ Võ Nguyên Giáp kéo dài kết nối với sân bay Gia Bình	4.572.000	Tuệ Tĩnh, Việt Hoà, Tứ Minh, Lê Thanh Nghị	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Sở Tài chính đang tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Sở Tài chính đang lấy ý kiến tham gia thẩm định dự án của các Sở, ban, ngành	Hoàn thành mục tiêu	
9	Dự án Cải tạo, nâng cấp kè sông Sắt đoạn từ Cầu Cát đến Cầu Cậy	2.985.000	Lê Thanh Nghị, Tứ Minh, Tân Hưng, Thạch Khôi, Mao Điền, Yên Kiêu, Bình Giang	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Dự án đang trùng phạm vi của Dự án nạo vét và xây dựng hệ thống kè hai bờ sông sắt đoạn từ Cầu Cậy đến Cầu Cát đã được UBND tỉnh Hải Dương cũ phê duyệt tại Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 25/11/2010. Để đủ điều kiện lập, thẩm định phê duyệt chủ trương cần phải thực hiện các thủ tục để kết thúc Dự án nạo vét và xây dựng hệ thống kè hai bờ sông sắt đoạn từ Cầu Cậy đến Cầu Cát; Hiện nay, Sở Tài chính đang xem xét đề nghị dừng thực hiện Dự án nạo vét và xây dựng hệ thống kè hai bờ sông sắt đoạn từ Cầu Cậy đến Cầu Cát.	Ban QLDA đã có Báo cáo giám sát, đánh giá Dự án Nạo vét và xây dựng hệ thống kè hai bờ sông sắt đoạn từ Cầu Cậy đến Cầu Cát gửi Sở Tài chính xem xét, báo cáo UBND thành phố. Sở Tài chính đang nghiên cứu, báo cáo UBND thành phố	Hoàn thành mục tiêu	

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
10	Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu	9.908.230	An Dương, An Hải, Đông Hải, Lê Chân, An Biên, Hồng Bàng, Ngô Quyền, Gia Viên, Nam Triệu, Bạch Đằng, Lưu Kiếm, Hoà Bình, Thủy Nguyên	Phê duyệt dự án, lựa chọn tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	Đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Đang tiến hành các thủ tục để thẩm định phương án vay lại, công tác đàm phán và ký hiệp định vay vốn trong tháng 6/2026	Đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Đang tiến hành các thủ tục để thẩm định phương án vay lại, công tác đàm phán và ký hiệp định vay vốn trong tháng 6/2026	Hoàn thành mục tiêu	-
II.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (07 dự án)							
11	Dự án đầu tư xây dựng bến số 7, số 8 khu bến cảng Lạch Huyện thuộc Cảng biển Hải Phòng	12.792.640	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Chuẩn bị đầu tư	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hoàn thành	-
12	Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng	24.845.604	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Lựa chọn nhà thầu, nhà tư vấn để lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quy hoạch chi tiết 1/500 và thiết kế các hạng mục PCCC	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hoàn thành	-
13	Công ty TNHH GE Vernova Hải Phòng - Chi nhánh GRID	5.869.000	KCN Nam Đình Vũ (Khu 1)	Hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hoàn thành	-
14	Khu đô thị, thương mại, hỗn hợp trung tâm thành phố Hải Dương (Khu vực Nhà máy Sứ)	2.799.100	Phường Lê Thanh Nghị	Khởi công dự án ĐTXD (5%)	Đang thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng	Đang thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng	Có khả năng hoàn thành	-
15	Khu đô thị mới và sân Gôn Liên Hồng (Nam cầu Lộ Cương)	11.035.467	Phường Thạch Khê	GPMB (16%)	Đang triển khai đo đạc bản đồ	Đang triển khai đo đạc bản đồ	Có khả năng hoàn thành	-

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
16	Dự án Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương	2.205.000	Xã Lai Khê	Phê duyệt quy hoạch 1/500; xin giấy phép hoạt động trong khu vực bảo vệ của các công trình thủy lợi, giấy phép khai thác nước mặt	Đang thực hiện thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (đang công bố xin ý kiến)	Đang thực hiện thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (đang công bố xin ý kiến)	Có khả năng hoàn thành	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu NĐT tập trung mọi nguồn lực, nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án trong đó đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án; cấp phép xây dựng. Khẩn trương ký kết các hợp đồng về công nghệ, dây chuyền thiết bị. Trong quá trình triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường không để xảy ra các khiếu kiện; thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra - UBND xã Lai Khê khẩn trương hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án và phê duyệt theo quy định; đồng thời cấp giấy phép xây dựng đảm bảo đủ các điều kiện khởi công trong thời gian sớm nhất
17	Dự án Trung tâm dịch vụ logistics, cảng xăng dầu và hàng hóa, kho xăng dầu, khu dịch vụ thương mại (Mình Hòa)	1.687.435	Phường Nguyễn Đại Nãi	GPMB (70%) ĐTXD (15%)	GPMB (51%) ĐTXD (2%)	Khó khăn trong công tác GPMB	Có khả năng hoàn thành	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã Lai Khê khẩn trương hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án và phê duyệt theo quy định; đồng thời cấp giấy phép xây dựng đảm bảo đủ các điều kiện khởi công trong thời gian sớm nhất
II.3	Dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (01 dự án)							
18	Dự án đầu tư tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng (nối Quốc lộ 10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ)	19.128.000	Nam Đồng, Ái Quốc, Hà Tây, Thanh Hà, Hà Bắc, Hà Nam, Kim Thành, An Phong, An Dương	Lập hồ sơ đề xuất dự án, thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư	Đang trong quá trình lập hồ sơ đề xuất dự án	Đang trong quá trình lập hồ sơ đề xuất dự án	Hoàn thành mục tiêu	
III	Dự án đang triển khai và chuyển tiếp từ năm 2026 sang năm 2026 (13 dự án)							
III.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (06 dự án)							

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
19	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	8.593.119	Hải An, Hưng Đạo, Kiến An, An Hải, An Dương, An Phong	- Khởi công công trình xây dựng mở rộng đường Nguyễn Trường Tộ, đường Bùi Viện từ nút giao Quốc lộ 10 đến nút giao đường vành đai 2. GPMB: 85% - Thi công xây dựng: 40% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~19,3% TMĐT)	- Công tác GPMB đạt 83% (trên địa bàn các phường Hải An, Hưng Đạo, Kiến An) - Thi công xây dựng đạt 33% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~16,4% TMĐT)	- Công tác GPMB đạt 83% (trên địa bàn các phường Hải An, Hưng Đạo, Kiến An) - Thi công xây dựng đạt 33% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~16,4% TMĐT)	Hoàn thành mục tiêu	-
20	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	6.235.594	Ngô Quyền, Thủy Nguyên, Gia Viên	- Triển khai thi công hầm Nguyễn Trãi - Lê Hồng Phong; GPMB phần hầm đạt khoảng 43%; GPMB 2 gói thầu 14 và 15 đạt 95%. - Tổng khối lượng xây lắp 3 gói thầu đạt khoảng 45% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~31% TMĐT)	Cầu Nguyễn Trãi: đã thực hiện KLHT khoảng 1.688/3.802 tỷ đồng (~44,39%) giá trị hợp đồng; Hầm Nguyễn Trãi - Lê Hồng Phong: Ngày 12/01/2026, UBND phường Ngô Quyền ban hành Thông báo thu hồi đất đối với 38 hộ dân và 03 tổ chức trong phạm vi thu hồi thực hiện Dự án. Đang thực hiện thủ tục di dời công trình hạ tầng kỹ thuật (cáp ngầm điện lực, cấp nước) trong phạm vi nút giao	Cầu Nguyễn Trãi: đã thực hiện KLHT khoảng 1.688/3.802 tỷ đồng (~44,39%) giá trị hợp đồng; Hầm Nguyễn Trãi - Lê Hồng Phong: Ngày 12/01/2026, UBND phường Ngô Quyền ban hành Thông báo thu hồi đất đối với 38 hộ dân và 03 tổ chức trong phạm vi thu hồi thực hiện Dự án. Đang thực hiện thủ tục di dời công trình hạ tầng kỹ thuật (cáp ngầm điện lực, cấp nước) trong phạm vi nút giao	Hoàn thành mục tiêu	- UBND phường Ngô Quyền đẩy nhanh các thủ tục thu hồi đất, GPMB tại nút hầm chui Nguyễn Trãi-Lê Hồng Phong đảm bảo tiến độ thi công và công tác giải ngân theo yêu cầu của UBND thành phố - Sở Xây dựng đẩy nhanh thủ tục bàn giao đường sắt
21	Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Vạm kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn	1.296.200	Lê Đại Hành, Trần Liễu, Bắc An Phụ, Nam An Phụ	Thi công xây dựng (45%)	Thi công xây dựng (31,35%)	Phần cầu: Đã hoàn thành toàn bộ hạng mục cọc khoan nhồi; thân trụ (trừ trụ T8 và T9 dưới sông Phần đường: Đang làm Subase	Hoàn thành mục tiêu	-
22	Đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối Quốc lộ 17B với Quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương	1.867.000	Xã Phú Thái	Thi công xây dựng (90%)	Thi công xây dựng (80%)	Đang đúc dầm và thi công hoàn thiện lan can mặt cầu, thi công mặt đường đầu cầu	Hoàn thành mục tiêu	-
23	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện)	1.208.415	Kê Sặt, Bình Giang, Đường An, Nguyễn Lương Bằng, Thượng Hồng	Thi công xây dựng (22%)	Thi công xây dựng (25%)	- Thi công phần cầu: Đã thi công xong 2 mô M1, M2, và 02 trụ T1, T2; đúc dầm Super U được 07/12 dầm; đang thi công đường tránh - Phần đường: Đang thi công xử lý nền đất yếu	Hoàn thành mục tiêu	-

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự kiến đến hết Quý I	Đến hết tháng 01			
24	Xây dựng cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn thuộc tuyến đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390C	1.228.240	Tân Hưng, Nam Đông	Thi công xây dựng (8%)	Thi công xây dựng (3%)	- Phần cầu: Thi công cọc khoan nhồi. - Phần đường: Đào khuôn, đắp cát.	Hoàn thành mục tiêu	-
III.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (07 dự án)							
25	Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng	178.012.000	KCN Tân Trào	Thi công xây dựng (5% giai đoạn 1)	Thi công xây dựng (3% giai đoạn 1)	Thi công xây dựng (3% giai đoạn 1)	Hoàn thành	-
26	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	5.834.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Thi công xây dựng (25%)	Thi công xây dựng (15%)	Thi công xây dựng (15%)	Hoàn thành	-
27	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	3.267.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Thi công xây dựng (6,5%)	Thi công xây dựng (3%)	Thi công xây dựng (3%)	Hoàn thành	-
28	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An	2.499.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Chuẩn bị đầu tư	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hiện đang triển khai các thủ tục	Hoàn thành	-
29	Dự án Cảng thủy nội địa Ninh Giang (Hồng Phúc)	1.496.500	Xã Khúc Thừa Dụ	Hoàn thành các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng, PCCC...	GPMB (65%)	Khó khăn trong công tác GPMB, hoàn thiện các thủ tục về đất đai, xây dựng	Hoàn thành	UBND xã Khúc Thừa Dụ, các sở, ngành có liên quan đẩy nhanh tiến độ GPMB, phê duyệt quy hoạch,...
30	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	2.405.406	Phường Hải An	GPMB (55%) Thi công xây dựng (36%)	GPMB (40%) Thi công xây dựng (15%)	Khó khăn trong công tác GPMB	Hoàn thành	-
31	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông cầm tại xã Tân Dương và xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	7.515.327	Phường Thủy Nguyên	ĐTXD (2%)	ĐTXD (0,5%)	ĐTXD (0,5%)	Hoàn thành	-

PHỤ LỤC III

DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐÁY NHANH TIẾN ĐỘ, ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 35 /UBND-TH ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
	Tổng số (131 dự án)			9.249,10	1.429,44										
A	Các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp (82 dự án)			7.051,00	1.314,45										
A.I	Các dự án sản xuất công nghiệp (74 dự án)			6.035,91	1.210,75										
1	Nhà máy chế tạo vật liệu tinh khiết ứng dụng trong công nghiệp công nghệ cao từ nguyên liệu tổng đất hiếm sạch	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP KHÁNH AN	KCN và khu phi thuế quan Xuân Cầu	400,00	-	2024	Tháng 11/2026	ĐT XD (20%)		ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)			
2	Đầu tư xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP THIÊN AN AN I	Khu công nghiệp Đại An MR	210,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	ĐT XD 60%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	ĐT XD 60%	Hoàn thành	-
3	Đầu tư xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP EDV I	Khu công nghiệp Đại An MR	235,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	ĐT XD 10%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	ĐT XD 10%	Hoàn thành	-
4	Tổ hợp sản xuất cơ khí, nhôm kính, nội thất Truegreen	Công ty cổ phần Truegreen	Khu công nghiệp Lai Cách	113,37	-	2023	Quý I/2026	ĐT XD (100%)		-	-	-			
5	Nhà xưởng lò XN19 khu công nghiệp Lai Cách	Công ty TNHH địa ốc Hoàng Long HD	Khu công nghiệp Lai Cách	128,97	-	2024	Từ tháng 7/2026	ĐT XD (35%)	ĐT XD 70%	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	-	ĐT XD 70%	Hoàn thành	-
6	Cụm Showroom Kia - Mazda	Công ty cổ phần Auto Hải Dương	Khu công nghiệp KTC An Phát	155,96	-	2021	Từ tháng 3/2026 đến tháng 5/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 60%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 60%	Hoàn thành	-
7	Dự án Công ty cổ phần KCN Việt Hòa - Hải Dương	CÔNG TY CỔ PHẦN KCN VIỆT HÒA - HẢI DƯƠNG	Khu công nghiệp KTC An Phát	619,58	-	2021	Từ tháng 3/2026 đến tháng 4/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 30%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 30%	Hoàn thành	-
8	Showroom ô tô	CÔNG TY TNHH VINAMOTOR VIỆT NAM	Khu công nghiệp KTC An Phát	122,00	-	2022	Tháng 02/2026	ĐT XD (100%)	Chưa khởi công	-	-	-	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
9	Nhà máy sản xuất bao bì nhựa và bao bì phân hủy sinh học	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH	Khu công nghiệp An Phát I	945,75	-	2024	Giai đoạn 1 (khoảng 6,1ha): Từ Quý III/2026. Giai đoạn 2 (khoảng 1,4ha): Từ Quý III/2028.	ĐT XD (35%)	ĐT XD 85%	ĐT XD (75%)	ĐT XD GĐ1 (100%)	-	ĐT XD 85%	Hoàn thành	-
10	Dự án cho thuê nhà xưởng, kho bãi An Phát	CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT CAO AN PHÁT	Khu công nghiệp An Phát I	481,18	-	2024	Giai đoạn 1 (khoảng 6,87ha): Quý IV/2026. Giai đoạn 2 (khoảng 4,97ha): Từ Quý IV/2028.	ĐT XD (20%)	ĐT XD 85%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD GĐ1 (100%)	ĐT XD 85%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
11	Dự án sản xuất và gia công các sản phẩm cửa	CÔNG TY TNHH KARAHOME	Khu công nghiệp An Phát 1	75,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	Chưa khởi công	Hoàn thành	-
12	Nhà máy sản xuất nhôm thanh định hình và gia công các sản phẩm nhôm	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GRANDO	Khu công nghiệp Gia Lộc	450,00	-	2025	Từ Quý I/2026	ĐTXD (100%)	-	-	-	-	-	-	-
13	Nhà máy của Công ty cổ phần sản xuất & thương mại Đông Hiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI ĐÔNG HIỆP	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	275,00	-	2023	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 80%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 80%	Hoàn thành	-
14	Dự án Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ Hanin Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HANIN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	93,00	-	2024	Từ Quý III/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 20%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 20%	Hoàn thành	-
15	Dự án phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng Lô A1	Công ty TNHH phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	547,45	-	2024	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 25%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 25%	Hoàn thành	-
16	Dự án phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng Lô A2	Công ty TNHH phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	813,65	-	2024	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 27%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 27%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
17	Nhà máy sản xuất Công ty TNHH thương mại và sản xuất Tân Phong Việt Nam	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TÂN PHONG VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	120,00	-	2024	Cuối Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	ĐT XD 7%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	ĐT XD 7%	Có thể hoàn thành	-
18	Nhà máy sản xuất khuôn mẫu và sản xuất sản phẩm nhựa	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ NET ZERO VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	250,00	-	2025	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐT XD (75%)	Chưa khởi công	ĐT XD (100%)	-	-	Chưa khởi công		
19	Nhà máy CCTY Việt Nam	CCTY Bearing Company	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	40,00	2023	Quý I/2026	ĐT XD (100%)	ĐT XD 90%	-	-	-	ĐT XD 90%	Hoàn thành	-
20	Dự án Seyoung Vina	Seyoung Technology Co.,Ltd	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	35,00	2024	Giai đoạn 1: Quý II/2026; Giai đoạn 2: Quý IV/2030	ĐT XD (75%)	Đã nghiệm thu năm 2024	ĐT XD GĐ I (100%)	-	-	Đã nghiệm thu năm 2024	Hoàn thành	-
21	Nhà máy thép Baosteel Việt Nam (Hải Phòng)	BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	22,46	2025	Quý II/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 10%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 10%	Có thể hoàn thành	-
22	Nhà máy điện tử TOP NATION Việt Nam	Công ty TNHH Điện tử Top Nation Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	15,00	2023	Quý II/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 60%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 60%	Hoàn thành	-
23	Dự án vật liệu trang trí Vijilesun	Vijilesun International Trading (HK) Co., Limited	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	15,00	2023	Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	Đã nghiệm thu 2025	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	Đã nghiệm thu 2025	Hoàn thành	-
24	Dự án sản xuất phụ tùng ô tô DM tại Việt Nam	DAIMAY INVESTMENT (HK) LIMITED	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	15,00	2023	Tháng 01/2026	ĐT XD (100%)	Đã nghiệm thu 2025	-	-	-	Đã nghiệm thu 2025	Hoàn thành	-
25	Dự án bếp ga di động MAXSUN VINA	MAXSUN (DALIAN) CO.LTD	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	4,50	2024	Quý I/2026	ĐT XD (100%)	Đã nghiệm thu năm 2025	-	-	-	Đã nghiệm thu năm 2025	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
26	Nhà máy sản xuất hạt nhựa UNIONCHEM POLYMER	VIETNAM UNION CHEMICAL AND POLYMER HOLDING LTD	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	30,00	2025	Giai đoạn 1: Quý IV/2026; Giai đoạn 2: Quý III/2030; Giai đoạn 3: Quý IV/2035	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD GD1 (100%)	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
27	Nhà máy bao bì xanh Sing Home	1. Nhà đầu tư thứ nhất: SING HOME POLYFOAM CO.,LTD; 2. Nhà đầu tư thứ hai: STOROPACK HANS REICHENECKER GMBH	Khu công nghiệp Đại An MR	-	16,00	2021	Giai đoạn 1: Từ tháng 5/2026 đến tháng 6/2026. Giai đoạn 2: Từ tháng 3/2027 đến tháng 5/2027.	ĐTXD (75%)	ĐTXD 90%	ĐTXD GD1 (100%)	-	-	ĐTXD 90%	Hoàn thành	-
28	Dự án nhà máy sản xuất ván phòng phẩm của Công ty hữu hạn tập đoàn Deli tại Việt Nam	Công ty TNHH công nghệ ván phòng Deli Việt Nam	Khu công nghiệp Đại An MR	-	270,00	2023	Từ Quý III/2026 đến Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 85%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 85%	Hoàn thành	-
29	Công ty TNHH Three Color Stone (Hải Dương)	Công ty TNHH Three Color Stone (Hải Dương)	Khu công nghiệp Lai Cách	-	10,00	2023	Giai đoạn 1: Tháng 5/2026. Giai đoạn 2: Tháng 12/2029.	ĐTXD (75%)	ĐTXD 95%	ĐTXD GD1 (100%)	-	-	ĐTXD 95%	Hoàn thành	-
30	Nhà máy sản xuất đèn LED	CÔNG TY HỮU HẠN KHOA HỌC KỸ THUẬT QUANG ĐIỆN PHỐ VI HÀ MÔN	Khu công nghiệp CD-LB	-	20,00	2019	Từ tháng 8/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 95%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 95%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
31	Dự án sản xuất các sản phẩm đóng gói bao bì cao cấp	Công ty TNHH Technology Paishing HD Việt Nam	Khu công nghiệp An Phát I	-	38,80	2024	Từ tháng 12/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 7%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 7%	Có thể hoàn thành	-
32	Dự án cơ sở sản xuất, kinh doanh cuộn nhựa, khay nhựa điện tử	CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ HONGTU THÀNH PHỐ NAM BÌNH	Khu công nghiệp An Phát I	-	6,00	2024	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 25%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 25%	Có thể hoàn thành	-
33	Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử Công ty TNHH khoa học kỹ thuật Genfu Việt Nam	CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CANG PHÚ TRÙNG KHÁNH	Khu công nghiệp Gia Lộc	-	11,00	2025	Từ Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
34	Dự án sản xuất Công ty TNHH ngành sợi Rong Fa	CÔNG TY TNHH NGÀNH SỢI RONG FA	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	6,00	2024	Cuối Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 80%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 80%	Hoàn thành	-
35	Công ty TNHH khoa học kỹ thuật Senci (Việt Nam)	CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN AN LAI VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	30,00	2024	Từ Quý III/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 20%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 20%	Hoàn thành	-
36	Công ty TNHH quốc tế CVP (Việt Nam)	ZHE JIANG CHINEHOW TECHNOLOGY CO., LTD	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	11,25	2025	Từ Quý III/2026	ĐTXD (35%)	Chưa khởi công	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
37	Nhà máy 5 Công ty cổ phần Clearwater Metal VN	CÔNG TY CỔ PHẦN CLEARWATER VN	Khu công nghiệp Lai Cách	-	9,00	2025	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	Chưa khởi công	ĐTXD (100%)	-	-	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
38	Nhà máy sản xuất Công ty TNHH Dextra Technology (Việt Nam)	Dextra Technology (Singapore) Pte. Limited	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	23,80	2024	Giai đoạn 1: Quý II/2026; Giai đoạn 2: Quý II/2032	ĐTXD (75%)	Đã nghiệm thu	ĐTXD GĐ1 (100%)	-	-	Đã nghiệm thu	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV				
39	Dự án nhà máy sản xuất đồ nội thất ngoài trời	SHENGXUE (SINGAPORE) PTE. LTD.	Khu công nghiệp Đại An MR	-	60,00	2024	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 80%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 80%	Hoàn thành	-	
40	Nhà máy sản xuất thiết bị y tế Conrui	CONRUI MEDICAL PTE.LTD	Khu công nghiệp Đại An MR	-	6,00	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-	
41	Công ty TNHH công nghiệp cửa và cửa sổ Mexinbest (VN)	MEXINBEST (SG) PTE. LTD.	Khu công nghiệp Lai Cách	-	10,26	2025	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	-	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	-	-	-	
42	Etron Vietnam Technologies	EAH SINGAPORE PTE. LTD	Khu công nghiệp CĐ-LĐ	-	9,00	2022	Đối với nhà xưởng FA2: Quý I/2026. Đối với nhà xưởng A8: Quý I/2027.	ĐTXD (100%)	-	-	-	-	-	-	-	-
43	Dự án Kun Sheng Intelligence Technology	KUN SHENG INTELLIGENCE TECHNOLOGY CO., LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	4,00	2024	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	Chưa khởi công	ĐTXD (100%)	-	-	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-	
44	Nhà máy sản xuất công nghệ Fidel	WISDOM INNOVATION INDUSTRIAL CO., LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	10,00	2024	Giai đoạn 1: Cuối Quý IV/2026. Giai đoạn 2: Từ Quý II/2027 đến Quý IV/2029.	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD GĐ1 (100%)	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-	
45	Dự án Công ty TNHH Hogetsu Việt Nam Chi nhánh Hải Phòng	Công ty TNHH Hogetsu Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	12,39	2025	Tháng 3/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD 100%	-	-	-	ĐTXD 100%	Hoàn thành	-	
46	Nhà máy sản xuất van, ống bơm nước, đúc và gia công cơ khí các linh kiện kim loại cho máy móc thiết bị	CÔNG TY TNHH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TOMOKEN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Gia Lộc	-	9,00	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (20%)	Chưa khởi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-	

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
47	Nhà máy của Valqua Việt Nam tại KCN Phúc Điền mở rộng	CÔNG TY TNHH VALQUA VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	37,51	2023	Đối với nhà máy số 01: Từ tháng 01/2026. Đối với nhà máy số 02: Tháng 7/2026.	ĐTXD (35%)	ĐTXD 25%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 25%	Hoàn thành	-
48	Dự án TRAKMOTIVE Việt Nam Hải Phòng I	TRAKMOTIVE GLOBAL INDUSTRIES INC	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	60,00	2025	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	Chưa khởi công	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	Chưa khởi công	Có thể hoàn thành	-
49	BIOMASS COATING	THANH HIEN NGUYEN, CÔNG TY TNHH CẨM LINH, CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ SBI	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	4,00	2024	Quý I/2026	ĐTXD (100%)	Chưa thực hiện các thủ tục QHXD	-	-	-	Chưa thực hiện các thủ tục QHXD	Có thể hoàn thành	-
50	Công ty CP công nghệ sinh học AVA	1. Nhà đầu tư thứ nhất: Họ và tên: CHENG MINLI 2. Nhà đầu tư thứ hai: Họ và tên: HUANG YONG ZHENG 3. Nhà đầu tư thứ ba: Họ và tên: TRỊNH HOÀNG LONG 4. Nhà đầu tư thứ tư: Họ và tên: NGUYỄN KHUÊ PHONG 5. Nhà đầu tư thứ năm: Họ và tên: NGÔ HUY NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	10,88	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	Chưa thi công	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	Chưa thi công	Có thể hoàn thành	-
51	Dự án của Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	70,00	2023	Quý I/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD 90%	-	-	-	ĐTXD 90%	Hoàn thành	-
52	Dự án sản xuất HAI PING HẢI PHÒNG	CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO HAI PING	Khu công nghiệp Đồ Sơn - Hải Phòng	-	7,00	2024	Tháng 6/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 60%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 60%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
53	Dự án nhà máy sản xuất Sure Bright Việt Nam	Binovo Limited	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	10,00	2023	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 70%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 70%	Hoàn thành	-
54	Dự án Công ty TNHH công nghệ vật liệu mới MEIFUSHENG Việt Nam	JINMEIHE INDUSTRIAL CO., LIMITED	Khu công nghiệp Trảng Duệ	-	2,00	2025	Tháng 01/2026	ĐTXD (100%)		-	-	-			
55	Dự án Công ty TNHH CREATIVE WEALTH Việt Nam	CREATIVE WEALTH INTERNATIONAL LIMITED	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	2,00	2025	Quý I/2026	ĐTXD (100%)		-	-	-			
56	Dự án Công ty TNHH WISDOM INTELLIGENCE TECHNOLOGY	STD ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LIMITED	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	10,61	2025	Quý I/2026	ĐTXD (100%)		-	-	-			
57	Dự án sản xuất, kinh doanh sơn và dung môi	BAUHINIA COATINGS (OVERSEAS) LIMITED	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	3,00	2025	Từ tháng 01/2026 đến tháng 03/2026	ĐTXD (100%)		-	-	-			
58	Dự án Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam - Dự án số 2	Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	60,00	2023	Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 90%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 90%	Hoàn thành	-
59	Dự án sản xuất và chế tạo dụng cụ cầm tay, đồ gia dụng	CÔNG TY TNHH DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP KANGTAI	Khu công nghiệp Lai Cách	-	16,79	2023	Quý I/2026	ĐTXD (100%)		-	-	-			
60	Nhà máy sản xuất nội thất Guohao Việt Nam	GUOHAO FURNITURE (HONGKONG) CO., LIMITED	Khu công nghiệp Lai Cách	-	15,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 90%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 90%	Hoàn thành	-
61	Dự án sản xuất và đóng gói sản phẩm đồ chơi	HO STAR DEVELOPMENT LIMITED	Khu công nghiệp Cộng Hòa	-	9,10	2025	Từ Quý IV/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 15%	ĐTXD (45%)	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD 15%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
62	Mason Vina	SHING CHUEN PLASTIC PRODUCTS COMPANY LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	20,00	2024	Giai đoạn 1 (nhà máy 1, nhà máy 2, văn phòng, nhà ăn và các công trình phụ trợ): Từ tháng 3/2026. Giai đoạn 2 (nhà kho 1, nhà kho 2, nhà ăn, nhà xe): Từ tháng 6/2028.	ĐTXD GĐ1 (100%)	ĐTXD 95%	-	-	-	ĐTXD 95%	Hoàn thành	-
63	Công ty TNHH năng lượng mới SNC Việt Nam	HONGKONG SNC LIGHTING CO., LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	24,50	2024	Giai đoạn 1 (Xây dựng nhà xưởng 4, văn phòng và các công trình phụ trợ): Từ cuối Quý III/2026. Giai đoạn 2 (Xây dựng nhà xưởng 1, nhà xưởng 2, nhà xưởng 3): Từ cuối Quý III/2028.	ĐTXD (35%)	ĐTXD 0%	ĐTXD (75%)	ĐTXD GĐ1 (100%)	-	ĐTXD 0%	Hoàn thành	-
64	Dự án Công ty TNHH công nghệ chính xác Xiangquan (Hải Dương)	HONGKONG GUANGJIU INDUSTRIAL CO., LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	6,00	2024	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	ĐTXD 20%	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	ĐTXD 20%	Hoàn thành	-
65	Dự án ERAE VINA	ERAЕ KOREA Co., LTD	Khu công nghiệp Trảng Duệ	-	0,50	2025	Quý I/2026	ĐTXD (100%)	-	-	-	-	-	-	-
66	Nhà máy sản xuất, gia công các loại linh kiện nhựa, linh kiện điện tử cho các sản phẩm điện tử gia dụng	Công ty TNHH Hanmiflexible vina	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	10,00	2025	Quý II/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 60%	ĐTXD (100%)	-	-	ĐTXD 60%	Hoàn thành	-
67	Nhà máy sản xuất của Iron man Packing Industry Co., Ltd tại Hải Phòng	Iron Man Packing Industry Co.Ltd	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	11,70	2024	Quý III/2026	ĐTXD (35%)	-	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	-	-	-	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
68	Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinh Hải Dương	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SHINIH VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	12,00	2024	Giai đoạn 1 (Nhà xưởng số 1 và các công trình phụ trợ): Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026. Giai đoạn 2 (Nhà xưởng số 2): Quý I/2029. Giai đoạn 3 (Nhà xưởng số 3): Quý II/2031.	ĐT XD (75%)		ĐT XD GĐ1 (100%)	-	-			
69	Nhà máy sản xuất dây dẫn điện, ổ cắm điện và các thiết bị điện khác 2	POWERTECH INDUSTRIAL CO., LTD	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	17,00	2024	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐT XD (75%)		ĐT XD (100%)	-	-			
70	Dự án sản xuất Công ty TNHH High Sheen Vina	HIGH SENSE INT'L CO.,LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	8,00	2024	Từ Quý IV/2026 đến Quý I/2027	ĐT XD (20%)		ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)			
71	Công ty TNHH quốc tế Daye Việt Nam	DAYE INTERNATIONAL LIMITED	Khu công nghiệp Lai Cách	-	6,60	2025	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐT XD (75%)		ĐT XD (100%)	-	-			
72	Auden Techno Việt Nam Phúc Điền	Công ty TNHH Auden Techno Việt Nam	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	9,87	2024	Tháng 7/2026	ĐT XD (35%)		ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	-			
73	Auden Techno Việt Nam Phúc Điền 2	CÔNG TY TNHH AUDEN TECHNO VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	9,23	2024	Từ Quý III/2026 đến Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	ĐT XD 20%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	ĐT XD 20%	Hoàn thành	-
74	Dự án nhà máy sản xuất giàn giáo Việt Nam Jingchenghui Machinery	1. Nhà đầu tư thứ nhất: SCAFEAST AUSTRALIA PTY LTD 2. Nhà đầu tư thứ hai: MAIKL LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	8,00	2024	Từ tháng 6/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 90%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 90%	Hoàn thành	-
A.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (08 dự án)			1.015,09	103,70										
1	Dự án xây dựng nhà xưởng cho thuê KCN Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KCN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	255,42	-	2025	Quý I/2026	ĐT XD (100%)	ĐT XD 80%	-	-	-	ĐT XD 80%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
3	Dự án Cát Khánh Hải Phòng	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Cát Khánh Hải Phòng	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	50,00	-	2024	Quý II/2026	ĐT XD (75%)	chưa hoặc không thực hiện thủ tục thẩm định BCNCKT tại Ban	ĐT XD (100%)	-	-	chưa hoặc không thực hiện thủ tục thẩm định BCNCKT tại Ban		
4	Dự án Nhà máy sản xuất nhựa các loại	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PHOENIX	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	337,00	-	2024	Giai đoạn 1: Quý IV/2026 Giai đoạn 2: Quý I/2032	ĐT XD (20%)	Chưa khởi công	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD GĐ1 (100%)	đang thực hiện thuê tục quy hoạch	Hoàn thành	-
5	Nhà máy sản xuất kết cấu, xà gò, ống thép Phú Đức	Công ty TNHH Phú Đức Hải Phòng	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	150,00	-	2024	Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	ĐT XD 10%	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	ĐT XD 10%	Hoàn thành	-
6	Xây dựng kho xưởng logistics và văn phòng	CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TIỀN PHONG	Khu công nghiệp MP Đình Vũ	99,96	-	2025	Quý II/2026	ĐT XD (75%)	ĐT XD 40%	ĐT XD (100%)	-	-	ĐT XD 40%	Hoàn thành	-
7	Dự án xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê U&Me 03	Công ty CP Đầu tư U&Me	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	122,70	-	2025	Quý III/2026	ĐT XD (35%)	ĐT XD 20%	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	-	ĐT XD 20%	Hoàn thành	-
8	Dự án Logicross Hải Phòng	MSV Earth Pte. Ltd	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	55,00	2023	Quý I/2026	ĐT XD (75%)	Đã nghiệm thu	ĐT XD (100%)	-	-	Đã nghiệm thu	Hoàn thành	-
9	Trung tâm kho vận và nhà xưởng cho thuê SIS Đình Vũ giai đoạn 2	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HẠ TẦNG SEMBCORP ĐÌNH VŨ	Khu công nghiệp Đình Vũ (Deep C 1)	-	48,70	2025	Quý IV/2026	ĐT XD (20%)	Đã hoàn thành năm 2025	ĐT XD (45%)	ĐT XD (75%)	ĐT XD (100%)	Đã hoàn thành năm 2025	Đã hoàn thành năm 2025	-
B	Các dự án trong cụm công nghiệp (08 dự án)			795,00	79,98										
B.I	Các dự án công nghiệp (08 dự án)			795,00	79,98										
1	Công ty TNHH Dongyang Nongsan	Công ty TNHH Dongyang Nongsan	Lô CN10-1 CCN Đoàn Tùng 2	-	tương đương 100 tỷ đồng	2026	Tháng 10/2026	GPMB (100%)	Đang xin giấy phép xây dựng	ĐT XD (60%)	ĐT XD (100%)	-	Đang xin giấy phép xây dựng	Hoàn thành	UBND Nguyễn Lương Bằng xem xét, sớm phê duyệt GPXD
2	Công ty TNHH Vina Well Việt Nam	Công ty TNHH Vina Well Việt Nam	Lô CN10-2 CCN Đoàn Tùng 2	150,00	-	2026	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	Đang san lấp	ĐT XD (50%)	ĐT XD (800%)	ĐT XD (100%)	Đang san lấp	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
3	Công ty TNHH Nam Phương Hải Dương	Công ty TNHH Nam Phương Hải Dương	Lô CN04-2 CCN Đoàn Tùng 2	220,00	-	2026	Tháng 11/2026	GPMB (100%)	Đang xin giấy phép xây dựng	ĐT XD (70%)	ĐT XD (90%)	ĐT XD (100%)	Đang xin giấy phép xây dựng	Hoàn thành	UBND Nguyễn Lương Bằng xem xét, sớm phê duyệt GPXD
4	Công ty TNHH Minh Huy HD	Công ty TNHH Minh Huy HD	Lô CN04-1 CCN Đoàn Tùng 2	170,00	-	2026	Tháng 11/2026	GPMB (100%)	Đang xin giấy phép xây dựng	ĐT XD (70%)	ĐT XD (90%)	ĐT XD (100%)	Đang xin giấy phép xây dựng	Hoàn thành	UBND Nguyễn Lương Bằng xem xét, sớm phê duyệt GPXD
5	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thương mại Tuấn Phương	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thương mại Tuấn Phương	Lô CN08-1 CCN Đoàn Tùng 2	85,00	-	2025	Tháng 4/2026	GPMB (100%)	Đang xây dựng hạ tầng kỹ thuật	ĐT XD (100%)	-	-	Đang xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Hoàn thành	-
6	Công ty TNHH Công nghiệp Quốc tế Việt Úc	Công ty TNHH Công nghiệp Quốc tế Việt Úc	Lô CN06-1 CCN Đoàn Tùng 2	120,00	-	2026	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	Đang xin giấy chứng nhận đầu tư	ĐT XD (40%)	ĐT XD (80%)	ĐT XD (100%)	Đang xin giấy chứng nhận đầu tư	Hoàn thành	Sở Tài chính xem xét, sớm cấp Giấy chứng nhận đầu tư
7	Công ty Cổ phần Công nghệ và Công nghiệp Upnext Group	Công ty Cổ phần Công nghệ và Công nghiệp Upnext Group	Lô CN08-2 CCN Đoàn Tùng 2	50,00	-	2025	Tháng 6/2026	GPMB (100%)	Đang xin giấy chứng nhận đầu tư	ĐT XD (100%)	-	-	Đang xin giấy chứng nhận đầu tư	Hoàn thành	Sở Tài chính xem xét, sớm cấp Giấy chứng nhận đầu tư
17	Nhà máy sản xuất nhôm hợp kim định hình	Công ty TNHH Alxin Singapore	CCN Cao Thắng	-	76,18	2026	Quý IV/2026	ĐT XD (100%)	Đang đầu tư xây dựng và hoàn thiện nhà máy	-	-	-	Đang đầu tư xây dựng và hoàn thiện nhà máy	Hoàn thành	-
B.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (0 dự án)														
C	Các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (41 dự án)			1.403,10	35,00										
C.I	Các dự án công nghiệp (19 dự án)			1.403,10	35,00										
1	MAY TINH LỢI 3 - 1B.	Công ty TNHH may Tinh Lợi	Xã Nguyên Giáp	-	35,00	2025	Tháng 12/2026	ĐT XD (60%)	ĐT XD (50,8%)	ĐT XD (80%)	ĐT XD (95%)	ĐT XD (100%)	Không có	Hoàn thành	-
2	Cơ sở sản xuất gỗ ván ép Phúc Khánh 2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Khánh	Phường Trần Hưng Đạo	50,40	-	2025	Tháng 01/2026	ĐT XD (100%)	ĐT XD (100%)	-	-	-	Hoàn thành	Hoàn thành	-
3	Cơ sở sơ chế, kinh doanh than và vật liệu xây dựng (việt anh)	Công ty cổ phần thương mại và vận tải Việt Anh	Phường Nhi Chiều	26,80	-	2025	Tháng 11/2026	ĐT XD (100%)	ĐT XD (100%)	-	-	-	Hoàn thành	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
4	Cơ sở sản xuất hạt nhựa PVC nguyên sinh (Brightstar VN)	Công ty TNHH Brightstar VN	Xã Cẩm Giàng	22,90	-	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (40%)	ĐTXD (15%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
5	Nhà máy sứ Hải Dương	Công ty cổ phần sứ Hải Dương	Xã Thái Tân	84,90	-	2025	Tháng 11/2026	ĐTXD (50%)	ĐTXD (15%)	ĐTXD (65%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
6	Cơ sở chế biến, kinh doanh nông sản xuất khẩu (Nhật Nam NS)	Công ty TNHH Nhật Nam NS	Xã Trần Phú	42,30	-	2025	Tháng 11/2026	ĐTXD (50%)	ĐTXD (15%)	ĐTXD (65%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
7	Nhà máy sản xuất các sản phẩm nhựa (Hải Âu)	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hải Âu	Xã Phú Thái	33,70	-	2025	Tháng 4/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
8	Nhà máy sản xuất gôm, sứ và bao bì carton (Chu Đậu)	Công ty cổ phần sứ Chu Đậu	Xã Thái Tân	116,60	-	2026	Tháng 11/2026	GPMB (100%)	GPMB (90%)	ĐTXD (45%)	ĐTXD (70%)	ĐTXD (100%)	Đang tập trung GPMB phần diện tích còn lại; khó khăn trong thỏa thuận với một số hộ dân có đất nông nghiệp thuộc phạm vi mặt tiền của dự án	Hoàn thành	UBND xã Thái Tân hỗ trợ NĐT trong việc tuyên truyền, vận động người dân có đất hợp tác với NĐT để hoàn thành việc GPMB trong Quý I/2026
9	Dự án Cơ sở sản xuất bao bì Vinh Phát	Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ in Vinh Phát	Phường Thạch Khôi	14,90	-	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (20%)	ĐTXD 50%	ĐTXD (60%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	-	Hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
10	Dự án Cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng về đá ốp lát (Tân Việt Long Biên)	Công ty TNHH Tân Việt Long Biên	Xã Bình Giang	32,00	-	2025	Tháng 3/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (60%)	-	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
11	Dự án Cơ sở sản xuất kinh doanh tổng hợp (thành phát 668)	Công ty TNHH MTV Thành Phát 668	Phường Nhị Chiểu	12,00	-	2026	Tháng 6/2026	ĐTXD (80%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
12	Dự án Nhà máy sản xuất kết cấu thép và cho thuê nhà xưởng (Clofr)	Công ty cổ phần Clofr	Xã Kê Sặt	26,50	-	2025	Tháng 6/2026	ĐTXD (80%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
13	Cơ sở gia công, lắp ráp điện tử và cho thuê nhà xưởng, văn phòng (Bảo Thanh HD)	Công ty TNHH Bảo Thanh HD	Phường Thạch Khôi	8,80	-	2025	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	-	-	-	Hoàn thành	Hoàn thành	-
14	Đầu tư xây dựng công trình khai thác đất, cát làm vật liệu san lấp (khóang sản nhóm IV) tại khu vực Bãi Thoi, thôn Bò Nồng, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Quang Minh KS)	Công ty cổ phần Quang Minh KS	Khu vực Bãi Thoi, thôn Bò Nồng, xã Nam An Phụ	18,00	-	2026	Tháng 9/2026	ĐTXD (0%)	ĐTXD (0%)	ĐTXD (0%)	ĐTXD (100%)	-	Đang thực hiện thủ tục về môi trường, đất đai, cấp phép khai thác khoáng sản (NĐT đang chờ Sở NNMT hướng dẫn áp dụng thủ tục như dự án đặc thù theo ý kiến chỉ đạo của UBND TP)	Có khả năng hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương hướng dẫn để NĐT hoàn thành các thủ tục, đủ điều kiện khởi công trong QIII/2026, bảo đảm tiến độ được chấp thuận
15	Cơ sở sơ chế lông vũ và các sản phẩm từ lông vũ (XNK DT HD)	Công ty TNHH XNK DT HD	Phường Việt Hòa	22,70	-	2025	Tháng 9/2026	ĐTXD (55%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
16	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất cơ khí, bao bì và kho bãi (để lưu trữ hàng hóa sản xuất) tại xã Tân Viên, huyện An Lão (Minh Thành)	Cty CP Đầu tư hạ tầng Minh Thành	Xã An Khánh	93,70	-	2025	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	ĐTXD (5%)	ĐTXD (20%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
17	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất Sơ mi rô moco, kết cấu thép, công nghiệp nhựa và kho bãi (Minh Anh)	CTCP Cơ khí và chế tạo Minh Anh	xã An Quang	160,00	-	Tháng 12/2025	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	ĐTXD (5%)	ĐTXD (20%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
18	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất đồ chơi, gia công linh kiện đồ chơi bằng nhựa và hợp kim tại xã Thăng Thụy, huyện Vĩnh Bảo (Công ty TNHH JS HP Việt Nam)	Công ty TNHH JS HP Việt Nam	Xã Vĩnh Thịnh	200,00	-	Tháng 10/2025	Tháng 5/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD 60%	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
19	Dự án tổ hợp sơ chế, chế biến và bảo quản nông sản thực phẩm công nghệ cao tại xã Hùng Nhân, huyện Vĩnh Bảo (Hiền Lê)	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hiền Lê	Xã Vĩnh Hải	436,90	-	2025	Tháng 12/2026	ĐTXD (60%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (70%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (100%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
C.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (22 dự án)														
1	Trạm biến áp 220kV Thanh Hà và đường dây đầu nối	Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia	Xã Thanh Hà	738,00	-	2025	Tháng 5/2026	ĐTXD (70%)	GPMB (0%)	ĐTXD (100%)	-	-	Chính quyền địa phương chưa thực hiện kiểm kê, chưa thành lập hội đồng bồi thường GPMB để thực hiện công tác GPMB	Có khả năng không hoàn thành	UBND xã Thanh Hà thực hiện ngay công tác bồi thường GPMB, sớm bàn giao đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án
2	Đường dây và TBA 110kV Thanh Miện 2, tỉnh Hải Dương	Tổng công ty điện lực Miền Bắc	Xa Nguyễn Lương Bằng, xã Gia Lộc, xã Bình Giang	110,50	-	2025	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (70%)	-	-	-	ĐTXD (70%)	Hoàn thành	-
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ vận tải và thiết bị máy (Kinbaland)	Công ty cổ phần Kinbaland	Xã Thái Tân	31,80	-	2025	Tháng 12/2026	GPMB (80%)	GPMB (65%)	GPMB (100%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (100%)	Đang tập trung GPMB phần diện tích còn lại; khó khăn trong thỏa thuận với một số hộ dân có đất trong phạm vi dự án	Hoàn thành	UBND xã Thái Tân hỗ trợ NĐT trong việc tuyên truyền, vận động người dân có đất hợp tác với NĐT để hoàn thành việc GPMB trong Quý II/2026
4	Cơ sở kinh doanh ô tô, máy công trình và dịch vụ vận tải (Quang Minh)	Công ty cổ phần đầu tư Logistics Quang Minh	Xã Thái Tân	22,40	-	2025	Tháng 12/2026	GPMB (80%)	GPMB (65%)	GPMB (100%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (100%)	Đang tập trung GPMB phần diện tích còn lại; khó khăn trong thỏa thuận với một số hộ dân có đất trong phạm vi dự án	Hoàn thành	UBND xã Thái Tân hỗ trợ NĐT trong việc tuyên truyền, vận động người dân có đất hợp tác với NĐT để hoàn thành việc GPMB trong Quý II/2026

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
5	Cơ sở thu mua và đóng gói nông sản Thanh Hà (HTX Thanh Hà)	Hợp tác xã thu mua, chế biến nông sản Thanh Hà	Xã Hà Đông	10,20	-	2025	Tháng 07/2026	ĐTXD (70%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (100%)	-	Đang đầu tư xây dựng	Có khả năng hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
6	Cơ sở kinh doanh xăng dầu và dịch vụ thương mại tổng hợp (Nam Quán HD)	Công ty TNHH Nam Quán HD	Xã Thanh Miện	23,10	-	2025	Tháng 02/2026	ĐTXD (30%)	ĐTXD (0%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	-	Đang tập trung san lấp mặt bằng dự án	Có khả năng hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
7	Dự án Khu liên hợp dịch vụ kỹ thuật ô tô Hải Dương (Minh Hải - HD)	Công ty TNHH vận tải Minh Hải - HD	Xã Hà Tây	66,30	-	2025	Tháng 07/2026	ĐTXD (70%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (100%)	-	Đang đầu tư xây dựng	Có khả năng hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
8	Khu thương mại dịch vụ tổng hợp Long Phát	Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ Long Phát	Xã Vĩnh Lại	30,20	-	2025	Tháng 04/2026	ĐTXD (80%)	ĐTXD (70%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
9	Cơ sở kinh doanh dịch vụ tổng hợp (BDS 3N)	Công ty TNHH xây dựng và bất động sản 3N	Xã Lai Khê	48,30	-	2025	Tháng 02/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (90%)	-	-	-	Đang đầu tư xây dựng dự án theo tiến độ được chấp thuận	Có khả năng hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
10	Dự án Đường dây và TBA 110kV Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương - Tổng công ty điện lực miền Bắc	Phường Phạm Sư Mạnh	102,90	-	2026	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	Đang thực hiện trích lục bản đồ	ĐTXD (20%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (100%)	Đang chuẩn bị xây dựng	Hoàn thành	-
11	Văn phòng làm việc và nhà giới thiệu, trưng bày sản phẩm (sứ hải dương)	Công ty cổ phần sứ Hải Dương	phường Thành Đông	14,00	-	2026	Tháng 12/2026	ĐTXD (30%)	Đang trình phê duyệt quy hoạch	ĐTXD (60%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (100%)	Đang trình phê duyệt quy hoạch	Có khả năng hoàn thành	Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng đưa dự án vào hoạt động
12	Dự án đường dây 110kV từ 220kV Hải Dương - Đông Ninh	Tổng công ty điện lực miền Bắc	Phường Việt Hòa	63,00	-	2025	Tháng 06/2026	ĐTXD (70%)	GPMB (100%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
13	Trường liên cấp Hưng Phát	Công ty cổ phần đầu tư phát triển cộng đồng Hưng Phát	Xã Cẩm Giang	67,20	-	2025	Tháng 09/2026	ĐTXD (60%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (100%)	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
14	Dự án Cơ sở kinh doanh thiết bị và vật liệu ngành xây dựng (phương hoàng anh HD)	Công ty TNHH Phương Hoàng Anh HD	Phường Nhị Chiểu	5,00	-	2025	Tháng 12/2026	ĐTXD (70%)	ĐTXD (50%)	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
15	Dự án Trung tâm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm Hyundai Thành Công Hải Phòng	Tập đoàn Thành Công	Phường An Biên	120,00	-	2025	Tháng 06/2026	GPMB 100%; ĐTXD 30%	ĐTXD (10%)	GPMB 100%; ĐTXD 100%	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
16	Dự án xây dựng Cửa hàng kinh doanh Xăng dầu kết hợp thương mại, dịch vụ tại xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng (Xuân Thành)	Công ty TNHH Phát triển Xuân Thành	Xã Tân Minh	19,00	-	Tháng 11/2025	Tháng 06/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD 10%	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
17	Xây dựng khách sạn M'Gallery Cát Bà 5 sao - giai đoạn 2	Công ty Cổ phần Trường Bình Minh	Đảo Cát Bà, Đặc khu Cát Hải	250,00	-	Quý III/2024	Tháng 12/2026	ĐTXD 50%	ĐTXD 30%	ĐTXD 70%	ĐTXD 85%	ĐTXD 100%	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
18	Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng	Tổng công ty Hàng Kênh - Công ty CP	Số 124 Nguyễn Đức Cảnh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	1.378,00	-	Tháng 12/2008	Tháng 02/2026	GPMB 100%; ĐTXD 100%	ĐTXD (95%)	-	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
19	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kho bãi chứa hàng, dịch vụ thương mại (Tuần Hương)	Công ty TNHH Thương mại Tuần Hương	Phường Phù Liễn	25,00	-	Tháng 4/2025	Tháng 5/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD 95%	ĐTXD (100%)	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
20	Dự án đầu tư xây dựng Khách sạn Hùng Long	Công ty TNHH Hùng Long	Cát Cò III, Đặc khu Cát Hải	72,50	-	Tháng 12/2023	Tháng 6/2026	ĐTXD 70%	ĐTXD 50%	ĐTXD 100%	-	-	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-
21	Dự án xây dựng Cửa hàng xăng dầu Hoa Phượng 2	Công ty TNHH Thương mại Hoa Phượng	Xã Vĩnh An	25,00	-	Tháng 3/2026	Tháng 8/2026	ĐTXD (70%)	GPMB 90%	ĐTXD (90%)	ĐTXD (100%)	-	Đang hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB, bàn giao mặt bằng để tiến hành đầu tư xây dựng
22	Dự án đầu tư và kinh doanh sân golf thuộc quy hoạch Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng (Vạn Hương)	Công ty cổ phần Đầu tư và Du lịch Vạn Hương	phường Nam Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	2.367,50	-	2022	Tháng 5/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD 100%	ĐTXD (100%)	-	-	Đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trong năm 2025	Hoàn thành	-

PHỤ LỤC IV
DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HA TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số 35 /UBND-TH ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
	Tổng số (48 dự án)		91.629,9																
	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp (24 dự án)		79.065,8																
1	KCN Đại An mở rộng	Phường Tứ Minh	2.919,5	-	2023	Quý III/2026	100%	98%	-	-	-	90%	93%	100%	-	-	GPMB 98%	Hoàn thành	-
2	KCN Lai Cách	Phường Tứ Minh	816,0	-	2009	2026	100%	74%	-	-	-	80%	83%	90%	100%	-	GPMB 74,1%	Hoàn thành	-
3	KCN Cộng Hòa	Phường Chí Linh	834,2	-	2008	2026	-	100%	-	-	-	100%	83%	-	-	-	GPMB 100%	Hoàn thành	-
4	KCN Phúc Điền mở rộng	Xã Cẩm Giàng	1.979,0	-	2024	2026	-	100%	-	-	-	100%	93%	-	-	-	GPMB 100%	Hoàn thành	-
5	KCN Kim Thành	Xã Lai Khê	1.160,7	-	2024	Quý II/2026	100%	91%	-	-	-	80% (GD 1)	85%	100% (GD 1)	20% (GD 2)	50% (GD 2)	GPMB 91%	Hoàn thành	-
6	KCN Gia Lộc	Xã Gia Phúc	2.062,5	-	2024	2027	-	99,9%	-	-	-	80%	20%	90%	100%	-	GPMB 99,9%	Hoàn thành	-
7	KCN Tân Trường mở rộng	Xã Mao Điền	1.251,2	-	2025	Quý I/2027	100%	98%	-	-	-	30%	20%	50%	70%	90%	GPMB 97,7%	Hoàn thành	-
8	KCN Lương Điền - Ngọc Liên	Xã Cẩm Giàng	1.746,6	-	2025	Quý IV/2028	-	100%	-	-	-	10%	5%	20%	30%	40%	Đã khởi công xây dựng tháng 12/2025, đang thực hiện thi công hạ tầng	Hoàn thành	-
9	KCN Hoàng Diệu	Xã Gia Lộc, Xã Gia Phúc	3.355,8	-	Quý II/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	20%	0%	40%	60%	80%	-	-	10%	20%	30%	Đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng, dự kiến khởi công trong quý II/2026	Hoàn thành	-
10	KCN Kim Thành 2 (giai đoạn 1)	Xã Kim Thành	3.403,0	-	Quý I/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	40%	49%	60%	80%	100%	10%	0%	20%	30%	40%	Đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng, dự kiến khởi công trong quý I/2026	Hoàn thành	-
11	KCN Bình Giang	Xã Đường An, Xã Thượng Hồng	1.755,0	-	Quý I/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	20%	0%	40%	70%	100%	5%	0%	15%	25%	35%	Đang thực hiện điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500. Dự kiến khởi công trong quý I/2026	Hoàn thành	-
12	KCN Nomura giai đoạn 2	Phường An Hưng	2.782,7	-	2026	2027	20%	6%	40%	60%	80%	5%	0%	20%	35%	50%	Đang thực hiện điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500. Dự kiến khởi công trong quý I/2026	Hoàn thành	-
13	KCN Nam Tráng Cát	Phường Hải An	2.252,7	-	Quý I/2026	2026	20%	61%	40%	60%	80%	5%	0%	20%	35%	50%	Đang thực hiện điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500. Dự kiến khởi công trong quý I/2026	Hoàn thành	-
14	KCN Vinh Quang (giai đoạn 1)	Xã Vinh Hải, Xã Vinh Bảo	3.550,8	-	2026	2029	50%	73%	70%	90%	100%	5%	1%	15%	25%	35%	Đã khởi công xây dựng tháng 1/2026, đang thực hiện thi công hạ tầng	Hoàn thành	-
15	KCN Tráng Duệ 3	Xã An Trường, Xã An Lão	8.094,4	-	2025	2031	30%	25%	40%	50%	60%	5%	2%	10%	15%	20%	Đang thi công hạ tầng	Hoàn thành	-
16	KCN Tiên Thanh	Xã Tiên Thanh, Xã Cấp Tiến	4.597,5	-	2025	2032	50%	37%	70%	90%	100%	10%	6%	15%	20%	25%	Tiến độ thi công chậm	Có thể hoàn thành	-
17	Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng (Deep C3)	Đặc khu Cát Hải	5.447,7	-	2025	2030	85%	75%	100%	-	-	10%	6%	15%	20%	25%	Đang thi công hạ tầng	Hoàn thành	-
18	Khu công nghiệp và phi thuế quan Xuân Cầu	Đặc khu Cát Hải	11.100,0	-	2023	2033	80%	74%	90%	100%	-	20%	7%	25%	30%	35%	Đang thi công hạ tầng	Có thể hoàn thành	-
19	Khu công nghiệp Tân Trào	Xã Kiềm Hưng, Xã Nghi Dương	4.059,5	-	2025	Quý II/2030	30%	36%	50%	70%	90%	5%	1%	12%	19%	26%	Đã khởi công xây dựng tháng 9/2025, đang thực hiện thi công hạ tầng	Hoàn thành	-
20	Khu công nghiệp Ngũ Phúc	Xã Nghi Dương	5.673,5	-	Quý I/2026	Quý II/2030	20%	3%	40%	60%	80%	3%	0%	10%	17%	24%	Đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng, dự kiến khởi công trong quý I/2026	Hoàn thành	-
21	Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu A) - Giai đoạn 1	Xã Nguyễn Bình Kiềm	3.259,0	-	Quý II/2026	Quý IV/2029	20%	0%	40%	60%	80%	5%	0%	15%	25%	35%	Đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng, dự kiến khởi công trong quý II/2026	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
22	Khu công nghiệp Thủy Nguyên (giai đoạn 1)	phường Bạch Đằng, Nam Triệu, Hòa Bình	3.939,8	-	Quý I/2026	Quý IV/2028	20%	0%	40%	60%	80%	5%	0%	15%	25%	35%	Đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng, dự kiến khởi công trong quý I/2026	Có thể hoàn thành	Phường Bạch Đằng: chủ đầu tư chưa triển khai dự án tái định cư nên Ủy ban nhân dân phường chưa thực hiện các thủ tục, trình tự thu hồi đất theo quy định.
23	Khu công nghiệp sân bay Tiên Lãng (khu B)	xã Chấn Hưng	2.795,4	-	Quý I/2026	Quý IV/2028	20%	1%	40%	60%	80%	5%	1%	15%	25%	35%	Khởi công ngày 15/01/2026; đang thực hiện thi công hạ tầng	Có thể hoàn thành	-
24	Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu B)	Xã Nguyễn Bình Khiêm	229,5	-	Quý III/2026	Quý I/2030	10%	0%	20%	30%	40%	-	0%	-	5%	15%	GPMB 0%	Có thể hoàn thành	-
II	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp (24 dự án)		12.564,1																
1	CCN Đại Thắng	Xã Tiên Lãng	124,3	-	2024	2026	Đã hoàn thành GPMB					100%	8,1%	-	-	-	ĐTXD 8,1%	Hoàn thành	-
2	CCN Chiến Thắng	Xã An Hưng	392,6	-	2025	2026	Đã hoàn thành GPMB					20%	11,1%	50%	80%	100%	ĐTXD 11,1%	Hoàn thành	-
3	CCN Quang Phục	Xã Tiên Minh	497,4	-	2026	Quý II/2027	100%	80%	-	-	-	10%	-	20%	40%	60%	GPMB 80%	Hoàn thành	-
4	CCN An Thọ	Xã An Hưng	479,5	-	2025	2027	Đã hoàn thành GPMB					15%	22,7%	30%	45%	65%	ĐTXD 22,7%	Hoàn thành	-
5	CCN Dũng Tiến - Giang Biên	Xã Vĩnh Thuận	486,9	-	2025	2027	Đã hoàn thành GPMB					20%	1,8%	50%	80%	100%	ĐTXD 1,8%	Hoàn thành	-
6	CCN Tân Trào	Xã Kiển Hưng	680,7	-	2026	Quý IV/2027	30%	-	60%	100%	-	-	-	10%	30%	-	Chưa phê duyệt Phương án đền bù GPMB. Dự kiến chậm tiến độ đề ra.	Hoàn thành	UBND xã Kiển Hưng đẩy nhanh tiến độ phê duyệt PA đền bù và công tác GPMB
7	CCN Làng nghề cơ khí và đúc Thủy Nguyên	Phường Thiên Hương, Lê Ích Mịch	199,9	-	2026	2027	100	50%	-	-	-	-	5%	20%	40%	100%	- Số NN&MT chậm tiến độ trình sang UBND thành phố duyệt DTM.	Hoàn thành	- UBND phường Thiên Hương và Lê Ích Mịch đẩy nhanh tiến độ GPMB - Số NN&MT đẩy nhanh tiến độ trình phê duyệt DTM
8	CCN Cẩm Vân	Xã An Quang	479,6	-	2025	2026	Đã hoàn thành GPMB					30%	18,5%	70%	100%	-	ĐTXD 18,5%	Hoàn thành	-
9	CCN Lê Thiện - Đại Bán	Phường An Phong	915,1	-	2026	2027	50%	-	100%	-	-	-	-	20%	40%	-	- Khó khăn trong công tác xác nhận nguồn gốc đất đai và nhân khẩu	Hoàn thành	UBND phường An Phong đẩy nhanh tiến độ GPMB
10	CCN phụ trợ Trảng Duệ	Phường An Phong	905,4	-	2026	2027	100%	39%	-	-	-	-	-	20%	40%	60%	GPMB 39%	Hoàn thành	-
11	CCN Cửa Hoạt - Quán Thắng	Xã An Quang	694,9	-	2026	2028	50%	0%	100%	-	-	-	-	-	20%	40%	UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã An Quang đến hết tháng 01/2026, Hội đồng bồi thường, Ban quản lý dự án khu vực An Lão phải thực hiện xong kiểm đếm đất đai, mỏ má, tài sản trên đất, cây cối, hoa màu, khảo sát nguyện vọng tái định cư, xác định nhân khẩu, quy chủ... và song song việc lập phương án bồi thường hỗ trợ di dời mở để đảm bảo các hộ dân kịp di dời vào cuối năm theo phong tục tập quán địa phương. Tuy nhiên đến nay, UBND xã và các đơn vị liên quan chưa thực hiện. Về phía Chủ đầu tư cố gắng phối hợp về nhân lực, các điều kiện cần thiết để đẩy nhanh tiến độ nhưng không có sự hợp tác từ phía cơ quan chủ quản. Kính đề nghị UBND thành phố, các Sở ngành liên quan chỉ đạo UBND xã An Quang đẩy nhanh tiến độ và tập trung công tác GPMB Dự án, giúp Nhà đầu tư đảm bảo tiến độ thực hiện chung toàn dự án theo quy định.	Hoàn thành	UBND xã An Quang đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Phương án đền bù và tập trung công tác GPMB Dự án, giúp Nhà đầu tư đảm bảo tiến độ thực hiện chung toàn dự án theo quy định.
12	CCN Cộng Hòa	Xã Lai Khê	52,1	-	2026	2027	10%	10%	15%	-	-	5%	-	10%	20%	30%	GPMB 10%	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV	Dự kiến Quý I	Đến hết tháng 01	Dự kiến Quý II	Dự kiến Quý III	Dự kiến Quý IV			
13	CCN Văn Tố	Xã Chí Minh	35,2	-	2026	2027	17%		30%	45%	60%	5%		20%	35%	60%		Hoàn thành	UBND xã Chí Minh đẩy nhanh tiến độ GPMB
14	CCN Dịch vụ thương mại Lương Điền	Xã Cẩm Giảng	40,4	-	2026	2028	100%		-	-	-	-	8,3%	10%	30%	50%	ĐTXD 8,3%	Hoàn thành	-
15	CCN Đoàn Tùng 2	Xã Nguyễn Lương Bằng	321,0	-	2025	2026	100%		-	-	-	-		100%	-	-		Hoàn thành	-
16	CCN An Phú	Phường Trần Liễu và phường Kinh Môn	695,4	-	2025	2028	100%	1,5%	-	-	-	10%		20%	30%	40%	GPMB 1,5%	Hoàn thành	-
17	CCN Thăng Long	Xã Nam An Phú	532,2	-	2026	2028	20%		30%	60%	80%	-	-	-	-	10%	Chưa phê duyệt Phương án đền bù GPMB.	Hoàn thành	UBND xã Nam An Phú đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Phương án đền bù và tập trung công tác GPMB Dự án, giúp Nhà đầu tư đảm bảo tiến độ thực hiện chung toàn dự án theo quy định.
18	CCN Toàn Thắng	Xã Gia Phúc	842,9	-	2026	2028	100%		-	-	-	10%		20%	30%	40%		Hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB
19	CCN Phía Tây Việt Hoá	Phường Việt Hòa	732,1	-	2026	2028	25%	10%	40%	55%	70%	-	-	10%	20%	30%	GPMB 10%	Hoàn thành	-
20	CCN Tiến Cường III	Xã Quyết Thắng	750,6	-	2026	Quý I/2028	10%		50%	100%	-	-	-	-	-	10%	Đang làm trích đo địa chính	Hoàn thành	-
21	CCN Kiên Bái - Cao Nhân	Phường Lê Ích Mịch	638,1	-	2026	Tháng 02/2028	-	-	-	50%	100%	-	-	-	-	15%	Đang thực hiện Lập, phê duyệt QHCT CCN	Hoàn thành	-
22	CCN An Thọ - Chiến Thắng	Xã An Hưng	710,3	-	2026	GĐ I: Quý II/2028	-	-	-	50%	100%	-	-	-	-	10%		Hoàn thành	-
23	CCN Quyết Tiến	Xã Tiên Lãng	909,4	-	2026	Tháng 5/2028	-	-	-	50%	100%	-	-	-	-	10%	Đang thực hiện Lập, phê duyệt QHCT CCN	Hoàn thành	-
24	CCN Nam An	Xã Vĩnh An	448,2	-	2026	Tháng 6/2028	-	-	-	50%	100%	-	-	-	-	10%		Hoàn thành	-

PHỤ LỤC V
DỰ ÁN KHU DÂN CƯ, KHU ĐÓ THỊ TẬP TRUNG ĐÀY NHANH TIỀN ĐỘ TÍNH GIÁ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 35 /UBND-TH ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026 theo quý	Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bàn	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Quyết định giao đất
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV						
Tổng số (72 dự án)			1.541,74	363,38											75.975,90							
I	Thực hiện Kết luận Thanh tra Chính phủ số 856 (02 dự án)		39,24	10,88	-										600,00							
II.1	Dự án đầu tư giải quyết sử dụng đất (không có)		0,00	0,00	-										0,00							
II.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (02 dự án)		39,24	10,88	-										600,00							
1	Dự án Khu dân cư và dịch vụ thương mại Bắc thị trấn Ninh Giang	Xã Ninh Giang	28,68	5,76	195,64	Quý IV/2026									100,00	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
2	Dự án Khu dân cư bậc đường 52m	Phường Lê Thanh Nghị	10,57	5,11		Quý IV/2026	Dự án đã hoàn thành công tác xây dựng, đang thực hiện công tác giao đất, tính tiền sử dụng đất										500,00	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-
II	Các Dự án đã có Quyết định giao đất/ cho thuê đất nhưng chưa tính giá (16 dự án)		201,67	57,43	1.794,86										7.288,81							
II.1	Dự án đầu tư giải quyết sử dụng đất (không có)		0,00	0,00	0,00										0,00							
II.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (16 dự án)		201,67	57,43	1.794,86										7.288,81							
1	Dự án Khu dân cư thương mại và chợ sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ Đông Giao, xã Lương Điền (giao đợt 1)	Xã Cẩm Giang	10,41	2,96	92,65	Quý I/2026									444,00	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	5035/QĐ-UBND ngày 10/12/2025		
2	Dự án Khu dân cư mới xã Tân An và xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà (giao đợt 2)	Xã Thanh Hà, xã Hà Tầy	1,16	0,15	10,32	Quý I/2026									16,50	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	4876/QĐ-UBND ngày 02/12/2025		
3	Dự án Khu dân cư mới xã Tân Việt, huyện Thanh Hà	Xã Hà Bắc	9,34	3,45	83,13	Quý I/2026									320,00	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	4617/QĐ-UBND ngày 14/12/2025		
4	Dự án nhà ở xã hội thuộc Khu dân cư, nhà ở công nhân và dịch vụ KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Xã Mao Điền	2,97	0,49	26,43	Quý I/2026									63,70	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	4617/QĐ-UBND ngày 10/12/2025		
5	Dự án Khu nhà ở xã hội xã hội phường Tráng Cát thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (giai đoạn 1)	Phường Hải An	25,69	2,25	228,64	Quý I/2026									337,50	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	4865/QĐ-UBND ngày 01/12/2025		
6	Dự án Khu dân cư Phi Xá (giao đợt 2)	Xã Cẩm Giang	1,42	0,87	12,64	Tính giá xong trong năm 2025									107,78	Quý I/2026	Thông báo số 1355/TB-HĐTĐGD ngày 29/12/2025	Đã có QĐ phê duyệt giá đất. Chủ đầu tư đang thực hiện nộp tiền	Hoàn thành	2230/QĐ-UBND ngày 20/6/2025		
7	Dự án Khu dân cư mới xã Phạm Kha	Xã Nguyễn Lương Bằng	12,25	3,28	109,03	Tính giá xong trong năm 2025									360,00	Quý I/2026	Thông báo số 1356/TB-HĐTĐGD ngày 29/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến hoàn thành nộp tiền trong Quý I	Hoàn thành	2217/QĐ-UBND ngày 20/6/2025		
8	Dự án Khu đô thị Phú Quý (Goldenland) - đợt 4	Phường Thạch Khê	1,11	0,15	9,88	Tính giá xong trong năm 2025									28,33	Quý I/2026	Thông báo số 1357/TB-HĐTĐGD ngày 29/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến hoàn thành nộp tiền trong Quý I	Hoàn thành	2233/QĐ-UBND ngày 20/6/2025		
9	Dự án Khu đô thị Tân Phú Hưng mở rộng - đợt 4	Phường Tân Hưng	14,20	5,39	126,38	Quý I/2026									900,00	Quý I/2026	Hội đồng thẩm định giá đất TP đang xem xét hồ sơ trình	Dự kiến hoàn thành phê duyệt giá và nộp tiền	Hoàn thành	7391/QĐ-UBND ngày 24/06/2025		
10	Dự án Khu dân cư Bà Triệu - đợt 1	Phường Lê Thanh Nghị	1,09	0,50	9,70	Quý I/2026									176,00	Quý I/2026	Thông báo số 1366/TB-HĐTĐGD ngày 30/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến	Hoàn thành	2721/QĐ-UBND ngày 28/06/2025		
11	Dự án Khu dân cư Đại An II	Phường Tứ Minh	36,67	14,67	326,36	Quý I/2026									1.760,00	Quý I/2026	Thông báo số 1369/TB-HĐTĐGD ngày 30/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến	Hoàn thành	2432/QĐ-UBND ngày 25/6/2025		
12	Dự án Khu dân cư mới Thị trấn Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	13,58	3,99	120,86	Quý I/2026									400,00	Quý I/2026	Hội đồng thẩm định giá đất TP đang xem xét hồ sơ trình	Dự kiến hoàn thành phê duyệt giá đất và nộp tiền	Hoàn thành	2067/QĐ-UBND ngày 18/06/2025		
13	Dự án Khu dân cư ven sông Thủy Nông và QL 18	Phường Chu Văn An	18,57	4,59	165,27	Tính giá xong trong năm 2025									408,00	Quý I/2026	Thông báo số 1301/TB-HĐTĐGD ngày 25/12/2025	Đã có QĐ phê duyệt giá đất. Chủ đầu tư đang thực hiện nộp tiền	Hoàn thành	2502/QĐ-UBND ngày 26/6/2025		
14	Dự án Khu dân cư ven đường tránh phía Tây cầu An Thành	Xã Phú Thái	9,60	4,48	85,44	Quý I/2026									350,00	Quý I/2026	Thông báo số 1367/TB-HĐTĐGD ngày 30/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến hoàn thành nộp tiền trong Quý I	Hoàn thành	3510/QĐ-UBND ngày 28/8/2025		

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hệ thống (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026 theo quý	Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Dự kiến tiến độ sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bàn	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Quyết định phê duyệt CĐTĐ/ Quyết định giao đất	
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV							
15	Dự án Khu đô thị Hoàng Xá, xã Quốc Tuấn	Xã An Lão, An Quang	34,39	9,58	306,07	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB					20%	0%	40%	50%	60%	1.398,00	Quý I/2026	Thông báo số 1354/TB-HĐTBGD ngày 29/12/2025	Đã trình UBND TP phê duyệt giá đất. Dự kiến hoàn thành nộp tiền trong Quý I	Hoàn thành	2407/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	
16	Dự án Lăng Việt Kiều quốc tế, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân - giao đợt 4	Phường Lê Chân	9,22	0,63	82,06	Quý I/2026	Đã GPMB					40%		70%	90%	100%	219,00	Quý I/2026	Hội đồng thẩm định giá đất TP đang xem xét hồ sơ trình của Sở NNMT	Dự kiến hoàn thành phê duyệt giá đất và nộp tiền trong Quý I	Hoàn thành	1620/QĐ-UBND ngày 28/5/2025	
III	Các Dự án đã lựa chọn nhà đầu tư nhưng chưa giao đất cho thuê đất (30 dự án)		455,12	139,22	12.949,80												16.380,78						
III.1	Dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất (không có)		0,00	0,00	0,00												0,00						
III.2	Dự án đầu tư thuê quyền sử dụng đất (30 dự án)		455,12	139,22	12.949,80													16.380,78					
1	Khu dân cư đô thị phía Nam cầu Hải, thành phố Hải Dương	Phường Thành Đông	12,90	4,40	169,06	Quý II/2026	Đã GPMB					-	-	-	20%	50%	700,00	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
2	Khu dân cư phía Nam đường Tôn Đức Thắng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương	Phường Lê Thanh Nghị	1,10	0,32	49,59	Quý IV/2026	70%	50%	80%	90%	100%	-	40%	-	-	60%	100	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
3	Khu dân cư mới Ngọc Sơn	Phường Tân Hưng	7,96	2,94	101,95	Quý II/2026	100%	100%	-	-	-	-	30%	50%	70%	200,00	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
4	Khu dân cư đô thị Đồng Niệm, phường Việt Hoà	Phường Việt Hoà	9,73	3,20	103,69	Quý II/2026	90%	20%	100%	-	-	-	-	30%	50%	320	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
5	Khu đô thị Việt Hoà - Thanh Bình	Phường Việt Hoà	13,40	4,02	189,75	Quý IV/2026	70%	30%	80%	90%	100%	-	-	-	30%	50%	500	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
6	Khu đô thị mới Thạch Khê	Phường Thạch Khê	30,10	9,20	288,57	Quý IV/2026	Dự án chưa bàn giao đất do phục vụ cơ quan điều tra										920	Năm 2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
7	Khu đô thị mới Xuân Dương, TP Hải Dương	Phường Tứ Minh	30,60	7,10	319,45	Quý II/2026	80%	79%	100%	-	-	-	-	30%	50%	1.400,00	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
8	Khu dân cư thương mại xã Cẩm Điền huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	10,60	3,20	112,30	Quý IV/2026	30%	10%	50%	80%	100%	-	-	-	30%	50%	320	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
9	Khu dân cư mới phía Bắc Quốc lộ 5 xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Điền	8,00	2,40	124,46	Quý IV/2026	70%	50%	80%	90%	100%	-	-	-	20%	240	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
10	Khu dân cư mới Đông Sầu Quán, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Xã Mao Điền	9,80	3,00	114,36	Quý IV/2026	70%	50%	80%	90%	100%	-	-	-	20%	300	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
11	Khu dân cư mới xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	Xã Tuệ Tĩnh	11,60	3,50	135,90	Quý IV/2026	70%	70%	80%	90%	100%	-	-	-	20%	350	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
12	Khu dân cư ven sông Sắt	Xã Kế Sắt	28,30	9,70	328,02	Quý III/2026	40%	10%	90%	100%	-	-	-	-	20%	350	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
13	Khu dân cư mới xã Yên Kiều, huyện Gia Lộc	Xã Yên Kiều	9,93	2,90	98,98	Quý III/2026	90%	80%	95%	100%	-	-	-	30%	50%	340	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
14	Khu dân cư mới số 3 xã Yên Kiều, huyện Gia Lộc	Xã Yên Kiều	9,90	2,90	89,26	Quý III/2026	90%	40%	95%	100%	-	-	-	30%	50%	340	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
15	Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách	Xã Trần Phú	2,30	0,70	25,90	Quý II/2026	90%	80%	100%	-	-	-	-	30%	50%	150	Quý II/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
16	Khu đô thị sinh thái Thành Công - Giai đoạn 2	Phường Kinh Môn	74,70	20,20	821,06	Quý IV/2026	70%	0%	80%	90%	100%	-	-	-	5%	2020	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
17	Khu dân cư mới phía Nam xã Tân Hương, huyện Ninh Giang	Xã Vĩnh Lại	9,30	2,60	106,11	Quý II/2026	90%	50%	100%	-	-	-	-	30%	50%	300,00	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
18	Khu dân cư mới phía Nam chợ Nơ, thị trấn Thanh Miện	Xã Thanh Miện	12,09	3,30	93,08	Quý II/2026	80%	80%	90%	100%	-	-	-	-	20%	400,00	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
19	Khu dân cư mới Đồng Khổng, thôn Ô Mễ, xã Hùng Đạo, huyện Tứ Kỳ	Xã Tân Kỳ	2,59	0,75	23,99	Quý II/2026	90%	0%	100%	-	-	-	-	30%	50%	67,5	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
20	Điểm dân cư mới thôn Vạn, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	3,24	0,93	29,86	Quý II/2026	90%	70%	100%	-	-	-	-	30%	50%	93	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
21	Khu dân cư mới phía Đông ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	9,60	2,90	154,00	Quý III/2026	80%	90%	90%	100%	-	-	-	-	20%	290	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
22	Điểm dân cư mới thôn Hợp Nhãn, xã Lai Vu, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	2,50	0,80	51,29	Quý II/2026	90%	0%	100%	-	-	-	-	50%	50%	93	Quý III/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
23	Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	8,03	2,40	103,84	Quý III/2026	80%	85%	90%	100%	-	-	-	-	20%	240,00	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
24	Điểm dân cư mới thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành	Xã Kim Thành	10,80	3,20	151,69	Quý II/2026	80%	85%	90%	100%	-	-	-	-	20%	373,33	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
25	Khu dân cư phía Đông - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	9,60	4,40	106,04	Quý III/2026	80%	0%	90%	100%	-	-	-	-	20%	250	Quý IV/2026	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
26	Dự án ĐTKD chỉnh trang đô thị kết hợp trung tâm thương mại, dịch vụ tại lô OTM2-1, N2-3, C32-4 ở phố A2 trong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000 quận Lê Chân (150 Tô Hiệu)	Phường Lê Chân	1,61	1,20	14,33	Quý IV/2026	80%	100%	90%	100%	-	-	-	-	5%	480	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		
27	Dự án nhà ở thương mại phục vụ chỉnh trang đô thị ven sông Lạch Tray	Phường Hưng Đạo	1,99	1,14	238,25	Quý IV/2026	80%	65%	90%	100%	-	-	-	-	5%	170,55	Quý I/2027	Sở NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-		

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư dự kiến (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026 theo quý	Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bán	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Quyết định giao đất
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV						
28	Dự án chỉnh trang đô thị tại Khu dân cư Hải Phong, phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh	Phường Dương Kinh	6,58	2,28	741,28	Quý IV/2026	80%	85%	90%	100%	-	-	-	-	5%	227,60	Quý I/2027	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
29	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị xã Đông Thái và xã An Đông, huyện An Dương	Phường An Hải	64,19	17,00	4.263,76	Quý IV/2026	40%	27%	60%	80%	100%	-	-	-	-	2.932,20	Quý I/2027	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
20	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị dịch vụ (thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duyệt (quy mô 4.000ha)	Xã Lê Lợi, xã An Quỳ	42,08	16,64	3.800,00	Quý IV/2026			10%	30%	50%	-	-	-	-	1.913,60	Quý I/2027	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
IV	Các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa thực hiện lựa chọn nhà đầu tư (24 dự án)		845,70	155,86												51.706,31						
IV.1	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở (16 dự án)		127,97	41,71	1.806,73											7.236,51						
1	Dự án đầu tư xây dựng của Công ty CP Xây dựng và thương mại dịch vụ Tuấn Long	Xã An Thành	1,97	0,59	17,54	Quý II/2026								20%	50%	424,48	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
2	Khu đất Công ty cổ phần Viglacera Tây Sơn tại phường Thành Đông, tổng diện tích khu đất theo QĐ là 24.500,2 m2 (trong đó diện tích phù hợp để quy hoạch đất ở là 8.089,6m2)	Phường Thành Đông	24,50	0,81	218,05	Quý II/2026								20%	50%	28,99	Quý III/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
3	Khu đất Công ty CP xuất nhập khẩu Hải Dương tại số 19 Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương	Phường Hải Dương	0,01	0,01	0,09	Quý II/2026								20%	50%	19,38	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
4	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hải Dương (Trạm bơm Đò Hân cũ)	Phường Thành Đông	0,40	0,40	3,56	Quý II/2026								30%	70%	16,28	Quý III/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại tại đảo Vũ Yên	Phường Thủy Nguyên	47,28	21,53	420,81	Quý I/2026								10%	30%	50%	2.500,00	Quý I/2026	Đã có QĐ phê duyệt giá đất; đang hoàn thiện các thủ tục đầu giá QSDD	Dự kiến đầu giá và nộp tiền xong trong Quý I	Hoàn thành	-
6	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị hỗn hợp đa chức năng tại khu vực hồ Tân Hoa thuộc khu đô thị mới Bắc sông Cấm tại phường Thủy Nguyên (Lô L17 và L18)	Phường Thủy Nguyên	18,89	5,85	168,12	Quý I/2026								10%	30%	50%	1.462,43	Quý II/2026	Đã có TB của HĐĐGDĐ TP; đang chờ UBND TP phê duyệt	Dự kiến đầu giá và nộp tiền xong trong Quý I	Hoàn thành	-
7	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô 1.14/CTHH-01 (Giai đoạn 3) thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,25	1,23	28,93	Quý I/2026								10%	30%	50%	368,00	Quý I/2026	Đã có TB của HĐĐGDĐ TP; đang chờ UBND TP phê duyệt	Dự kiến đầu giá và nộp tiền xong trong Quý I	Hoàn thành	-
8	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp và Trung tâm tổ chức sự kiện tại Lô 1.14/CTHH-01 trong Khu đô thị mới Bắc sông Cấm tại phường Thủy Nguyên, diện tích 1,96ha	Phường Thủy Nguyên	1,96	0,56	17,44	Quý I/2026								30%	70%	169,83	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
9	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô TMDV-03 trong Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	2,65	0,56	23,59	Quý I/2026								30%	70%	123,00	Quý I/2026	Đã có TB của HĐĐGDĐ TP; đang chờ UBND TP phê duyệt	Dự kiến đầu giá và nộp tiền xong trong Quý I	Hoàn thành	-	
10	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô L20/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	4,30	2,22	38,27	Quý I/2026								20%	50%	662,53	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
11	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô L16/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,06	1,94	27,23	Quý I/2026								20%	50%	535,50	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
12	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại thuộc Tổ dân phố số 06, phường Đằng Hải, quận Hải An	Phường Hải An	0,26	0,23	65,19	Quý I/2026								30%	70%	87,08	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
13	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An	Phường Hải An	5,40	1,47	636,13	Quý I/2026								20%	50%	489,40	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
14	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở và công trình dịch vụ tại số 305 Lê Thánh Tông	Phường Ngô Quyền	0,36	0,19	3,20	Quý I/2026								30%	70%	57,19	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
15	Khu đất thu hồi của Công ty Thép Cơ khí Việt liên xây dựng tại phường Hồng An	Phường Hồng An	13,56	4,07	120,68	Quý I/2026								20%	50%	240,00	Quý II/2026	Chưa có chủ trương	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
16	Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại kết hợp chỉnh trang đô thị tại số 4B Trần Phú, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền	Phường Gia Viên	0,12	0,06	17,90	Quý I/2026								30%	70%	52,42	Quý II/2026	Số NNMT đang hoàn thiện hồ sơ	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
IV.2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở (08 dự án)		717,73	114,15	20.819,46											44.469,80						
1	Khu đất mới tại xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy	Xã Kiến Minh	83,60	30,09	744,04	Quý IV/2026	10%	0%	30%	60%	90%	-	-	-	5%	3.762,00	Quý I/2027	Đang thực hiện GPMB và lựa chọn NĐT	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư dự kiến (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026 theo quý	Dự kiến tiến độ thực hiện GPMB (%)					Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)					Dự kiến tiến độ sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bàn	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có)	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quỹ	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Quyết định giao đất
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Đến hết tháng 01	Quý II	Quý III	Quý IV						
2	Dự án Khu đô thị sinh thái Đông Nam Hải Phòng (Dự án 2) tại phường Hải Thành, quận Dương Kinh	Phường Hùng Đạo	97,49	17,37	7.588,19	Quý III/2026	10%	0%	40%	80%	100%	-	-	-	-	5%	10.012,50	Quý IV/2026	Đang thực hiện lựa chọn NDT, cần đẩy nhanh tiến độ GPMB	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-
3	Dự án Khu đô thị du lịch dịch vụ không nông và sân golf quốc tế Xuân Đám tại Xã Xuân Đám, huyện Cát Hải - nay là đặc khu Cát Hải	Đặc khu Cát Hải	199,10	3,20	5.765,18	Quý III/2026	10%	0%	40%	80%	100%	-	-	-	5%	8.959,50	Quý IV/2026	Đang thực hiện lựa chọn NDT, cần đẩy nhanh tiến độ GPMB	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
4	Dự án Khu đô thị tại phường Trùng Cát, quận Hải An	Phường Hải An	161,08	10,55	5.151,56	Quý III/2026	10%	0%	40%	80%	100%	-	-	-	5%	12.886,40	Quý IV/2026	Đang thực hiện lựa chọn NDT, cần đẩy nhanh tiến độ GPMB	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
5	Khu đô thị tại phường Đa Phúc, quận Dương Kinh Phường Đồng Hòa, quận Kiến An - nay là phường Hùng Đạo và phường Kiến An	Phường Hùng Đạo, Phường Kiến An	90,60	27,18	806,34	Quý IV/2026	10%	0%	30%	60%	90%	-	-	-	5%	7.248,00	Quý I/2027	Đang thực hiện GPMB và lựa chọn NDT	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
6	Dự án nhà ở thương mại (phục vụ mục đích chính trung khu dân cư nông thôn) tại Xã Đồng Thái, huyện An Dương	Phường An Hải	7,92	2,38	70,49	Quý IV/2026	10%	0%	30%	60%	90%	-	-	-	5%	475,20	Quý I/2027	UBND TP đã có Văn bản số 5463/VP-QH ngày 26/6/2025 v/v tạm dừng nghiên cứu, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN		-	
7	Dự án Khu dân cư nông thôn mới tại xã Hồng Phong, huyện An Dương	Phường An Phong	12,78	3,83	113,74	Quý IV/2026	10%	0%	30%	60%	90%	-	15%	-	5%	766,80	Quý I/2027	Đang thực hiện GPMB và lựa chọn NDT	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Hoàn thành	-	
8	Khu dân cư nông thôn mới xã An Đồng	Phường An Hải	65,16	19,55	579,92	Quý IV/2026	10%	0%	30%	60%	90%	-	-	-	5%	359,40	Quý I/2027	Đang thực hiện GPMB và lựa chọn NDT	Chưa đến thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Có thể hoàn thành	-	

* Ghi chú: Đối với phần lớn dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư do chưa có đầy đủ dữ kiện về quy hoạch chi tiết, trích lục vị trí khu đất nền số tiền sử dụng đất phải nộp (chưa kiến) là số tạm tính và cần có vào giá đất cụ thể đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại các khu vực lân cận trên địa bàn xã, phường, đặc khu.

PHỤ LỤC VI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TRONG QUÝ I NĂM 2026
 (Kèm theo Báo cáo số **35** /UBND-TH ngày **05** tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
93		Tổng số (93 nhiệm vụ)					
10	1	Sở Công Thương (10 nhiệm vụ)					
1	1.1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 trên địa bàn thành phố	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026	Công văn số 119/SCT-QLTM ngày 10/1/2026 trình UBND thành phố dự thảo Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 trên địa bàn thành phố	Đã hoàn thành	-
1	1.2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế thành phố năm 2026	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026	Dang hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch Hội nhập quốc tế thành phố năm 2026, dự kiến xin ý kiến các ngành trong tháng 2/2026	Hoàn thành	-
1	1.3	Theo dõi sát thị trường, thông tin giá cả các mặt hàng thiết yếu; Tiếp tục triển khai chương trình bình ổn thị trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.	Văn bản hướng dẫn, triển khai Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường theo kế hoạch ban hành	Thường xuyên	Sở Công Thương đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 08/12/2025 về thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu cuối năm 2025 và dịp Tết Nguyên đán Bình Ngô 2026; phân công rõ trách nhiệm các sở, ngành, địa phương, gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị thuộc Sở nhằm tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình bình ổn thị trường. Thường xuyên theo dõi, đánh giá diễn biến thị trường, chủ động tham mưu giải pháp bảo đảm cân đối cung – cầu, ổn định giá cả, không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý. Phối hợp với: Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát nguồn cung hàng hóa từ sản xuất trong nước; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng triển khai Chương trình bình ổn tới các tổ chức tín dụng; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng nghiên cứu bố trí điểm bán hàng lưu động tại các khu công nghiệp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí tuyên truyền kịp thời, đầy đủ về tình hình thị trường, chương trình bình ổn. Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch số 156/KH-BCDD389 ngày 31/12/2025 về Cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bình Ngô 2026 trên địa bàn thành phố; khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh tiêu dùng, phục vụ nhu cầu Tết của Nhân dân; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08/01/2026 tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thuộc lĩnh vực y tế trong tình hình mới.	Hoàn thành	-
1	1.4	Thực hiện các biện pháp bảo đảm cung cấp đủ điện, xăng dầu cho hoạt động sản xuất, sinh hoạt ổn định không để đứt gãy chuỗi cung ứng, đặc biệt là các dự án trọng điểm sử dụng công nghệ cao	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	Đề tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án năng lượng trên địa bàn thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên tổ chức làm việc với các Sở, ngành, địa phương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc để nghe báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án truyền tải điện trên địa bàn thành phố và kịp thời chỉ đạo để giải quyết các khó khăn, vướng mắc như: Thông báo 190/TB-VP ngày 09/4/2025 về kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ triển khai các dự án, công trình điện và các vướng mắc trong quá trình triển khai; việc đầu tư đường điện 110kV vào Khu công nghiệp Tiên Thanh; Thông báo số 130/TB-UBND ngày 05/6/2025 về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Anh Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo việc lập hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An... Ngoài ra, tham mưu các văn bản tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực, Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao trách nhiệm của các Nhà đầu tư công trình năng lượng trong quá trình triển khai thực hiện các dự án năng lượng trên địa bàn.	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	1.5	Chú trọng thu hút đầu tư phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo như: điện gió ngoài khơi, điện mặt trời	Văn bản tham mưu, báo cáo đề xuất	Thường xuyên	<p>Đối với điện gió và điện mặt trời: Tham mưu Thành phố Hải Phòng ban hành văn bản hướng dẫn tăng cường lắp đặt và sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ; qua đó hỗ trợ, đồng hành tạo điều kiện tối đa, giải quyết nhanh nhất nhu cầu của doanh nghiệp, người dân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ ưu tiên phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống với giá thành điện hợp lý, đặc biệt là các nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, điện mặt trời mái nhà. Đồng thời tham gia đề xuất chủ trương đầu tư phát triển các dự án điện gió ngoài khơi quy mô lớn thuộc địa phận biển thành phố Hải Phòng gửi Bộ Tài chính.</p> <p>Đối với nhiệt điện: Tham mưu Thành phố Hải Phòng ban hành văn bản tập trung phát triển nhiệt điện khí, ưu tiên sử dụng nguồn khí trong nước đối với các dự án đã được xác định trong quy hoạch điện VIII điều chỉnh. Ngày 23/6/2025, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 8538118188 cho Liên danh Tập đoàn Vingroup-Công ty CP và Công ty cổ phần năng lượng Vin Energo thực hiện đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng và Thành phố đã tổ chức khởi công nhà máy điện khí LNG công suất giai đoạn 1 là 1.600MVA vào tháng 9/2025.</p> <p>Đối với điện đồng phát, điện tận dụng nhiệt dư, khí dư, sinh khối, rác thải và chất thải rắn: Tham mưu Thành phố Hải Phòng ban hành văn bản khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các loại hình năng lượng tận dụng nhiệt dư, khí dư, sinh khối, rác thải và chất thải rắn. Đến nay, Nhà máy Xi măng Hải Phòng đã và đang triển khai lắp đặt dự án đầu tư xây dựng công trình tận dụng nhiệt khí thải để phát điện thuộc Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng với công suất lắp đặt 6 MW.</p> <p>Ủy ban nhân dân thành phố giao Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng chủ trì triển khai lập hồ sơ mời thầu Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An với công suất 20MW và chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương (điều chỉnh lần thứ ba) tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 với công suất 18MW.</p>	Hoàn thành	
1	1.6	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành hạ tầng các cụm công nghiệp	Văn bản tham mưu, báo cáo đề xuất, tháo gỡ khó khăn	Thường xuyên	Tổng hợp, rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình triển khai thực hiện các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đề xuất phương án xử lý, giải quyết vướng mắc tại Báo cáo số 783/BC-SCT ngày 26/12/2025. Tham gia ý kiến nội dung đề án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp Phía Tây Việt Hòa, CCN Giang Biên; Đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Tứ Cường - Chi Lăng Bắc của Công ty cổ phần hạ tầng công nghiệp và đô thị TeLin; Báo cáo về việc đề xuất chủ trương nghiên cứu, lập hồ sơ chuyển đổi cụm công nghiệp Làng nghề Hưng Thịnh	Hoàn thành	
1	1.7	Nghiên cứu xây dựng và triển khai mô hình cụm công nghiệp sinh thái	Báo cáo sơ bộ	Quý I/2026	Tổng hợp, rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình triển khai thực hiện các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, định hướng các CCN triển khai theo hướng mô hình CCN sinh thái	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	1.8	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026	Đang tổng hợp ý kiến của các ngành tham gia vào Dự thảo Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 trên địa bàn thành phố, dự kiến trình UBND tháng 1/2026	Hoàn thành	-
1	1.9	Xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng. (Thay thế Quyết định số 52/2023/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng)	Tờ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Quyết định	Quý I/2026	Đang hoàn thiện Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng, dự kiến xin ý kiến các ngành trong tháng 2/2026	Hoàn thành	-
1	1.10	Đẩy mạnh công tác thu hút nhà đầu tư thứ cấp triển khai dự án tại các cụm công nghiệp, như: CCN Chiến Thắng, CCN Giang Biên, CCN Đại Thắng,....	Văn bản, hỗ trợ, hướng dẫn	Thường xuyên	Sở Công Thương cung cấp lập danh sách các dự án, khu đất cần nghiên cứu, thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố gửi các Sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp liên quan quan tâm, giới thiệu, quảng bá tại các Chương trình, Hội nghị của đơn vị.	Hoàn thành	-
8	2	Ban Quản lý Khu kinh tế (08 nhiệm vụ)					
1	2.1	Phần đầu thu hút đầu tư nước ngoài năm 2026 đạt từ 3,5 - 4 tỷ USD	Thu hút vốn đầu tư theo kịch bản tăng trưởng	Quý I theo kịch bản	Thu hút FDI tháng 1 ước đạt 400 triệu USD, 100% Kế hoạch tháng	Hoàn thành	-
1	2.2	Đẩy nhanh tiến độ triển khai các KCN mới, các dự án cảng từ số 7 đến 12 tại Lạch Huyện trước năm 2030, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp	Tiến độ các KCN theo Phụ lục 6 Kịch bản tăng trưởng	Quý I theo kịch bản	Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 7, số 8, số 9 và số 10 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng hiện đang triển khai các thủ tục để phần đầu khởi công trong năm 2026.	Hoàn thành	-
1	2.3	Tăng cường thu hút đầu tư vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu Thương mại tự do để góp phần thúc đẩy tăng trưởng của thành phố. Đơn đốc, triển khai các dự án đã được trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, biên bản ghi nhớ hợp tác tại Hội nghị xúc tiến đầu tư ABAC3 thuộc thẩm quyền	Các dự án được trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Biên bản ghi nhớ thực hiện theo tiến độ đã đăng ký	Thường xuyên	94% dự án đi vào thực hiện đúng tiến độ.	Hoàn thành	-
1	2.4	Tổ chức lập, trình duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng	Tổ chức lập, trình duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng	Trong năm 2026	Ngày 06/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính về việc thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng. Hiệp Ban Quản lý đang phối hợp với Bộ Tài chính hoàn thiện báo cáo thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	2.5	Tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng	Tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng	Trong năm 2026	Chuyên ban Hải Phòng trình Ban Quản lý đồng phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện báo cáo thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.	Hoàn thành	
1	2.6	Tổ chức lập, phê duyệt Quy hoạch phân khu các khu công nghiệp: (1) Tiên Lãng 1; (2) Giang Biên II; (3) Công Hòa 2; (4) Tứ Kỳ 1; (5) Bình Giang 2; (6) Bình Giang 3; (7) Bình Giang 4; (8) Bình Giang 5; (9) Thanh Miện 2	Tổ chức lập, phê duyệt Quy hoạch phân khu các khu công nghiệp: (1) Tiên Lãng 1; (2) Giang Biên II; (3) Công Hòa 2; (4) Tứ Kỳ 1; (5) Bình Giang 2; (6) Bình Giang 3; (7) Bình Giang 4; (8) Bình Giang 5; (9) Thanh Miện 2	Trong năm 2026	Đã khởi công Tiên Lãng 1 15/01/2026; Đã triển khai công tác thẩm định Bình Giang 2, Bình Giang 3, Bình Giang 5	Hoàn thành	
1	2.7	Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng 19 khu công nghiệp mới: (1) Nomura Hải Phòng (giai đoạn 2); (2) Trảng Duệ 3; (3) Vinh Quang (Giai đoạn 1); (4) Nam Trảng Cát; (5) Sân bay Tiên Lãng (Khu B); (6) Lơng Điền - Ngọc Liên; (7) Kim Thành 2 (giai đoạn 1); (8) Trần Dương - Hòa Bình (Khu A) - Giai đoạn 1; (9) Thủy Nguyên (giai đoạn 1); (10) Bình Giang; (11) Hoàng Diệu; (12) Ngũ Phúc (Giai đoạn 1); (13) Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng; (14) Tiên Thanh; (15) Tân Trường mở rộng; (16) Kim Thành; (17) Tân Trào (Giai đoạn 1); (18) Trần Dương - Hòa Bình (Khu B) - Giai đoạn 1; (19) khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu.	Tiến độ các KCN theo Phụ lục 6 Kịch bản tăng trưởng	Quý I theo kịch bản	Đã khởi công KCN Vinh Quang và Sân bay Tiên Lãng (Khu B) 15/01/2026	Hoàn thành	
1	2.8	Đôn đốc, theo dõi các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp đang triển khai xây dựng nhà xưởng để đảm bảo tiến độ đưa vào hoạt động sản xuất, kinh doanh				Hoàn thành	
6	3	Sở Xây dựng (06 nhiệm vụ)					
1	3.1	Lập điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026	Sở Xây dựng đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp số liệu liên quan phục vụ điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030. Đồng thời xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030"	Hoàn thành	
1	3.2	Lập Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026		Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	3.3	Xây dựng Đề án/Chương trình/Kế hoạch tăng cường năng lực thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị	Đề án/Chương trình/Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý I/2026	Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 41/TTtr-SXD ngày 20/01/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán lập Đề án Tăng cường năng lực thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Hoàn thành	
1	5.4	Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển nhà ở xã hội	Hoàn thành 519 căn nhà ở xã hội	Tháng 3/2026	Đang đôn đốc Chủ đầu tư các dự án đẩy nhanh tiến độ thi công, phấn đấu hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch	Hoàn thành	
1	3.5	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án nhà ở xã hội dự kiến triển khai trong năm 2026 và các năm tiếp theo			Sở Xây dựng đã có Văn bản số 630/SXD-QLN ngày 19/01/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố việc rà soát danh mục dự án nhà ở xã hội dự kiến triển khai trong năm 2026 và các năm tiếp theo	Hoàn thành	
1	3.6	Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh cục bộ các Quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn để phục vụ các dự án, công trình trọng điểm của thành phố.			Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố tại Văn bản số 10441/VP-XDCT ngày 21/10/2025 + Báo cáo UBND thành phố phương án điều chỉnh quy hoạch xây dựng để thực hiện các dự án: Đầu tư tuyến đường kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình (đoạn từ vành đai 3 đến cầu Kênh Vàng) tại Văn bản số 11800/SXD-QHKT ngày 31/12/2025; đầu tư tuyến đường kết nối Đông - Tây thành phố Hải Phòng (nối QL.10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ) tại Văn bản số 11562/SXD-QHKT ngày 26/12/2025, + Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 khu vực Đồ Sơn, Cát Bà, Nam sông Cấm và Bắc sông Cấm: Trên cơ sở tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 10955/BXD-QHKT ngày 02/10/2025 và Văn bản số 12909/BXD-QHKT ngày 06/11/2025, Sở Xây dựng có Tờ trình số 363/TTtr-SXD ngày 21/11/2025 phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch. Ngày 08/01/2026, đồng chí Lê Tiến Châu - Bí thư Thành ủy đã nghe báo cáo nội dung điều chỉnh cục bộ + Báo cáo UBND thành phố có Văn bản xin ý kiến Bộ Xây dựng về hồ sơ điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch đô thị mới Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đến năm 2045 và Quy hoạch chung thành phố Hải Dương đến năm 2040 tại Văn bản số 970/SXD-QHKT ngày 27/01/2026	Đang thực hiện	
8	4	Sở Nông nghiệp và Môi trường (08 nhiệm vụ)					
1	4.1	Đề án đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Đề án	Tháng 01/2026 - 12/2026	Theo chỉ đạo của UBNDTP tại Văn bản số 12557/VP-NNMT ngày 03/12/2025 về việc rà soát, cập nhật, hoàn thiện Đề án, Sở NNMT đang tiến hành điều chỉnh đề cương Đề án (mở rộng phạm vi sau khi hợp nhất), dự kiến trình UBND TP phê duyệt trong Quý I/2026	Hoàn thành	-
1	4.2	Triển khai Mô hình "Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện với môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các điểm du lịch"	Triển khai hiệu quả Mô hình "Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện với môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các điểm du lịch"	Giai đoạn thí điểm: Tháng 1/2026 - tháng 12/2027; Giai đoạn hoàn thiện: Tháng 1/2028 - tháng 12/2030	BCH đảng bộ thành phố đã ban hành NQ số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026; Thành ủy đã ban hành Đề án số 04-ĐA/TU ngày 14/01/2026 xây dựng mô hình CNXH gắn với con người XHCN tại TP HP giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo. Hiện nay, Sở NNMT đang xây dựng đề cương, dự toán, dự kiến trình UBNDTP phê duyệt trong tháng 02/2026.	Hoàn thành	-
1	4.3	Thực hiện thống kê đất đai năm 2025 thành phố Hải Phòng	Báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2025 thành phố Hải Phòng, biểu số liệu	Tháng 03/2026	Thường xuyên, liên tục đôn đốc tiến độ của các địa phương gửi số liệu thống kê đất đai năm 2025 về VPĐK để kiểm tra, đối soát trước. Hiện tại đã có 62/114 xã phường, đặc khu đã gửi số liệu thống kê để kiểm tra, đối soát. Tổ đôn đốc tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đối soát để các địa phương bổ sung, hoàn thiện trước khi cập nhật lên phần mềm. Ngày 16-01-2026 bộ NNMT mới có phần mềm https://tk.gdla.gov.vn . Trên cơ sở này các địa phương cập nhật số liệu thống kê lên phần mềm này.	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	4.4	Xây dựng Nghị quyết thay thế 02 Nghị quyết: (1) Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố; (2) Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 14/1/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố	Trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026	Đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để hoàn thiện dự thảo đề cương nghị quyết	Trong Quý I hoàn thành Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết báo cáo Sở NN&MT, UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành văn bản phê duyệt đề nghị xây dựng Nghị quyết	-
1	4.5	Xây dựng quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030 (thay thế Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030)	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Trong năm 2026	Đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để hoàn thiện dự thảo đề cương nghị quyết	Trong Quý I hoàn thành Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết báo cáo Sở NN&MT trình UBND thành phố ban hành văn bản phê duyệt đề nghị xây dựng Nghị quyết	-
1	4.6	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ giải bán đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản phù hợp điều kiện thực tế tại thành phố và chính sách hỗ trợ thay thế, duy trì thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS)	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố	Tháng 3/2026	Xây dựng đề xuất Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí hủy, phá dỡ tàu cá, chuyển đổi nghề và thay thế, nâng cấp thiết bị giám sát hành trình cho chủ tàu cá trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Hoàn thành tháng 3/2026	-
1	4.7	Tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch đấu giá đất và thu tiền đất các dự án PPP được thành phố phê duyệt					
1	4.8	Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương về công tác giải phóng mặt bằng các dự án, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành dự án đưa vào hoạt động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội					
8	5	Sở Tài chính (08 nhiệm vụ)					
1	5.1	Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, tiến độ giải ngân hàng tháng, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn để đảm bảo tỷ lệ giải ngân của thành phố luôn cao hơn mức trung bình cả nước, phần đầu đến 31/12/2026 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.	Hoàn thành mục tiêu Quý I theo kịch bản giải ngân	Quý I theo kịch bản giải ngân	Dự kiến hoàn thành mục tiêu tháng 01 theo kịch bản giải ngân	Hoàn thành	-
1	5.2	Đề xuất phương án điều chuyển dự án, chủ đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của cấp thành phố và cấp xã	Phương án đề xuất	Tháng 01/2026	Sở Tài chính đã có Công văn số 660/STC-BTTTT ngày 23/01/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 27/01/2026	Hoàn thành	-
1	5.3	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố	Trong tháng 3/2026	Triển khai xây dựng Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	5.4	Trình Ủy ban nhân dân thành phố phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025	Văn bản của Sở Tài chính	Tháng 02/2026	Đang thực hiện	Hoàn thành	-
1	5.5	Chuẩn bị Hội nghị tiếp xúc doanh nghiệp, khách quốc tế tiêu biểu nhân dịp Xuân Bính Ngọ	Tổ chức thành công Hội nghị	Tháng 02/2026	Xây dựng dự thảo Kế hoạch tổ chức Hội nghị trình Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó thay đổi ngày tổ chức Hội nghị là 02/3/2026	Hoàn thành	-
1	5.6	Tiếp tục tham mưu xử lý đối với tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đối dư của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố khi sắp xếp đơn vị hành chính theo nhiệm vụ tại Kế hoạch số 314/KH-UBND ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, bố trí, xử lý các cơ sở nhà, đất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.	Báo cáo/Quyết định	Thường xuyên	Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 về việc chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý đối với 49 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố quản lý cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố để quản lý, khai thác	Hoàn thành	-
1	5.7	Rà soát, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo Công điện số 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng	Thường xuyên	Ngày 19/01/2026, Sở Tài chính đã có báo cáo số 23/BC-STC, trong đó còn 151 trường hợp tồn đọng, kéo dài gồm: 07 trường hợp thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ; 126 trường hợp thuộc thẩm quyền UBND thành phố (48 dự án đầu tư công; 47 dự án đầu tư ngoài ngân sách (ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp); 23 cụm công nghiệp; 01 dự án trong khu kinh tế; 08 khu đất Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố); 18 dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền UBND cấp xã	Hoàn thành	Đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã, Nhà đầu tư, chủ đầu tư tập trung giải quyết
1	5.8	Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế. Tiếp tục triển khai các Bản ghi nhớ hợp tác đã ký giữa Ủy ban nhân dân thành phố với các nhà đầu tư tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư thương mại bên lề Kỳ họp ABAC 3 năm 2025 về đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng theo hình thức hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất. Đẩy mạnh thu hút đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong các lĩnh vực: hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp - khu kinh tế, hạ tầng xã hội, đô thị thông minh, công nghệ thông tin và các dịch vụ thiết yếu khác.	Danh mục dự án PPP, Quyết định phê duyệt dự án PPP	Thường xuyên	Sở Tài chính có Văn bản số 9511/STC-KTĐN ngày 05/12/2025 đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026 tại Quyết định số 5357/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, trong đó kèm theo Danh mục dự án dự kiến thực hiện theo hình thức hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất. Hiện nay, Sở Tài chính đang phối hợp với các Sở, ngành để tiếp tục cập nhật Danh mục dự án PPP (báo cáo UBND TP trong tháng 01/2026)	Hoàn thành	-
5	6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (05 nhiệm vụ)					
1	6.1	Tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2026	Kế hoạch	Tháng 2-3/2026	Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ hội, Quyết định thành lập các Tiểu ban giúp việc Ban Tổ chức và Kế hoạch tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2026 (Tờ trình số 12/TT-SVHTTDL ngày 16/01/2026 của Sở VH-TTDL)	Hoàn thành	-
1	6.2	Tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên nền tảng số và các ứng dụng số	Kế hoạch	Quý I/2026	-Tuyên truyền trên Cổng thông tin du lịch thành phố Hải Phòng; -Tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng Hải Phòng Go và phối hợp hướng dẫn các địa phương/các điểm tham quan du lịch vận động, khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng; - Rà soát, thống kê các điểm tham quan du lịch trên địa bàn thành phố để thực hiện nhiệm vụ số hóa hình ảnh và thuyết minh (giai đoạn 2); - Cập nhật kịp thời các tin bài về văn hóa, thể thao, du lịch trên Cổng thông tin du lịch thành phố Hải Phòng; - Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và các ứng dụng số năm 2026.	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	6.3	Tham mưu xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận Cát Bà, Côn Sơn – Kiếp Bạc là Khu du lịch quốc gia; Xây dựng đề cương thực hiện	Kế hoạch, Đề cương	Quý I/2026	Sở VH-TTDL đã ban hành các Kế hoạch để triển khai nhiệm vụ: 1. Kế hoạch số 30/KH-SVHTTDL ngày 15/01/2026 về Xây dựng hồ sơ khu du lịch Quốc gia Cát Bà. 2. Kế hoạch số 31/KH-SVHTTDL ngày 15/01/2026 về Xây dựng hồ sơ khu du lịch Quốc gia Côn Sơn - Kiếp Bạc.	Hoàn thành	-
1	6.4	Lập hồ sơ thẩm định công nhận khu, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố (Triển khai thực hiện khi có đề xuất từ các xã, phường, đặc khu)	Quyết định	Thường xuyên	Các xã, phường, đặc khu chưa đề xuất	Hoàn thành	-
1	6.5	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 40/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Triển khai thực hiện khi có đề xuất từ các xã, phường, đặc khu)	Quyết định	Thường xuyên	Các xã, phường, đặc khu chưa đề xuất	Hoàn thành	-
7	7	Sở Khoa học và Công nghệ (07 nhiệm vụ)					
1	7.1	Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các cơ chế đặc thù về khoa học và công nghệ quy định tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội	Kế hoạch triển khai các Nghị quyết của HĐND TP, Quyết định của UBND TP cụ thể hoá Nghị quyết 226/2025/QH15 của Quốc hội lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Quý I	Đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-SKHCN ngày 20/01/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành	-
1	7.2	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm thành phố Hải Phòng; ban hành điều lệ, quy chế đầu tư của Quỹ đầu tư mạo hiểm thành phố Hải Phòng và các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật	Dự thảo Quyết định thành lập; dự thảo điều lệ, quy chế đầu tư của Quỹ đầu tư mạo hiểm thành phố Hải Phòng	Quý I	Sở Khoa học và Công nghệ đã có công văn số 90/SKHCN-QLCN ngày 09/1/2026 gửi Sở Tài chính đề nghị hướng dẫn một số nội dung liên quan đến thủ tục thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hải Phòng.	Khả năng hoàn thành	-
1	7.3	Đẩy mạnh hỗ trợ các hoạt động đổi mới sáng tạo, đặc biệt là hoạt động đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp					
	-	Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả xây dựng “Đề án Xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng”	Báo cáo	Trong Quý I	Đang triển khai	Khả năng hoàn thành	-
	-	Xây dựng Kế hoạch Quản trị và vận hành sân giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến Hatex	Kế hoạch	Trong Quý I	Đang rà soát xây dựng	Khả năng hoàn thành	-
1	7.4	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng và triển khai Lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Hải Phòng đến năm 2035	Dự thảo Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố	Trong Quý I	Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 16KH-UBND ngày 16/01/2025 về xây dựng và triển khai Lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Hải Phòng đến năm 2035	Hoàn thành	-
1	7.5	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình Khoa học và Công nghệ biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Quý I	Xây dựng dự thảo Kế hoạch Chương trình KH&CN biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và đang tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện dự thảo.	Khả năng hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	7.6	Đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế số, xã hội số; tiếp tục hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển chính quyền số.					
	-	Báo cáo rà soát các dự án chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025	Báo cáo	Trước 15/3/2026	Đã có công văn số 153/SKHCN-CNTT ngày 14/01/2026 gửi các đơn vị, địa phương đề nghị báo cáo	Khả năng hoàn thành	-
	-	Rà soát, đánh giá Trung tâm dữ liệu thành phố (DC) theo các tiêu chuẩn trong Thông tư 42/2025/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Báo cáo rà soát	Trong Quý I	Đang triển khai	Khả năng hoàn thành	-
	-	Trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch thay thế Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 về thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch thay thế Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 31/12/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.	Kế hoạch	Trong tháng 1	Đã có công văn gửi các sở, ngành, đơn vị, địa phương đề nghị cho ý kiến tham gia	Khả năng hoàn thành	-
1	7.7	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Chính trang, ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026	Dự thảo, trình kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Trong Quý I	Tổng hợp đề xuất của các xã, phường, đặc khu để xây dựng Kế hoạch Chính trang, ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.	Khả năng hoàn thành	-
4	8	Thuế thành phố (04 nhiệm vụ)					
1	8.1	Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực thu, sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, quý sát đúng với thực tế phát sinh. Thường xuyên tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp để triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu.	Phân đầu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 được giao	Thường xuyên	Nội dung này thường xuyên triển khai, kết quả thu nội địa đã cập nhật tại phụ lục tổng hợp	Hoàn thành	Các Sở, ban, ngành thành phố và chính quyền địa phương cấp xã đẩy nhanh tiến độ đầu giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất 1 lần các dự án, đặc biệt là các dự án có giá trị lớn để thu nộp vào ngân sách.
1	8.2	Tập trung thực hiện kiểm tra thuế các ngành, lĩnh vực, doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế như: doanh nghiệp có giao dịch liên kết, bất động sản, doanh nghiệp sử dụng bất hợp pháp hóa đơn, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và doanh nghiệp có rủi ro cao về hoàn thuế GTGT. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra hóa đơn điện tử để ngăn chặn gian lận trong việc sử dụng hóa đơn.	Đảm bảo chống thất thu cho ngân sách nhà nước	Thường xuyên	Đang thực hiện	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	
1	8.3	Thực hiện hiệu quả và quyết liệt các giải pháp thu hồi nợ đọng thuế. Tập trung triển khai các biện pháp cưỡng chế và đôn đốc nợ thuế. Đẩy mạnh áp dụng giải pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp nợ thuế.	Giảm chỉ tiêu nợ đọng, hạn chế thấp nhất nợ mới phát sinh	Thường xuyên	Đang thực hiện	Hoàn thành	-	
1	8.4	Hỗ trợ, hướng dẫn hộ kinh doanh tiếp cận thông tin trong quá trình chuyển đổi từ mô hình thuế khoán sang kê khai	Hoàn thành các mục tiêu đặt ra theo Quyết định số 3389/QĐ-BTC ngày 06/10/2025 của Bộ Tài chính	Thường xuyên	Đang thực hiện	Hoàn thành	-	
3	9	Chi cục Hải quan khu vực III (03 nhiệm vụ)						
1	9.1	Tăng cường chỉ đạo các đơn vị Hải quan cửa khẩu, ngoài cửa khẩu theo dõi chặt chẽ tình hình, tiến độ kịch bản thu từng tháng, quý; kịp thời tham mưu lãnh đạo các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu năm 2026	Thường xuyên	Ước thu xuất nhập khẩu tháng 01/2026 đạt 6.422,758 tỷ đồng, đạt 7,6% dự toán Trung ương giao, bằng 113,9% so với cùng kỳ năm trước	Không hoàn thành	-	
1	9.2	Chỉ đạo các đơn vị Hải quan cửa khẩu, ngoài cửa khẩu thường xuyên tổ chức Hội nghị gặp gỡ Doanh nghiệp trên tinh thần phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp đi vào thực chất tại tất cả các khâu nghiệp vụ có liên quan, nắm bắt những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp	Kịp thời tháo gỡ, nhất là các “điểm nghẽn, nút thắt” về chính sách	Thường xuyên	- Ngày 22/01/2026, Chi cục tổ chức Hội nghị triển khai công tác năm 2026 với Doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi với sự tham dự của đại biểu đến từ hơn 60 doanh nghiệp, - Ngày 23/01/2026, Chi cục tổ chức Hội nghị tập huấn cho CBCC trong đơn vị và Doanh nghiệp kinh doanh XNK về Nghị định số 167/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Thông tư số 121/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa XK, nhập khẩu. Qua đó ghi nhận các khó khăn vướng mắc của DN để kịp thời giải đáp, tư vấn, hỗ trợ.	Hoàn thành	-	
1	9.3	Theo dõi, phân tích biến động sản lượng, kim ngạch hàng hoá từng tháng, từng giai đoạn để đánh giá sự tác động trong việc áp dụng chính sách thuế, chính sách mặt hàng mới; chú trọng tới các doanh nghiệp có đóng góp kim ngạch xuất nhập khẩu, số thuế cao tại địa bàn thành phố, các đối tác thương mại lớn	Dự báo, phân tích xây dựng kịch bản ứng phó kịp thời và phù hợp	Thường xuyên	Thường xuyên	Hoàn thành	-	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	
5	10	Thống kê thành phố (05 nhiệm vụ)						
1	10.1	Kịp thời cập nhật tiến độ thực hiện các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn, ước tính các chỉ tiêu kinh tế xã hội. Phối hợp, làm việc chặt chẽ với Cục Thống kê (Bộ Tài chính), đảm bảo ước tính đầy đủ tăng trưởng của thành phố.	Đảm bảo ước tính đầy đủ tăng trưởng của thành phố	Thường xuyên	Lập danh sách các công trình dự án đã và đang thực hiện trên địa bàn TP	Hoàn thành	Các sở ngành, UBND cấp xã phối hợp cung cấp thông tin các công trình, dự án đã cấp phép (xây dựng, chủ trương đầu tư, ...) để cùng theo dõi tiến độ thực hiện	
1	10.2	Theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp có giá trị sản xuất công nghiệp cao, doanh thu lớn hơn 1.000 tỷ đồng (khoảng hơn 200 doanh nghiệp), nộp ngân sách lớn.	Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết, tháo gỡ vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng của thành phố	Thường xuyên	Đã lập danh sách các DN theo chỉ đạo của UBND TP; cung cấp danh sách cho các sở ngành (Tài chính, Công thương, BQL KKT, Thuế, Hải Quan) để phối hợp theo dõi.	Hoàn thành	Các sở, ngành tiếp tục liên hệ các DN trong danh sách để làm rõ kế hoạch sản xuất, từ đó có thông tin cập nhật vào Kịch bản tăng trưởng cụ thể hơn nữa	
1	10.3	Rà soát, lập danh mục các doanh nghiệp có quy mô lớn đang hoạt động trên địa bàn thành phố mà cũng có nhà máy, chi nhánh tại các tỉnh, thành phố khác; thống kê, xác định rõ giá trị sản xuất kinh doanh thực hiện tại Hải Phòng	Đảm bảo phản ánh đầy đủ, chính xác kết quả sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và đóng góp thực tế vào GRDP của thành phố, tránh tình trạng điều tiết giá trị sản xuất từ Hải Phòng sang địa phương khác	Thường xuyên	Đang rà soát, lập danh sách các DN theo chỉ đạo của UBND TP	Hoàn thành	-	
1	10.4	Hàng tháng đề xuất báo cáo thành phố những khu vực doanh nghiệp tăng trưởng và không tăng trưởng để có giải pháp điều chỉnh đảm bảo theo kịch bản	Đề xuất, báo cáo	Thường xuyên	Thông tin tháng 01 chưa phản ánh đúng bản chất do tháng 01/2024 có 07 ngày nghỉ Tết âm. Nên chưa có đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố	Hoàn thành	-	
1	10.5	Làm tốt công tác Tổng điều tra kinh tế năm 2026, tham mưu đề xuất thành phố giải pháp chỉ đạo điều hành	Hoàn thành Tổng điều tra kinh tế năm 2026	Trong năm 2026	Tiến độ giai đoạn Tổng điều tra kinh tế 2026 hiện đạt 37,9% (16h ngày 27/01/2026)	Hoàn thành	-	
2	11	Sở Giáo dục và Đào tạo (02 nhiệm vụ)						
1	11.1	Phê duyệt mức thu học phí năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố	Tháng 3/2026	Sở GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 21/01/2026 kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định phê duyệt đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	-	
1	11.2	Tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học	Năm 2026 ước tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt 80%	Thường xuyên	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia ước đạt 77,78%.	Hoàn thành	-	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	12	Sở Y tế (01 nhiệm vụ)					
1	12.1	Tập trung triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân	Dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; Văn bản xin ý kiến dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý 1/2026	Dự thảo Kế hoạch của UBND thành phố; Văn bản của Sở Y tế xin ý kiến dự thảo Kế hoạch của UBND thành phố triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân	Hoàn thành	-
4	13	Sở Nội vụ (04 nhiệm vụ)					
1	13.1	Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI	Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Từ tháng 01/2026 đến tháng 12/2026	Tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026; tương đương, có các nhiệm vụ đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND cấp xã năm 2026; đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố năm 2026	Hoàn thành	-
1	13.2	Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng năm 2026	Các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện	Tháng 3/2026	Sở Nội vụ đã chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng năm 2026, dự kiến trình UBND thành phố xem xét, ban hành trong tháng 01/2026. Theo đó; năm 2026, Sở Nội vụ dự kiến tham mưu UBND thành phố giao cho các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức 110 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo chức vụ lãnh đạo, quản lý và bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho 15.144 cán bộ, công chức trên địa bàn thành phố.	Hoàn thành	-
1	13.3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý 1/2026	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 31/12/2025 về triển khai Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Đã hoàn thành	-
1	13.4	Xây dựng Đề án phát triển quan hệ lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030	Đề án	Quý 1/2026	Sở Nội vụ đã dự thảo Đề án phát triển quan hệ lao động và sẽ có văn bản gửi xin ý kiến các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan. Sau khi nhận được ý kiến tham gia, Sở sẽ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố	Hoàn thành	-
7	14	Sở Ngoại vụ (07 nhiệm vụ)					
1	14.1	Tích cực, chủ động kết nối, mở rộng hợp tác với các đối tác mới tiềm năng	Thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế với ít nhất 01 địa phương hoặc tổ chức nước ngoài hoặc doanh nghiệp nước ngoài có thế mạnh phù hợp với nhu cầu phát triển của thành phố	Trong năm 2026	Nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng được triển khai như chương trình làm việc giữa Đại sứ Liên minh châu Âu và lãnh đạo UBND thành phố; làm việc với đoàn công tác từ Ai Cập; cử đoàn công tác tham dự Hội nghị trụ bị Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2026 giữa Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Hải Phòng (Việt Nam) và Bí thư Khu ủy khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) tại Nam Ninh (Trung Quốc). Công tác thông tin đối ngoại được tăng cường, kịp thời cung cấp thông tin tới các đối tác và địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác, kết nghĩa với thành phố về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tham mưu Bí thư Thành ủy gửi Thư chúc mừng Đại hội XII Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Đón 01 đoàn báo chí với 13 phóng viên nước ngoài đến từ 09 quốc gia tham quan 02 điểm du lịch của thành phố là Tràng Kênh và Côn Sơn-Kiếp Bạc.	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	14.2	Kết nối giới thiệu môi trường đầu tư của thành phố tới các đối tác nước ngoài để thúc đẩy đầu tư, thương mại, du lịch	Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, tập trung vào các lĩnh vực như nâng lương tái tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đổi mới sáng tạo, giáo dục, y tế... và các lĩnh vực mới như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, kinh tế biển, lưu thương mại tự do.	Thường xuyên	Thành phố đã đón 14 đoàn quốc tế với 42 lượt khách đến từ 05 quốc gia; đồng thời tổ chức, hướng dẫn 04 đoàn gồm 10 người đi công tác, học tập tại nước ngoài.	Hoàn thành	-
1	14.3	Xúc tiến ký kết các thỏa thuận quốc tế mới đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố	Ký kết tối thiểu 01 thỏa thuận quốc tế vào các lĩnh vực trọng tâm của thành phố	Trong năm 2026	Chuẩn bị nội dung biên bản ký kết tại Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2026 giữa Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Hải Phòng (Việt Nam) và Bí thư Khu ủy khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc)	Hoàn thành	-
1	14.4	Tích cực, chủ động vận động thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài	Duy trì mức thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài 4-5 triệu USD/năm	Trong năm 2026	Tham gia ý kiến sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động của 04 tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Tăng cường kết nối với các tổ chức PCPNN triển khai kế hoạch hoạt động năm 2026.	Hoàn thành	-
1	14.5	Thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030 và Đề án liên kết với các tổ chức quốc tế, các địa phương nước ngoài triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa. Quảng bá, phát huy giá trị các di sản thế giới: Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà, Quần thể Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn - Kiếp Bạc.	Các sự kiện ngoại giao văn hóa trong và ngoài nước. Các hoạt động quảng bá, giới thiệu về di sản thế giới.	Thường xuyên	Triển khai các hoạt động quảng bá Cuộc thi Diễn thuyết tiếng Nhật lần thứ 10, chuẩn bị tổ chức hai sân chơi trí tuệ quốc tế First Lego League (FLL) và World Robot Olympiad (WRO) năm 2026, đồng thời trao đổi với các đơn vị liên quan về tiếp nhận tình nguyện viên JICA tại phường Thủy Nguyên và phường Hồng Đăng.	Hoàn thành	-
1	14.6	Triển khai các giải pháp liên quan đến xây dựng Hải Phòng trở thành "Thành phố kết nối toàn cầu", trung tâm tổ chức các sự kiện quốc tế.	Các sự kiện quốc tế tại thành phố. Xây dựng các tiêu chí để Hải Phòng trở thành thành phố kết nối toàn cầu.	Thường xuyên	Thành lập tổ công tác; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể.	Hoàn thành	-
1	14.7	Vận động, thu hút trí thức Người Việt Nam và người Hải Phòng ở nước ngoài, chuyên gia nước ngoài chuyển giao, hợp tác và hỗ trợ thành phố phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Xây dựng Cơ sở dữ liệu kiểu báo Hải Phòng trong đó có đội ngũ trí thức kiểu báo Hải Phòng tại các nước	Thường xuyên	Giới thiệu kiểu báo tham dự Chương trình Xuân Quê hương 2026 tại Hà Nội; xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị gặp mặt kiểu báo và thân nhân mừng Xuân Đinh Ngọ 2026 tại thành phố.	Hoàn thành	-
7	15	Sở Tư pháp (07 nhiệm vụ)					
1	15.1	Ban hành Quyết định công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2025	Quyết định	Tháng 01/2026	Nhiệm vụ hoàn thành: Sở Tư pháp đã có Tờ trình số 200/TT-STP ngày 15/01/2026 tham mưu UBND thành phố văn bản gửi Ủy ban trực Hội đồng nhân dân thành phố thông nhất công bố hết hiệu lực đối với 174 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố. Đồng thời, đề xuất tham mưu UBND thành phố công bố hết hiệu lực đối với 381 Quyết định của UBND thành phố	Hoàn thành	-

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	
1	15.2	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thu hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2026	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Nhiệm vụ hoàn thành: Sở Tư pháp đã có Công văn số 240/STP-QLXLVPHC&KTIDTHPL ngày 17/01/2026 trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật nội địa bàn thành phố năm 2026.	Hoàn thành	-	
1	15.3	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Nhiệm vụ hoàn thành: Sở Tư pháp đã có Công văn số 217/STP-QLXLVPHC&KTIDTHPL ngày 15/01/2026 trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố năm 2026.	Hoàn thành	-	
1	15.4	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tư vấn, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương giải quyết các vụ việc phức tạp, vướng mắc, khó khăn trong việc áp dụng pháp luật	Công văn	Thường xuyên	Trong tháng 1/2026, Sở Tư pháp đã tham mưu rà soát, hướng dẫn áp dụng pháp luật đối với các nhóm việc: (1) Chủ trì rà soát, đánh giá khớp hoặc không khớp 131 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đánh bắt thủy hải sản (TƯ), thẩm định, rà soát 53 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố; (2) Chủ trì và phối hợp đánh giá tính pháp lý đối với việc chuyển giao tiếp tục thực hiện đối với 53 dự án đầu tư có sử dụng đất; (3) Phối hợp đánh giá hợp đồng thuê nhà do Công ty một thành viên quản lý và kinh doanh nhà thành phố với 272 cơ sở nhà đất, việc đánh giá truyền thụ tiền sử dụng đất; (4) Tham gia 40 vụ việc phức tạp, vướng mắc, khó khăn, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong việc áp dụng pháp luật.	Hoàn thành	-	
1	15.5	Tham vấn đối với các hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố	Công văn	Thường xuyên	Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất đối với 20 trường hợp thuộc 05 Dự án.	Hoàn thành	-	
1	15.6	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2026	Kế hoạch	Quý 1/2026 (Sau khi Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch)	Nhiệm vụ hoàn thành: Sở Tư pháp đã có Công văn số 353/STP-PRGDPL ngày 24/01/2026 tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xử đư chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý cho DN/NNV, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	-	
1	15.7	Phê duyệt Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết các nội dung được giao	Quyết định	Định kỳ hằng quý	Sở Tư pháp đã có Tờ trình số 193/TT-STP ngày 15/01/2026 trình Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và nội dung được giao quy định	Hoàn thành	-	
2	16	Bảo hiểm xã hội thành phố (02 nhiệm vụ)						
1	16.1	Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn. Tăng cường phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chính sách mới theo quy định của Luật BHXH, Luật BHYT năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã phường, đặc khu triển khai chính sách hỗ trợ BHYT, BHXH tự nguyện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố giai đoạn 2026-2030.	Hoàn thành chỉ tiêu về phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN quý I	Thường xuyên	Đang triển khai thực hiện	Hoàn thành	-	
1	16.2	Tăng cường đôn đốc các đơn vị đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN kịp thời, đầy đủ theo quy định; giám sát cơ sở khám chữa bệnh BHYT trong công tác chi trả kinh phí khám chữa bệnh BHYT của người tham gia BHYT, đảm bảo hoàn thành các kế hoạch được giao. Đảm bảo công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng kịp thời cho đối tượng thụ hưởng.	Hoàn thành chỉ tiêu thu quý I; đảm bảo chi trả đầy đủ các chế độ đúng quy định	Thường xuyên	Đang triển khai thực hiện	Hoàn thành	-	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Đạt báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	17	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 6 (02 nhiệm vụ)					
1	17.1	Cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của Chính phủ. Thủ trưởng Chính phủ, kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp	Đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế	Thường xuyên	Trong tháng 01/2026, NIINN Chi nhánh đã triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của cấp ủy, chính quyền địa phương; các Chi nhánh TCTD trên địa bàn phân đấu mở rộng hoạt động cho vay đến mọi thành phần kinh tế, đa dạng hoá các hình thức cho vay với các chính sách cho vay linh hoạt, mở rộng cho vay tổ chức cá nhân, tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên và các dự án lớn khác thì, các ngành kinh tế trọng điểm của Thành phố. Vốn tín dụng ngân hàng được đầu tư mở rộng tới mọi thành phần kinh tế như công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước, công ty TNHH, công ty tư nhân... đã hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp trong việc đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới trang thiết bị tiên tiến và vốn kinh doanh. Tổng dư nợ cho vay các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến 31/12/2025 đạt 507.621 tỷ đồng; ước đến 31/01/2026 đạt 511.335 tỷ đồng, tăng 0,73% so với cuối năm 2025	Hoàn thành	-
2	18	Công an thành phố (02 nhiệm vụ)					
1	18.1	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết của Thành ủy Hải Phòng	Tháng 3/2025	Hoàn thiện Đề án trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố	Hoàn thành	-
1	18.2	Chỉ đạo thực hiện Đề án "Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy"	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh mục tiêu Đề án và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 08/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về "Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy"	Tháng 3/2025	Ngày 08/01/2026 Công an thành phố có Báo cáo số 960-BC/ĐUCA về việc điều chỉnh lộ trình thực hiện Nghị quyết số 01, phân đấu đến năm 2030 xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy cho ý kiến chỉ đạo. Hiện Thường trực Thành ủy đã giao cho Ông ủy Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu đề xuất.	Hoàn thành	-
1	19	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố (01 nhiệm vụ)					
1	19.1	- Rà soát, lựa chọn, tiến hành sửa chữa, cải tạo trụ sở hiện có hoặc xây dựng trụ sở mới làm trụ sở làm việc, bảo đảm nơi ăn ở, sinh hoạt, huấn luyện bảo quản an toàn vật chất, vũ khí trang bị cho lực lượng dân quân thường trực - Tổ chức tuyển chọn lực lượng, bố trí biên chế theo quy định. Tổ chức huấn luyện và phối hợp các lực lượng cùng tham gia giữ gìn giữ an ninh trật tự tại địa bàn - Phối hợp với sở, ngành, địa phương lập dự toán nhu cầu kinh phí đảm bảo chế độ, chính sách, kinh phí hoạt động; kinh phí xây, sửa doanh trại cho lực lượng dân quân thường trực báo cáo cấp có thẩm quyền	- Ban hành quyết định thành lập các đơn vị dân quân thường trực - Hoàn thành thủ tục, hồ sơ đủ kinh phí bảo đảm hoạt động; kinh phí xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, sinh hoạt cho các đơn vị dân quân thường trực	Quý I	Đang phối hợp với Sở Xây dựng khảo sát, đề xuất thành phố hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trụ sở và mua sắm trang bị bảo đảm cho hoạt động của Ban CHQS cấp xã; hướng dẫn 10 xã, phường lập hồ sơ thành lập đơn vị dân quân thường trực	Hoàn thành	-
2	20	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; các Ban quản lý dự án và chủ đầu tư dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao (02 nhiệm vụ)					

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	20.1	Đảm bảo hoàn thành bàn giao mặt bằng các dự án đầu tư công và các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, khu đô thị mới theo tiến độ quy định. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn và sớm hoàn thành dự án đưa vào sử dụng, hoạt động hiệu quả.	Hoàn thành bàn giao mặt bằng các dự án đầu tư công theo tiến độ quy định	Quý I theo kịch bản			
1	20.2	Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, đảm bảo giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao	Hoàn thành mục tiêu Quý I theo kịch bản giải ngân	Quý I theo kịch bản			

